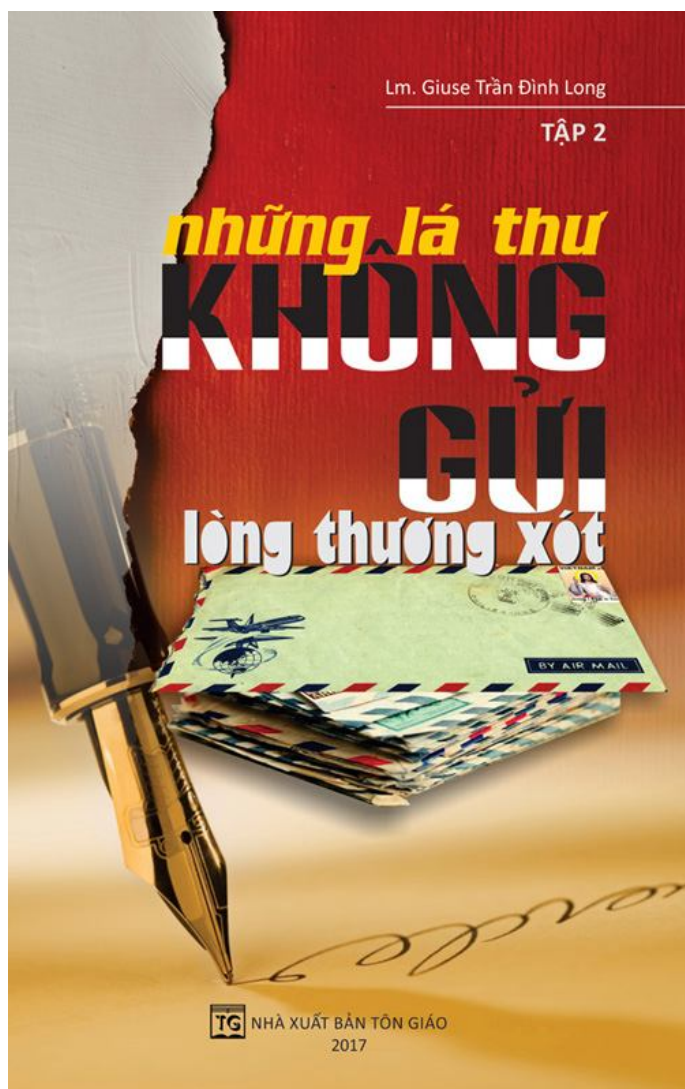




Lm. Giuse Trần Đình Long

**NHỮNG LÁ THƯ
KHÔNG GỬI
LÒNG THƯƠNG XỐT**

Tập 2



Nhà Xuất Bản Tôn Giáo
2017

**NHỮNG LÁ THƯ
KHÔNG GỬI LÒNG THƯƠNG XỐT – TẬP 2**
Lm.Giuse Trần Đình Long

.....
NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi – Hoàn Kiếm – Hà Nội
ĐT : 04-37822845 - Fax : 04-37822841

.....
Chịu trách nhiệm xuất bản : TS. NGUYỄN CÔNG OÁNH

Biên tập : Nguyễn Thị Hà
Trình bày : Nhóm Thiện Nguyễn Tín Thác
Biên tập kỹ thuật : Lm.Giuse Trần Đình Long
Sửa bản in : muoichodoi.info
Đơn vị liên kết : Cty CP Công Nghệ & Đầu Tư BV.

.....
In 1000 cuốn, khổ 13x20,5cm tại Cty TNHH In Liên Kết
ĐKXB số 117-2017/CXBIPH/09-08/TG
ISBN số 978-604-61-4476-2
QĐXB số 55/QĐ-NXBTG ngày 19/01/2017
In xong nộp lưu chiểu Quý I/2017

.....
*Tác giả giữ bản quyền :

*Không được sao chụp, dịch hoặc chuyển đổi nội dung tập sách này
sang bất kỳ định dạng nào nếu chưa có sự chấp thuận của tác giả.*

LỜI TÂM TÌNH

*Một đời người khác gì chiếc cầu.
Bắc ngang qua giòng sông sinh tử.
Sống như thế nào chết như thế ấy.
Sống chân thật thì chết chân chính,
Sống chết là hai mặt của cuộc đời.
Nhập cuộc **và** trở về với chính mình,
Nhập cuộc **để** trở về với chính mình,
Nhập cuộc **là** trở về với chính mình.
Ba vòng xoay của con đường làm người.
Không dễ gì...
làm người cũng không đơn giản chút nào.
Trời đã sáng chưa, ta tự hỏi.
Nghĩ lại, thì trời lúc nào cũng vẫn sáng và ... đang chờ ta.*

Cây ra cành – lá – hoa – trái. Lá có trước nhưng nhường vinh dự cho hoa và trái. Người ta chờ đợi trái để ngắm, để chưng, để bán. Sự thường, hoa và trái có giá trị hơn lá. Dù vậy, lá vẫn vui vì được làm vật che chắn, làm chất xúc tác, làm đồ trang điểm cho hoa trái. Đó là niềm vui phục vụ, lộ diện mà lặng lẽ, âm thầm mà mạnh mẽ. Chẳng buồn, chẳng ghét, chẳng ganh, chẳng giận. Mỗi người hãy là chiếc lá trong vườn hoa muôn sắc của Lòng Chúa Thương Xót, và trong vườn cây xanh tươi nhân loại, những chiếc lá cứ âm thầm, làm lùi, lặng lẽ nhưng mạnh mẽ góp phần nở rộ hoa trái cho cây Lòng Thương Xót sự công chính thánh thiện, yêu thương, phục vụ, tin tưởng và hy vọng, thiện hảo, chân thành, hiệp nhất và bình an, công bình và bác ái. Nhẫn nhục và nhân hậu, từ tâm và trung tín, hiền hòa và tiết độ.

Trước tất cả các thất bại, tôi vẫn muốn tiếp tục chiến đấu như một linh hồn lành thánh và sống như một linh hồn lành thánh. Tôi không thất đảm trước bất cứ điều gì, như thế không gì có thể làm thất đảm một linh hồn lành thánh thiện.

(Linh mục Trần Đình Long – đưa con cần được
Chúa xót thương)

*“Tất cả sức mạnh của tôi
đều bắt nguồn từ bí tích Thánh Thể.
Tôi dùng mọi giờ phút rảnh rỗi
để tâm sự với Người.
Người là tôn sư của tôi”
(NK, Faustina, 1404).*

THƯ GỬI

ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICO

“Hãy luôn luôn tín thác nơi lòng thương xót của Chúa và đừng sợ hãi là Kitô hữu và sống như Kitô hữu”

T hưa cha,

Đáng lý ra con phải viết là “*Kính thưa Đức Thánh Cha*” hoặc “*Trọng kính Đức Thánh Cha*” nếu không sẽ bị mắng là “vô phép vô tắc” vì thưa chuyện với vị lãnh đạo tinh thần tối cao của hơn 1 tỷ người Công Giáo trên toàn cầu mà dám hỗn hào gọi trống là “*thưa cha*”.

Ai mắng thì mắng, nhưng con biết chắc khi đọc lá thư này cha sẽ không mắng con, vì khi còn là Hoàng y Jorge Mario Bergoglio, Tổng Giám mục Giáo phận Buenos Aires, cha vẫn thích được gọi là “anh Jorge” hay “cha Jorge”. Đơn giản thế thôi, vậy mà rất thân thương và gần gũi đấy cha ạ!

Thông thường khi có được một chức vụ nào, người ta hãnh diện và thích gọi bằng chức vụ hơn là gọi bằng tên, hoặc phải đề chức vụ đó trước cái tên của mình trong danh thiếp. Ngoài đời như thế và trong đạo cũng vậy. Nào là “Tổng Giám Đốc NVX”, “Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị TDM”. Rồi “Ông Chủ Tịch Hội Đồng Giáo Xứ TDN...”, “Bà Trưởng Hội Các Bà Mẹ CG NTX...”, “Cha Tổng Thư Ký MTL” “Chị Bề Trên Giám Tỉnh VTC”... Con cũng thích như vậy lắm chứ. Máu háo danh mà! Có lẽ Chúa thấy con ham hố quá cho nên Chúa chỉ cho con suốt đời là lính trơn, muốn đặt một chức vụ nào trước cái tên cúng cơm mà tìm mãi không ra!

Con đến thăm nhà một giáo dân. Đứa bé chạy ra ôm lấy con và nói “chào cha Long”. Mẹ nó mắng ngay “Con gọi là cha được rồi. Con

không được hỗn gọi tên cha! Nếu muốn gọi tên thì con phải gọi tên thánh là cha Giuse!” Ô kìa. Cái tên do cha mẹ đặt cho mình sẽ theo mình suốt đời lại không được gọi, hay không muốn người khác gọi trống không như thế, còn chức vụ được người ta ban cho hay bầu bán, chạy chọt lo lót, là cái nay còn mai mất, “quan nhất thời, dân vạn đại” lại là cái mình cứ khư khư muốn giữ lấy, muốn người ta gọi cái chức danh thay vì gọi tên. Hơn nữa còn tự xưng chức vụ của mình thay vì xưng tên. Lạ thật ! Chính vì thấy lạ như thế cho nên khi được bầu làm Giáo Hoàng với ba con số 3: ngày 13 tháng 3 năm 2013, cha vẫn cứ bình dân giản dị, cứ sống như cha đã sống, không quan tâm đến chức tước địa vị, và nhất là không để cho bả danh vọng chức vụ làm biến chất con người thật của cha, làm mất nét hồn nhiên của “anh Jorge” hay “cha Jorge”.

Bà nội trợ 64 tuổi, Maria Elena Bergoglio ở thành phố Ituzaingó của Argentina, là người em gái duy nhất còn sống của cha, khi được hỏi bà đã nói chuyện với anh trai bà mấy lần từ ngày cha làm giáo hoàng, bà cho biết : “Ngài điện thoại ngay khi có thể sau khi được bầu, và đó là cuộc nói chuyện rất xúc động. Tôi không thể nào giải thích được xúc cảm của mình lúc đó. Sau lần đó, ngài còn gọi một lần nữa, và lần này, chúng tôi nói chuyện với nhau thân tình như anh trai nói với em gái. Một cuộc tán gẫu rất bình thường như vẫn thường xảy ra. Thí dụ, ngài muốn biết tôi đang nấu món gì!”

Khi được hỏi vậy bà vẫn gọi ngài là “Jorge” hay đã gọi là “Phanxicô” hay “Đức Thánh Cha”. Bà hồn nhiên đáp : “Tôi vẫn gọi là Jorge, Jorge! Bao lâu tôi còn biết đó là tên anh trai tôi thì tôi còn gọi ngài là Jorge!... Về căn bản, tôi muốn ngài vẫn là anh Jorge, vẫn làm những cử chỉ nhỏ mọn như lúc còn làm hồng y ở đây, như đi cử hành Thánh Lễ cho người trẻ vào Thứ Năm Tuần Thánh. Ngài vẫn giảng dạy và ban hành các sứ điệp mục vụ theo cách ngài vốn được dạy phải làm, tức là bằng gương sáng. Không phải nói bài nói, mà là bước đường bước.”

Người em gái của cha tin chắc rằng “những hoành tráng và nghi lễ của Vatican” sẽ không làm sút mẻ sự khiêm nhường mà cha theo đuổi suốt đời. Cha xin những người Argentina đừng chi tiêu tốn kém cho các chuyến đi đến Rome để dự lễ tấn phong của cha, mà dành tiền đó cho các tổ chức từ thiện, là một dấu hiệu mạnh mẽ chứng tỏ cha sẽ không thay đổi. Bà nói trong một cuộc phỏng vấn tại nhà, ở phía tây thành phố Buenos Aires. “Tin nhắn đó... làm cho tôi cảm thấy như ngài vẫn còn đi trên cùng một con đường, và ít ra là ngài đã không bị ảnh hưởng vào lúc này. Không có chất độc nào tồi tệ hơn là quyền lực !” Bà nói thêm rằng tình cảm của cha “là dành cho người nghèo, người yếu đuối nhất, trẻ nhỏ. Cha có sự nghiêng chiều về người nghèo. Cha cũng không bao giờ mong muốn trở thành giáo hoàng. Bà nói. “Chúng tôi đã chọc anh ấy về chuyện đó, và anh ấy nói, ‘Ồ, xin vui lòng!’ (*Oh, please!*)”

Cha ơi,

Nghe em gái của cha nhận định về anh của mình như thế làm con thấy “nhột” quá! Con lúc nào cũng khao khát được “thăng quan tiến chức”. Con tìm mọi cách để leo lên chức này chức nọ. Tu mãi mà cứ làm lính quèn thì chán chết được! Nếu “mèo mù vớ cá rán”, được “lên chức” thì con sẽ mời cả xứ, cả họ, cả giáo phận, cả nước đến trong ngày con “vinh quy bái tổ”. Con sẽ cố gắng mời càng nhiều càng tốt các đấng bậc vị vọng, các đại gia, tiểu gia, thiếu gia, các ân nhân đặc biệt, các doanh nghiệp để chứng tỏ cho mọi người thấy “đẳng cấp” của con. Thiệp mời được gửi đến từng gia đình. Ai không đi được thế nào họ chẳng gửi phong bì, thế là con...có lời! Còn những người nghèo, những người yếu đuối bệnh tật con sẽ tặng họ tấm hình của con phóng thật lớn, photoshop làm thật đẹp để nhà nhà cùng treo tấm hình ấy mà...nhớ đến con, chứ không phải nhớ đến Thầy Giêsu!

Em gái của cha vẫn muốn cha là “anh Jorge” ngày nào dù bây giờ cha đã là người quyền lực nhất. Phần con khi còn là giáo lý viên, các em gọi con là “anh”, nhưng khi con lên làm thầy xứ rồi mà không chịu gọi con là “thầy” thì con khó chịu lắm. Rồi khi con may mắn được thụ phong linh mục rồi mà ai lỡ miệng gọi con là “thầy” thì con không muốn nhìn mặt nữa. Thậm chí những người ruột thịt trong gia đình cũng không dám gọi con như là một thành viên trong gia đình mà cũng phải gọi con là cha, là thầy, là sư...

Con là thế mà cha thì không!

Có ai khi đã lên đến đỉnh cao danh vọng mà còn nhớ đến những người nghèo hèn, còn chủ động gọi điện cảm ơn người đã giao báo cho mình như cha không. Hôm 18-3, khoảng 1g30 chiều giờ địa phương, Daniel Del Regno là con trai của chủ sạp báo, đã nhận được một cú điện thoại với giọng quen thuộc "Chào Daniel, đây là Jorge Bergoglio. Cha gọi từ Rôma",

Del Regno kể với toà báo La Nacion của Argentina : "Tôi đã bị sốc. Tôi bỗng oà khóc và không biết phải nói gì. Ngài cảm ơn tôi đã giao báo từ bấy lâu nay và gửi lời chúc tốt đẹp nhất cho gia đình tôi. Trước khi ngưng cuộc điện đàm, Đức Giáo Hoàng xin tôi cầu nguyện cho ngài."

Bố của Daniel, nổi da gà bất cứ khi nào ông nghĩ về sự đơn giản của cha. Ông kể : "Vào những ngày chủ nhật, Đức Hồng Y ghé qua sạp báo vào lúc 5:30 sáng và mua tờ nhật báo La Nacion. Ngài trò chuyện với chúng tôi trong chốc lát và sau đó đi xe buýt đến Lugano, nơi ngài sẽ phục vụ trà cho những người trẻ và người bị bệnh. Vào cuối tháng, Đức Hồng Y luôn mang những sợi dây thun mà ông buộc quanh các tờ báo để giữ cho chúng khỏi bị gió thổi bay khi giao báo. Ngài mang lại cho chúng tôi. Đủ cả 30 sợi! Tôi biết con người ngài như thế nào. Ngài là một con người có một không hai!"

Cha đã làm như thế. Con thì không.

Có được chức vị là con quên ngay quá khứ của mình, không muốn liên hệ với những

người nghèo ngày xưa nữa sợ họ nhờ vả làm phiền. Con bắt đầu lưu số fone của những người “tai to mặt lớn”, quan hệ rộng rãi mật thiết với những thành phần “con ông cháu cha”, chịu khó qua lại với những người có máu mặt. Con quên phết những người ngày xưa cùng nằm gai nếm mật với con, chẳng nhớ gì đến những người bạn cũ thuở hàn vi.

Con chẳng làm được gì, hoặc có làm cũng chẳng ra hồn, nhưng lại thích chức tước địa vị cho nó oai. Con thật là lỗ bịch phải không cha? Con chỉ là “hữu danh vô thực”. Còn cha đúng là “hữu thực vô danh”.

Cha thì thế-Con thì không!

Khi có chức vị nào đó, người ta thay chức danh đó vào tên của mình, đồng thời cũng thay đổi cách sống, thay đổi y phục, nhà ở, xe cộ, phương tiện... Khi được lên chức, con sẽ ăn mặc cho sang trọng lịch lãm kéo “người ta coi thường mình”. Con sẽ sắm xe hơi đời mới để đi lại với lý do là để “bảo vệ sức khỏe”, “có sức khỏe để phục vụ”. Con sẽ dọn vào ở trong những toà nhà nguy nga lộng lẫy, máy lạnh, kín cổng cao tường để “cho có bề thế, dễ dàng làm việc”. Con sẽ mua sắm những phương tiện văn minh hiện đại và tốn kém nhất để “theo kịp với thời đại”. Tất cả sự thay đổi “lên đời” ấy con đều có lý lẽ để biện minh, con đều lấy “mục đích biện minh cho phương tiện”, nhưng thực ra con đã “biến phương tiện thành mục đích”. Con thay đổi mẫu mã đáng vẻ bên ngoài, nhưng đời sống

nội tâm, đời sống dần thân phục vụ lại tỷ lệ nghịch với nấc thang danh vọng của con.

Con thì thế-Cha thì không !

Được biết ngay khi là Hồng Y Tổng Giám mục, cha đã nổi tiếng với sự khiêm tốn và khó nghèo, mạnh mẽ bảo vệ các học thuyết Giáo Hội và dần thân cho công bằng xã hội. Cha sống trong một căn nhà nhỏ, chứ không phải tại nơi cư trú nguy nga của Toà Giám Mục. Dù là Hồng Y, cha thường sử dụng các phương tiện giao thông công cộng chứ không đi xe hơi riêng có tài xế lái, và tự nấu ăn cho mình chứ không có kẻ hầu người hạ.

Khi làm Giáo Hoàng, cha từ chối sử dụng xe hơi dành cho giáo hoàng mang bảng số CV1 (*Cité du Vatican 1*), mà di chuyển bằng xe buýt nhỏ (*minibus*) cùng các vị hồng y khác. Cuối thánh lễ sáng ngày 26-3 với các giám chức và linh mục, qua những lời rất đơn sơ, cha cho biết - ít là trong giai đoạn hiện nay - cha muốn tiếp tục ở lại với họ trong nhà trọ thánh Marta. Nhà trọ này có 131 căn hộ và phòng đơn dùng làm nơi cho các Hồng Y cử tri và những người phụ giúp. Ngoài thời gian đó, các phòng trong nhà trọ được dành cho các Giám Mục, Giám chức hoặc linh mục làm việc tại Tòa Thánh, hoặc cho các giáo sĩ vắng lai. Bây giờ cha đã chịu chuyển sang căn hộ số 201 trong nhà trọ thánh Marta. Đây là một nơi rộng rãi hơn, dành cho vị hồng y ngay sau khi đắc cử Giáo Hoàng hoặc cho các khách vị vọng. Trong thời gian qua, cha đã từ chối dọn vào đây. Nay cha đồng ý dọn vào để có

thể tiếp nhiều người một cách dễ dàng hơn mà thôi. Hàng ngày cha vẫn ăn cơm với các Hồng Y và với các nhân viên đang trú ngụ tại nhà trọ Thánh Mattha. Cha vẫn dâng lễ mỗi sáng cho các nhân viên đang phục vụ cùng tham dự.

Thưa cha,

Khi Đức Hồng Y Louis Tauran đứng ở ban công để công bố “Habemus Papam”. Chúng con thấy cha xuất hiện trong bộ áo chùng trắng đơn giản, trên ngực vẫn đeo cây thánh giá bằng bạc khi còn là Tổng Giám Mục Buenos Aires, không dây stola, không gậy đỏ. Với cử chỉ đơn giản, thái độ tự nhiên quay qua quay lại ngay trên bancông đầy nghi lễ của Vatican trước hàng nửa triệu tín hữu chào mừng phía dưới, cha giơ cao một tay như để ban phép lành. Ai cũng cúi xuống chuẩn bị lãnh phép lành, nhưng không phải thế, cha nói : “Ta muốn xin các con một ân huệ, trước khi cha ban phép lành, cha xin các con đọc kinh thay cho lời chúc lành của cộng đoàn dân Chúa cho vị tân giám mục Roma” rồi cha cúi đầu để nhận sự chúc lành của các tín hữu. Mọi người nhôn nhao cả lên. Một Giáo Hoàng khiêm tốn cúi đầu xin tín hữu cầu sự chúc lành cho mình trước khi chúc lành cho họ. Cha làm việc này một cách bình thường như cha vẫn xin những người trong khu ổ chuột ở Argentina cầu Chúa ban phép lành cho cha trước khi cha chúc lành cho họ. Ấy vậy lại là một điều chưa bao giờ xảy ra trong lịch sử Giáo Hội.

Trước khi tạm biệt đám đông, các chức sắc nghi lễ nhắc cha rời khỏi khán đài, nhưng cha quay sang xin người phụ tá mang micro tới để cha chúc mọi người ngủ ngon và hứa cầu nguyện cho họ vào ngày hôm sau. Con tâm đắc nhất là phần cầu nguyện của cha kéo dài hơn cả phần diễn văn. Thú thật với cha là chúng con rất sợ và rất ngán những bài diễn văn dài lê thê, những nghi lễ rườm rà. Dường như càng làm lớn người ta càng thích nói dài, uốn éo cung giọng cho trang trọng mất hết tự nhiên, cử chỉ cũng tỏ vẻ bệ vệ khác người. Họ quá chú trọng đến hình thức mà đánh mất hết nội dung.

Con thì thế - Cha thì không.

Lần xuất hiện đầu tiên của cha đã gây một ấn tượng rất mạnh. Cha đã loại bỏ nhiều điều rườm rà không cần thiết để đi vào trọng tâm sứ vụ của cha, đó là : “Bây giờ, giám mục và giáo dân, chúng ta bắt đầu cuộc hành trình huynh đệ, đầy yêu thương và tin cậy.” Vâng thưa cha, đó phải là hành trình huynh đệ đầy yêu thương và tin cậy. Cha là thế, chứ con mà có chức có quyền trong tay thì lại là cuộc độc diễn của quyền hành, có “quyền” trong tay thì tha hồ “hành” người thuộc quyền.

Với các hồng y, cha đối xử như những người anh em với nhau chứ không như “bề trên với bề dưới”. Cha đứng dậy để nhận sự “thần phục” của các hồng y anh em, chứ không ngồi chễm chệ trên ngai tại Nhà Nguyện Sistine cho các hồng y đến cúi mình hôn nhẫn. Cha như muốn ôm choàng lấy từng người anh em, không

muốn họ hôn nhẵn của mình mà thậm chí cha còn cúi xuống hôn nhẵn của anh em hồng y nữa.

Không phải lên làm lớn rồi lúc nào mặt cũng phải lạnh như tiền hoặc mang bộ mặt hình sự nghiêm trang đạo mạo để người dưới phải khiếp sợ mà tránh xa. Cha có máu hài hước dí dỏm. Chuyện còn vui hơn nữa là lúc trở lại nhà trọ Thánh Marta, cha đi bằng xe minibus quen dùng lúc dự cơ mật viện chứ không phải bằng xe đặc chủng “limousine” của giáo hoàng. Cha hài hước với các hồng y như anh em trong nhà : “Xin Chúa tha tội cho anh em vì đã đại dột chọn tôi làm giáo hoàng!” Cha thật là dễ thương, gần gũi.

Năm 20 tuổi, cha phải giải phẫu vì bị nhiễm trùng đường hô hấp. Từ đó cha chỉ còn một lá phổi. Mặc dù vậy, cha có thói quen dậy lúc 4 giờ 30 sáng, suốt ngày cặm cụi làm việc. 9 giờ 50 sáng ngày 14/03/2013 lần đầu tiên rời Vatican trong tư cách giáo hoàng, cha vẫn không dùng xe “limousine” dành riêng cho giáo hoàng, mà dùng một trong các xe của cảnh sát Vatican để kính viếng Đền Thờ Đức Bà Cả. Thầy Giuseppe, một trong 15 chủng sinh, tu sĩ và giám chức tháp tùng cho biết cha vẫn mặc áo trắng, đi giày đen (*thay vì giày đỏ giáo hoàng*), đeo nhẫn hồng y và đeo thánh giá bằng bạc, không kèn không trống, không hàng rào danh dự. Khi đến nơi, cửa chính chưa mở, cha đi vào cửa phòng áo, rất thoải mái, không bức mình khó chịu vì người ta chưa kịp mở cửa chào đón. Tự tay cha cầm một bó hoa hết sức tầm thường, tới đặt trước tượng Đức Mẹ, bằng một nhịp bước

không cần chờ ai. Trước khi ra về, cha bắt tay từng người và luôn xin mỗi người cầu nguyện cho cha.

Trên đường trở về, cha dừng lại Domus Internationalis Paulus VI, gần Piazza Navona, nơi cha cư ngụ trước khi tham dự cơ mật viện, để lấy hành lý còn gửi tại đó và nhất là trả tiền trọ! Cha bắt tay hỏi thăm và cảm ơn những người đang làm việc ở đây.

Cha thì thế - con thì không.

Cha hay thật đấy. Tại sao cha lại phải vất vả như thế? Nếu con ở chức vụ cao như thế, đi đến đâu cũng phải có người đưa kẻ đón, phải có hàng rào danh dự, có cờ quạt trống phách tung bừng chào đón con. Cửa nhà thờ phải mở sẵn, chuông nhà thờ phải giật inh ỏi lên, phải có người xách cặp, có kẻ hộ tống, có bó hoa rõ to rõ đẹp cung kính dâng lên con. Nếu con đến mà cửa chưa mở, không có người tiếp đón thì con giận bỏ về ngay. Có đâu nhân vật quan trọng số một mà phải đi cửa sau, tự tay cầm bó hoa quèn và một mình đi đến đài Đức Mẹ. Hơn nữa việc lấy đồ và trả tiền khách sạn hay những chuyện lật vật khác có khi nào một người quyền cao chức trọng như con phải đụng ngón tay vào. Tất cả đã có người “cơm bưng nước rót” làm hết cho con rồi. Con chỉ việc đứng “chỉ tay năm ngón” thôi!

Cha thích đi bộ những khoảng cách ngắn trong Thành phố Vatican và chỉ thích phương tiện đi lại bình thường đến nơi muốn đến. Cha không thích dùng xe riêng nhưng di chuyển

cùng với đoàn tùy tùng bằng xe chung, vẫn tấm áo dài trắng nhưng ngồi chung với anh em, không có sự cách biệt. Nếu đi xe giáo hoàng mũ trần, cha không ngần ngại dừng xe giữa chừng để bước ra ngoài, hôn và ban phép lành cho một người bại liệt giữa đám đông. Giám Đốc Tin Tức của EWTN cho biết cha muốn đi đâu, đi thế nào thì đi. Cha là người của chính cha, không lệ thuộc vào nghi lễ quan cách, cũng chẳng sợ an ninh cho bản thân. Thấy điều đúng và cần làm thì cha làm vì “chính tình yêu Đức Kitô thúc bách tôi.”

Cha đến thăm và cử hành Thánh lễ chiều thứ Năm Tuần Thánh tại nhà tù dành cho các trẻ em vị thành niên ở Roma. Con rất xúc động khi thấy cha chẳng ngại ngùng cúi xuống rửa và hôn chân mười hai phạm nhân, trong đó có hai phạm nhân nữ người Hồi Giáo. Cha dám vượt qua hàng rào của những tục lệ, những truyền thống lâu đời để có những sáng tạo, những thay đổi đầy ý nghĩa trong các nghi lễ. Có mấy nhà thờ ngày Thứ Năm Tuần Thánh mà linh mục chủ sự dám rửa chân rồi hôn chân các tù nhân, nữ giới và nhất là người không cùng tôn giáo ?

Cha thì thế - con thì không.

Bài Huấn Từ đầu tiên của cha trong thánh lễ với các Hồng Y tại Nguyễn Đường Sistine ngày thứ năm 14-03-2013 càng làm cho con thấy rõ con đường cha đã chọn : *“Khi chúng ta đi mà không có Thánh Giá, khi chúng ta xây dựng mà không có Thánh Giá, và khi chúng ta tuyên xưng Đức Kitô mà không có Thánh Giá,*

chúng ta không phải là môn đệ của Chúa, chúng ta thuộc về thế gian. Chúng ta là Giám Mục, Linh Mục, Hồng Y, Giáo Hoàng, nhưng không phải là môn đệ của Chúa.”

Trong bài giảng ngày lễ kính thánh Giuse 19-03-2013 cha nhắc con nhớ quyền bính đích thực là để phục vụ chứ không phải bắt người khác phục vụ : *“Hôm nay, cùng với lễ Thánh Giuse, chúng ta cử hành khởi đầu sứ vụ của tân Giám Mục Roma, người kế vị Thánh Phêrô, cũng bao gồm một quyền bính... Chúng ta không bao giờ được quên rằng quyền bính đích thực là phục vụ... Giáo Hoàng phải nhìn đến sự phục vụ khiêm tốn, cụ thể, đầy đức tin của thánh Giuse, và như thánh nhân, giáo hoàng cũng phải mở rộng vòng tay để giữ gìn toàn thể Dân Chúa và yêu thương, dịu dàng, đón nhận toàn thể nhân loại, nhất là những người nghèo nhất, yếu đuối nhất, những người nhỏ bé nhất...”*

Trong cuộc gặp gỡ giới báo chí ngày 16-03-2013 tại hội trường Phaolô VI, cha đã muốn đi xa hơn, quyết liệt hơn, sát với Tin Mừng hơn, khi bày tỏ : *“Tôi mong muốn biết bao một Giáo Hội nghèo...”* Giáo hội không chỉ là giáo hội của người nghèo mà người nghèo chính là giáo hội. Ôi! Cha làm con sợ quá! Như vậy là con phải sống nghèo. Con phải là người nghèo, chứ không phải chỉ là người đi phục vụ người nghèo, trong khi con vẫn có thể...giàu!

Thưa cha,

Thư của con cũng khá dài rồi. Tuy nhiên còn một điểm đặc biệt nữa nơi cha mà con không thể bỏ qua vì đó là điều con đã, đang và sẽ đeo đuổi suốt đời dù gặp rất nhiều khó khăn trở ngại. Đó là lòng thương xót của Chúa. Lòng Thương Xót là chủ đề đặc biệt của cha trong những bài giảng và suy niệm.

Trong giờ kinh Truyền Tin ngày Chúa Nhật 17-03-2013, khi nói về lòng thương xót, cha nhắc nhở đám đông rằng:

"Gương mặt của Thiên Chúa là gương mặt của người cha đầy lòng thương xót, Ngài luôn kiên nhẫn với chúng ta... đây chính là lòng thương xót của Thiên Chúa. Ngài luôn kiên nhẫn để hiểu, chờ đợi và không mệt mỏi tha thứ cho chúng ta nếu chúng ta biết quay lại với Ngài với tất cả con tim. Như lời Thánh vịnh có chép rằng: 'Lòng thương xót của Thiên Chúa vĩ đại dường bao!'.

"Lòng thương xót có thể làm cho thế giới trở nên ấm áp hơn và công bằng hơn. Do đó, chúng ta cần hiểu lòng thương xót của Thiên Chúa. Ngài là một người cha đầy lòng thương xót đối với mỗi người chúng ta. Hãy nhớ lại lời của ngôn sứ Isaia: "Tội các ngươi dầu có đỏ như son cũng ra trắng như tuyết, có thẫm tựa vãi điều, cũng hóa trắng như bông" (Is 1,18). Lòng thương xót đẹp biết bao!...Thiên Chúa là người cha yêu thương luôn tha thứ. Ngài có một trái tim đầy lòng thương xót dành cho tất cả chúng ta. Và chúng ta cũng cần học và thương xót người khác."

“Hãy luôn luôn tín thác nơi lòng thương xót của Chúa và đừng sợ hãi là Kitô hữu và sống như Kitô hữu” Cha đã nói như trên với hơn 100.000 tín hữu và du khách hành hương tụ tập tại quảng trường thánh Phêrô để đọc Kinh Nữ Vương Thiên Đàng với cha vào trưa Chúa Nhật lòng Thương Xót Chúa 7-4-2013. Mọi người đã vỗ tay thật to khi cha nhắc tới ngày lễ Lòng Thương Xót Chúa do Đức Chân Phước Gioan Phaolô II thiết lập, và người đã nhắm mắt lìa trần cách đây 8 năm vào chiều hôm trước ngày lễ. Cha nhấn mạnh :

“Cả chúng ta nữa cũng hãy can đảm hơn để làm chứng cho đức tin nơi Chúa Kitô Phục Sinh! Chúng ta không được sợ hãi là tín hữu Kitô và sống như Kitô hữu! Chúng ta phải có lòng can đảm ra đi loan báo Chúa Kitô Phục Sinh, bởi vì Ngài là sự bình an của chúng ta. Ngài đã trao ban cho chúng ta sự bình an với tình yêu thương cùng với sự tha thứ của Ngài, với máu và với lòng thương xót của Ngài.”

“Chúng ta hãy cùng cầu xin Đức Trinh Nữ Maria, để Mẹ giúp chúng ta, Giám Mục và Dân Chúa, tiến bước trong đức tin và trong tình mến, luôn luôn tin tưởng nơi lòng thương xót của Chúa, là Đấng luôn chờ đợi chúng ta, yêu thương chúng ta, tha thứ cho chúng ta với máu của Ngài và tha thứ cho chúng ta mỗi khi chúng ta đến gặp gỡ Ngài và xin ơn tha thứ. Chúng ta hãy tin tưởng nơi Lòng Thương Xót của Ngài.”

Trong bài giảng thánh lễ nhận nhà thờ chính tòa, cha đã kêu gọi chúng con đừng bao

giờ đánh mất đi sự tin tưởng nơi lòng thương xót nhẫn nại của Thiên Chúa, là Đấng luôn luôn yêu thương, dịu hiền, chờ đợi và tha thứ cho chúng con. Cha nhắc nhở chúng con hãy để cho mình được bao bọc bởi lòng thương xót của Thiên Chúa, hãy để cho Chúa yêu thương và gặp gỡ Chúa trong các Bí Tích để cảm nhận được sự dịu hiền và vòng tay yêu thương của Chúa hầu chúng con có thể xót thương, kiên nhẫn, tha thứ và yêu thương như Ngài.

Cha kính mến,

Chỉ mới đúng một tháng cha nhận lãnh nhiệm vụ chăm sóc đoàn chiên Chúa mà cha đã cho chúng con thấy cha quả là “mục tử như lòng Chúa mong ước” và “như lòng dân mong đợi” qua những gì cha đã làm, đã sống, đã giảng dạy. Soi chiếu vào cuộc sống khó nghèo, hồn nhiên, đơn sơ, khiêm tốn của cha càng làm con thấy hổ thẹn so với cuộc sống trưởng giả, quan liêu, quyền hành, cao ngạo của con. Đúng là cha thì thế-con thì không!

Xin cha thương cầu nguyện cho đứa con khốn khổ đang cần được xót thương này để con cảm nghiệm được lòng thương xót của Chúa qua tấm lòng xót thương của cha, của những người có chức có quyền trên những con người hèn kém thấp cổ bé miệng.

Con sẽ luôn ghi nhớ lời cha dạy là *“Hãy luôn luôn tín thác nơi lòng thương xót của Chúa và đừng sợ hãi là Kitô hữu và sống như Kitô hữu”*. Con mà làm được như thế thì chắc cha sẽ vui lắm, vì đúng là “cha nào-con nấy”!

THƯ GỬI

ĐỨC GIÁO HOÀNG BENEDICT XVI

“Cha còn có chỗ để ra đi.

*Còn chúng con, bao người đau khổ chẳng có chỗ
nào để mà ra đi.”*

Ngày... tháng... năm...

Cha kính yêu,

Khi ở Việt Nam mọi người đang vui vẻ ăn Tết thì vào ngày Mồng Hai Tết, lễ Đức Mẹ Lộ Đức 11-02-2013, chúng con nhận được một tin bất ngờ gây bàng hoàng trong ngày đầu năm với lời tuyên bố rõ ràng của cha trước công nghị các Đức Hồng Y được triệu tập về Vatican :

“Trước một thế giới với quá nhiều thay đổi nhanh chóng và đang rung động bởi những vấn nạn liên quan sâu xa đến đời sống đức tin; để có thể lèo lái con thuyền của Thánh Phêrô và rao giảng Tin Mừng, cả năng lực của trí óc lẫn thể xác đều là cần thiết. Năng lực của tôi trong vài tháng qua, đã xấu đi đến mức mà tôi phải thừa nhận sự bất lực của tôi không thể đáp ứng đầy đủ sứ vụ được giao phó cho mình. Vì lý do này, và cũng nhận thức được mức độ nghiêm trọng của hành động này, với hoàn toàn tự do, tôi tuyên bố thoái vị khỏi sứ vụ của Giám Mục Roma, Người kế vị Thánh Phêrô, đã được giao phó cho tôi bởi các Hồng Y ngày 19 Tháng Tư năm 2005 ...”

Sau những giây phút ngỡ ngàng, ngẫm nghĩ lại, con thấy cảm phục cha vô cùng vì đây là một quyết định hết sức dũng cảm, sáng suốt và khiêm tốn, không phải ai cũng có thể làm được. Chính vì thế mà con muốn gọi cha là “GIÁO HOÀNG CỦA LÒNG DŨNG CẢM VÀ KHIÊM TỐN”. Khiêm tốn vì cha đã thành thật nhìn nhận *“Năng lực của tôi trong vài tháng qua, đã xấu đi đến mức mà tôi phải thừa nhận sự bất lực của tôi không thể đáp ứng đầy đủ sứ vụ được giao phó cho mình”*. Có mấy người đang ngồi ở địa vị cao nhất mà dám khiêm tốn nhìn nhận sự bất lực của mình không thể đáp ứng được sứ vụ. Dũng cảm vì cha đã *“tha thiết nài xin Chúa soi sáng cho tôi bằng ánh sáng của Người để tôi quyết định đúng không phải vì lợi ích của tôi, nhưng vì lợi ích của Hội Thánh. Tôi đã thực hiện bước này trong ý thức đầy đủ về mức độ nghiêm trọng cũng như sự mới mẻ của nó, nhưng với một sự bình an sâu xa trong tâm hồn. Yêu Hội Thánh cũng có nghĩa là có can đảm để có những lựa chọn khó khăn, đau khổ, nhưng luôn luôn đặt trước mặt mình lợi ích của Hội Thánh chứ không của bản thân mình.”*. Một lựa chọn khó khăn và đau khổ để có một quyết định không vì lợi ích bản thân nhưng vì lợi ích của Hội Thánh, đó không phải là một hành động dũng cảm mà chúng con phải nghiêng đầu kính phục sao?

Hôm nay con mạo muội viết thư này cho cha như một người con viết cho cha của mình với tình con thảo không chút ngại ngùng vì như cha đã nói trong buổi tiếp kiến cuối cùng : *“Tôi cũng nhận được rất nhiều thư từ những người bình dân, họ viết cho tôi chỉ đơn thuần từ tấm lòng và làm cho tôi cảm thấy tình cảm của họ phát sinh từ việc cùng nhau ở với Chúa Giêsu Kitô trong Hội Thánh. Những người này không viết cho tôi theo cách một người viết cho một hoàng tử hoặc một vĩ nhân mà họ không biết. Họ viết cho tôi như anh chị em, như con cái trong nhà với ý thức về những mối liên hệ gia đình rất trìu mến.”*

Trong lúc mọi người đang hoang mang không biết tương lai Giáo Hội Công Giáo sẽ đi về đâu sau khi cha từ nhiệm, thì cha đã khẳng định rõ ràng với 170.000 khách hành hương, đặc biệt có rất đông sinh viên học sinh và các bạn trẻ từ khắp nơi kéo đến dự buổi tiếp kiến chung cuối cùng của cha tại quảng trường thánh Phêrô vào sáng thứ tư 27-2-2013 : *“Tôi luôn biết rằng có Chúa ở trong thuyền, và tôi luôn biết rằng thuyền Hội Thánh không phải là của tôi, không phải là của chúng ta, nhưng là của Chúa. Và Chúa sẽ không để nó bị chìm”*. Rất tiếc hôm đó con không đến được để cùng với hàng trăm ngàn người bày tỏ lòng yêu mến, sự gắn bó thân thương và lòng biết ơn vì tất cả những gì cha đã cống hiến cho Giáo Hội và cho toàn thể giới trong gần 8 năm trị vì. Hôm đó có khoảng 70 Hồng Y, hàng chục Tổng Giám Mục, Giám Mục, các Đức Ông thuộc các cơ quan trung ương Tòa

Thánh, hàng ngàn linh mục tu sĩ nam nữ các dòng tu. Và trong các phái đoàn hành hương đến chào tạm biệt cha hôm ấy cũng có một nhóm Công Giáo Việt Nam từ Đức.

Chắc cha cũng cảm thấy được an ủi rất nhiều khi các đoàn hành hương đã mang theo cờ Tòa Thánh và cờ của mỗi quốc gia. Họ giăng nhiều biểu ngữ viết tên thành phố của họ và các câu như: “Thưa Đức Thánh Cha, chúng con yêu mến ngài”, “Cám ơn Đức Thánh Cha Biển Đức XVI”, “Cha luôn luôn là Phêrô và giới trẻ chúng con yêu mến cha”, “Chúng con gần gũi cha luôn luôn”, “Cám ơn Đức Thánh Cha nhiều lắm”...

Con nhớ buổi tiếp kiến chung lần đầu tiên trong cương vị Giáo Hoàng của cha là ngày 27 tháng 4 năm 2005, và trong gần 8 năm trị vì cha đã có 348 buổi tiếp kiến chung với 5.116.600 tín hữu tham dự. Số tín hữu tham dự đông nhất là vào năm 2006 với con số 1.031.500 người trong 45 buổi tiếp kiến.

Con nói rằng đây là buổi gặp gỡ cuối cùng, vì vào lúc 20 giờ tối thứ năm 28-2-2013 giờ Roma, cha kết thúc nhiệm vụ Chủ Chăn Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ và chúng con dù có thương nhớ cha cách mấy cũng sẽ không thể gặp cha như hôm nay được nữa.

Con may mắn được gặp cha 2 lần tại Roma. Lần đầu tiên lúc con theo phái đoàn linh mục tu sĩ Việt Nam tháp tùng Đức Tổng Giám Mục Gioan B. Phạm Minh Mẫn qua Roma nhận mũ gậy Hồng Y. Lúc đó cha còn là Hồng Y phụ trách Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin đứng bên cạnh Đức cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong suốt

thánh lễ ngày 21-10-2003. Lần thứ hai khi con đi tham dự Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới từ ngày 16 đến 21-08-2005 tại chính quê hương của cha ở bên Đức. Lúc này cha đã lên ngôi Giáo Hoàng với danh xưng Benedicto XVI nhưng chúng con thấy cách tiếp xúc của cha rất giản dị và nồng nhiệt. Chúng con đã có một đêm canh thức ngoài trời để cầu nguyện cùng với cha và hôm sau con được đồng tế với cha trong thánh lễ bế mạc đại hội.

Con chắc chắn sẽ không có cơ hội gặp lại cha lần thứ ba nữa rồi, vì vào lúc 11 giờ sáng thứ năm 28-2-2013 cha đã gặp các Hồng Y trong phòng Clemente để chào từ biệt. Sau đó lúc 5 giờ chiều cha lấy trực thăng bay đến dinh nghỉ mát Castel Gandolfo. Nửa tiếng sau cha ra bao lơn Castel Gandolfo để chào các tín hữu và đây là lần xuất hiện cuối cùng của cha trong tư cách là Giáo Hoàng Roma.

Trong tình yêu mến quý trọng, chúng con vẫn tiếp tục được gọi cha là Đức Thánh Cha Biển Đức XVI, hay Đức Nguyên Giáo Hoàng Biển Đức XVI, hay Đức Nguyên Giáo Hoàng, nhưng cha sẽ chỉ mặc áo chùng trắng, không có mảnh áo khoác ngắn trên vai, không có nhẫn Giáo Hoàng, cũng không mang giày màu đỏ. Cha cởi bỏ đôi giày màu đỏ của một giáo hoàng để mang vào chân đôi giày da, không thắt dây, màu huyết dụ hay màu nâu làm tại Mỹ Tây Cơ. Những chiếc giày da này là quà của một người dân Mỹ tặng cha trong chuyến du hành cuối cùng thăm nước Mỹ hồi tháng ba năm 2012.

Con không thể gặp cha được nữa vì hiện nay cha cư ngụ tại Castel Gandolfo vài tháng rồi cha sẽ về sống ẩn dật trong tu viện của các nữ tu Dòng Kín đang được tu sửa lại ở nội thành Vatican trong thinh lặng và cầu nguyện “Tôi không từ bỏ Thánh Giá, nhưng tôi ở lại một cách mới mẻ với Chúa Chịu Đóng Đinh. Tôi không còn mang quyền bính của chức năng điều hành Hội Thánh nữa, nhưng vẫn còn ở lại trong sứ vụ cầu nguyện... Tôi sẽ tiếp tục đi theo cuộc hành trình của Hội Thánh bằng cầu nguyện và suy niệm.”

Cha kính yêu,

Rời ngôi vị giáo hoàng, cha để lại cho chúng con nhiều ấn tượng lắm :

- Một loại bia có tên “Bia Giáo Hoàng” được hãng bia Weideneder Brau Vertriebs GmbH bên Đức tung ra thị trường và trên nhãn hiệu dán ở mỗi chai có ghi đậm hàng chữ “Dành riêng cho Đứa Con Vĩ Đại của Tổ Quốc: Giáo Hoàng Benedict XVI”.

- Tính đến ngày thoái vị, cha đã ở ngôi giáo hoàng được 2873 ngày, tức là 7 năm, 8 tháng và 10 ngày, đã thực hiện 24 chuyến tông du đến 6 lục địa và 3 lần chủ trì Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới. Hàng triệu người trẻ đã đánh giá cao nụ cười của cha và những lời tâm sự chân thành phát xuất từ con tim chứ không phải là ngôn ngữ ngoại giao.

- Cha là vị hồng y cao tuổi nhất được bầu làm Giáo Hoàng kể từ năm 1730. Cha thông thạo

các thứ tiếng La Tinh, Đức, Anh, Ý, Pháp, Tây Ban Nha, và một ít tiếng Bồ Đào Nha.

- Cha là người con út trong ba người con của ông cố Josef Ratzinger. Cả ba người con không ai chọn nghề cảnh sát của ông cố. Người anh cả trở thành Đức Ông Georg Ratzinger, cô em gái thành nữ tu Mary, và cậu em trai thành giáo hoàng. Như vậy là giòng họ Ratzinger của cha không có người “nối dõi tông đường” nữa rồi, giống như gia đình của con vậy!

- Cha thích nuôi mèo nên có tới hai con mà một con là mèo hoang cha đã bắt gặp trong thành phố Roma. Cha giải trí bằng đàn piano, nghe nhạc Mozart và Beethoven mỗi ngày. Vào lúc thoái vị, cha vẫn còn giữ được các con thú nhồi bông do chính tay mẹ của cha làm cho lúc cha còn thơ ấu.

- Cha thụ phong linh mục ngày 29-06-1951. Ba năm sau lấy bằng tiến sĩ thần học. Từ 1957 đến 1969 làm giảng sư thần học tại các tu viện ở Freising, Bonn, Munster, và Tubinga. Từ năm 1969, cha làm viện phó và giảng sư thần học Viện Đại Học Regensburg.

- Năm 1981, cha được bổ nhiệm làm chủ tịch bộ Giáo Lý và Đức Tin, chủ tịch Ủy Ban Kinh Thánh kiêm chủ tịch Ủy Ban Thần Học Quốc Tế của Giáo Hoàng. Năm 1988, cha được chọn làm phó chủ tịch, rồi 4 năm sau trở thành Chủ Tịch Hồng Y Đoàn.

- Cha được báo Time bầu chọn là một trong 100 nhân vật có ảnh hưởng nhất thế giới. Trong cuộc bầu cử của Mật Nghị Hồng Y, cha được chọn với kết quả nhanh một cách kỷ lục, chỉ vào ngày thứ nhì, ở vòng bầu cử thứ tư.

Thưa cha,

Thường những người “làm lớn”, những người “quyền cao chức trọng” hay cảm thấy cô đơn vì không ai dám gần gũi, không có người để cảm thông chia sẻ. Có khi do cách sống của người ấy quan liêu quá, xa cách quá, độc quyền, độc đoán, độc tài và tỏ ra quyền hành hống hách quá nên không ai dám lại gần. Thế nhưng với cha lại khác, cha nói : “Một Giáo Hoàng không hướng dẫn thuyền của Thánh Phêrô một mình, ngay cả khi trách nhiệm đầu tiên là của ngài. Tôi đã không bao giờ cảm thấy cô đơn trong việc gánh vác niềm vui và gánh nặng của sứ vụ giáo hoàng. Chúa đã gọi nhiều người đến giúp đỡ và gần gũi tôi với lòng quảng đại và tình yêu đối với Thiên Chúa và Hội Thánh.”

Vào ngày lịch sử 27-02-2013, trong suốt mấy tiếng đồng hồ chờ đợi, các sinh viên học sinh và bạn trẻ đã liên tục gọi tên cha, hát xướng và vỗ tay. Chiếc xe díp trắng chở cha đi một vòng các lối đi ở quảng trường để cha vẫy tay chào giữa tiếng vỗ tay của mọi người, cha cho chúng con thấy thế nào là Gia Đình Hội Thánh : “Vào lúc này, tôi muốn hết lòng cảm ơn tất cả mọi người trên thế giới, trong những tuần gần đây đã gửi cho tôi những bằng chứng cảm động của sự quan tâm, tình bằng hữu và cầu

nguyện. Vâng, Giáo Hoàng không bao giờ cô đơn, giờ đây tôi lại cảm nghiệm nó một lần nữa một cách quá tuyệt vời đến nỗi nó chạm vào quả tim tôi. Giáo Hoàng thuộc về tất cả mọi người và rất nhiều người cảm thấy rất gần với ngài... Ở đây người ta có thể trước hết cảm nhận được thế nào là Hội Thánh. Đó không phải là một tổ chức, một hiệp hội với mục đích tôn giáo hay nhân đạo, nhưng là một thân thể sống động, một cộng đồng anh chị em trong Thân Thể của Chúa Giêsu Kitô, Đấng hợp nhất tất cả chúng ta. Để kinh nghiệm Hội Thánh theo cách này và hầu như có thể sờ bằng hai bàn tay của anh chị em quyền năng của chân lý và tình yêu của Hội Thánh, đó thực sự là một nguồn vui, trong thời kỳ mà nhiều người nói về sự suy thoái của Hội Thánh. Chúng ta hãy xem Hội Thánh vẫn sống động hôm nay như thế nào!”

Năm 2006, trong một buổi nói chuyện truyền hình, cha nói về giáo hội trong thế giới hôm nay như sau : *“Kitô giáo, Công Giáo không phải là một tổng thể những điều cấm đoán, nhưng là một sự lựa chọn tích cực. Và làm sao để điều này nhìn thấy được là một việc rất quan trọng, bởi vì ngày nay, ý thức này đã gần như biến mất hoàn toàn.”*

Cha kính yêu,

Nhiều người nuôi những tham vọng có được chức tước địa vị, và tìm mọi cách để thoả mãn khát vọng ấy, không phải chỉ những người sống ở ngoài đời mà còn ngay cả trong những người tu trì nữa. Họ chỉ biết sống cho mình, lo cho bản thân mình, lo hưởng thụ, vinh thân phì

gia. Thế nhưng khi lãnh nhận trách nhiệm trong giáo hội vào ngày 19 tháng 4 năm 2005, cha đã cảm nhận được sự từ bỏ hoàn toàn, cha thuộc về chúng con, và cho đi là nhận lại, chúng con thuộc về cha : “Người nào đảm nhận sứ vụ giáo hoàng không còn có bất kỳ sự riêng tư nào. Người ấy hoàn toàn thuộc về mọi người, thuộc về toàn thể Hội Thánh. Có thể nói nói rằng đời sống của người ấy hoàn toàn bị mất đi chiều kích riêng tư. Tôi đã và đang kinh nghiệm chính lúc này rằng một người nhận được sự sống khi cho nó đi. Tôi đã nói trước đây rằng nhiều người yêu Chúa cũng yêu Người Kế Vị Thánh Phêrô và thích ngài, rằng Giáo Hoàng thực sự có anh em và chị em, con trai và con gái trên toàn thế giới, và rằng ngài cảm thấy an toàn trong vòng tay hiệp thông của họ, bởi vì ngài không còn thuộc về mình, mà thuộc về tất cả, và tất cả thuộc về ngài.”

Con còn nhớ tám năm trước đây, vào ngày 19 tháng tư, dù đã 78 tuổi nhưng cha vẫn can đảm chấp nhận gánh vác sứ vụ nặng nề với niềm tin chắc chắn vào sự sống của Hội Thánh và vào Lời Chúa. Cha đã thưa với Chúa : “Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì? Đây là một gánh nặng lớn mà Chúa đặt trên đôi vai con, nhưng nếu đây là điều Chúa muốn con làm, thì vâng lời Chúa, con sẽ thả lưới, với niềm tin tưởng chắc chắn rằng Chúa sẽ hướng dẫn con, ngay cả với tất cả những yếu đuối của con.”

Trong lời tuyên bố đầu tiên tại quảng trường Thánh Phêrô, cha tự nhận : *“Tôi là người thợ hèn mọn trong vườn nho của Thiên Chúa.”*

Năm năm sau, cha vẫn khiêm tốn tâm sự : *“Mỗi ngày có một nỗi lo là đủ cho một con người, và không thể chịu đựng hơn. Bên cạnh những vị giáo hoàng vĩ đại, thì cũng có những vị giáo hoàng nhỏ bé chỉ đóng góp được những gì ngài có.”* Cha đã chia sẻ với nhà báo Peter Seewald : *“Phải quan tâm dành thời gian để nghỉ ngơi và cũng phải hiện diện một cách thích đáng khi người ta cần đến mình.”*

Tám năm sau, chính cha đã cảm nghiệm được rằng Chúa thực sự hướng dẫn cha, gần gũi cha. Trong cuộc hành trình theo Chúa phục vụ Hội Thánh có những lúc vui mừng rực sáng, được đón tiếp nồng nhiệt, nhưng cũng có những lúc khó khăn đen tối, gặp chống đối tư bề. Cha đã đồng cảm như Thánh Phêrô và các Tông Đồ trong thuyền trên Biển Hồ Galilêa là có lúc Chúa cho biển êm sóng lặng, bắt được rất nhiều cá, rồi có những lần biển động sóng gió dữ dội mà dường như Chúa vẫn ngủ. Nhưng cha xác tín rằng *“Tôi luôn biết có Chúa ở trong thuyền, và tôi luôn biết rằng thuyền Hội Thánh không phải là của tôi, không phải là của chúng ta, nhưng là của Chúa. Và Chúa sẽ không để nó bị chìm. Chính Người dẫn đạo nó, chắc chắn là qua những kẻ mà Người đã chọn, bởi vì Người muốn như thế. Đây là một điều chắc chắn mà không có gì có thể làm lu mờ. Và đó là lý do tại sao hôm nay tâm hồn tôi tràn đầy lòng biết ơn Thiên Chúa vì Ngài đã không bao giờ để cho toàn thể Hội Thánh hoặc tôi thiếu sự an ủi, ánh sáng và tình yêu của Ngài.”*

Cha kính yêu,

Người đời luôn mong ước “phải có danh gì với núi sông”, phải có địa vị chức tước nào đó, phải có vai vế nào đó để hãnh diện với mọi người, mà không thấy rằng ơn lớn nhất là được làm con Chúa, làm một Kitô hữu. Đó là ơn lớn hơn cả làm giáo hoàng, làm hồng y, làm tổng thống, làm chủ tịch, làm bề trên... như cha viết : *“Tôi muốn mọi người cảm nhận được niềm vui của việc là một Kitô hữu. Trong một kinh nguyện đẹp được đọc hàng ngày vào buổi sáng, có nói rằng: “Lạy Thiên Chúa của con, con thờ lạy Chúa, con yêu mến Chúa hết lòng hết sức. Con cảm tạ Chúa vì đã dựng nên con, đã cho con làm Kitô hữu....” Phải, chúng ta rất vui mừng vì hồng ân đức tin, là điều quý giá nhất mà không ai có thể lấy đi khỏi chúng ta được!”*

Sự kiện cha từ chức "là một tiếng sét đánh giữa trời quang" - nói như lời một nguyên thủ quốc gia. Các quốc gia lên tiếng, các giới chức sắc của Giáo Hội lên tiếng. Con đọc ở trong Ephata 550, cha Vinh Sang, DCCT viết : “Quyết định từ nhiệm của Đức Benedicto 16 làm hình ảnh một ông cụ (theo cảm nhận của tôi) khô cứng, không gần gũi với quần chúng, quá lý trí, đã vụt sáng, trở thành một bài học sống động, hùng hồn, cụ thể và mạnh mẽ về sự khiêm tốn thánh thiện. Giữa lúc việc rời khỏi các vị trí lãnh đạo quyền cao chức trọng khó khăn biết chừng nào, nhất là trong xã hội Việt Nam, một xã hội ganh đua nhau quyền chức, hại lẫn nhau để tranh dành, bám quyền bám ghế... thì biến cố con người số một trong thế giới tinh thần, quyết

định rời chức để lui vào cầu nguyện là một quyết định quá khiêm tốn và gương mẫu.”

Đây là sự kiện lịch sử vô cùng hiếm, lần cuối cùng xảy ra hồi Đức Giáo Hoàng Gregory XII từ chức vào ngày 4/07/1415. Cha muốn biết giáo dân Việt Nam nghĩ gì về trường hợp của cha không ?

“Bất ngờ nhưng cần thiết !” Ông Phêrô Nguyễn Văn Đỉnh cư ngụ ở Gò Vấp, dù chỉ là một người chạy xe ôm nhưng khi hỏi về vấn đề này ông đã nói như thế. Ông cho biết, giới xe ôm rất thạo tin, sáng sớm khi chưa có khách chạy, họ thường ngồi đọc báo và đón khách. Buổi sáng 11-02-2013 khi đọc tin Đức Giáo Hoàng sẽ từ nhiệm, ông và bạn bè rất bất ngờ và ngạc nhiên vì từ thuở bé đến giờ chưa thấy sự như thế. Sau này ông tìm hiểu và biết rằng cả 600 năm nay mới lại có một quyết định như thế của người đứng đầu tòa Phêrô. “Nhưng cần thiết”, người lái xe ôm gật gù “Trong tình trạng hiện nay là cần thiết!” Cũng theo cốt nghĩa của người lái xe ôm, “thời bây giờ ngoài trần thế, ai mà có tý chức quyền, bầy cũng không đi, muốn mọc rễ, vì ngồi lì ở địa vị đó là có lợi, có danh, có uy lực, ngồi trên đầu trên cổ mà bắt nạt thiên hạ. Còn trong Giáo Hội đó cũng là vấn đề tế nhị và nan giải. Bởi thế, Đức Thánh Cha làm việc này thật là một bài học cho những ai “tham quyền cố vị”. Nói nôm na cha dạy cho người ta : cứ mọc rễ ỳ ra đó mà mình thực sự yếu kém thì chẳng ra cái gì. Nhổ cái rễ từ chính ý thức hệ của mình là rất cần thiết !”

Trong cuộc phỏng vấn với ký giả Peter Seewald vào năm 2010 chính cha cũng trả lời về vấn đề đó như sau : “Nếu một vị Giáo Hoàng rõ ràng nhận thấy mình không còn đủ thể chất, tâm lý và tinh thần để cáng đáng các nhiệm vụ của mình, ngài có quyền, và thậm chí, trong một số hoàn cảnh, có nghĩa vụ phải thoái vị.”

Tại khu chợ Tân Phú, con tìm gặp các chị em tiểu thương, đang lo tính bạc tiền góp xách một ngày. Khi được hỏi về vấn đề Đức Giáo Hoàng, các chị ngại ngần: “Chúng em biết gì đâu mà nói !” Được động viên: thì các chị cứ nói thật suy nghĩ của mình, nghĩ sao nói vậy. Một chị tên Lộc, bán cá khô cho hay: “Mình làm dân chả biết gì, nhưng nghe thế cũng lo!” Hỏi sao lo thì chị bảo: đạo với đời cũng nhiều sự giống nhau, đi bán buôn cũng có phường bạn đảng hoàng, cũng phải có một người cầm trịch. Đạo mình đông như thế, mà Đức Giáo Hoàng từ nhiệm khi chưa có người thay, sợ loạn lắm. Hỏi sợ loạn gì, chị bảo : “Giá ngài nghỉ mà có chuẩn bị cắt cử người thay thế thì không sao, chớ đảng này ngài nghỉ cái đùng, nghe bảo còn phải họp phải bầu, lỡ xảy ra tranh dành quyền lực, chạy chọt vận động theo kiểu thế gian. Đạo khác dòm vô, đẹp không sao, chớ không ra gì là cũng xấu hổ chứ. Người ta bảo là rần mất đầu mà !” “Lo gì, có Chúa liệu rồi thì cũng xong!” một chị khác bảo với con như thế.

Gọi cửa một nhà giáo dân tương đối khấm khá, cũng tham gia sinh hoạt ở nhà thờ. Khi hỏi về vấn đề Đức Giáo Hoàng từ nhiệm, con nhận được sự thờ ơ : “ Giời ơi! Sức đâu mà lo

chuyện bao đồng. Cứ chăm chỉ đi nhà thờ, cha xứ dạy sao nghe vậy tốt rồi. Biết chi cho lắm !”

“Ngài trở nên vĩ đại bởi khiêm nhường”, gặp Đỗ Minh Hội, thủ khoa trường Lao Động & Xã Hội, bạn kết luận một câu như thế. Hội là một tân tông và có nhiều hoạt động xã hội cùng với các thanh niên Công Giáo. Theo Đỗ Minh Hội: Đức Giáo Hoàng Biển-Đức XVI là con người rất dũng cảm. Ngài đã dũng cảm thừa nhận yếu kém của bản thân, dũng cảm nhận mình không còn đủ sức gánh vác công việc mà Giáo Hội giao phó. Đó là điều rất khó khăn xét về thân phận con người bình thường, có lẽ Chúa Thánh Thần đã soi sáng để Giáo Hoàng nói ra điều đó. Tinh thần khiêm nhường của Đức Giáo Hoàng Biển-Đức XVI đã thể hiện rạng ngời trong sự kiện từ nhiệm này. Theo Minh Hội, thế gian sẽ không nhớ nhiều nếu ngài là một Giáo Hoàng mệt mỏi trì trệ, bám chắc lấy ngôi cao - vì thực ra ngài hoàn toàn có quyền ngự lâm như thế tới tận đời như một Chúa sơn lâm lụ khụ già nua giữ rịt lấy ngôi Chúa tể! Nhưng nhân loại sẽ nhớ, sẽ yêu, sẽ tôn quý một cha già Biển-Đức tự ý về vườn vì ý thức rất rõ rệt mình cần phải làm, ý thức rất rõ việc khiêm nhường lùi lại phía sau chính là góp thêm một ngọn gió lành đẩy con thuyền Giáo Hội vượt thắng gian lao đi về phía trước.

Người cuối cùng mà con gặp là một người phụ nữ làm công tác xã hội, chị đề nghị giấu tên. Ý kiến của chị là : “Đây là một sự kiện vĩ đại!” Theo chị phải có một sự kiện như thế, mà sự kiện này chắc chắn không ngoài thánh ý

Chúa. Thông qua sự kiện này cha gửi một cái tát thực sự choáng váng nhưng ẩn chứa yêu thương tới con người : Phải đổi mới, canh tân, từ bỏ những xưa cũ trì trệ, không tham quyền cố vị, bám lấy lợi lộc trần gian. Chức quyền cũng chỉ là phương tiện Chúa ban để phục vụ anh em. Làm hết mình, và khi mệt mỏi thì hãy lui vào một chốn kín đáo mà ngơi nghỉ.

Một nơi nghỉ đúng lúc, trong sáng, cũng là một nguồn sức mạnh tuyệt vời phải không cha. Và chúng con hy vọng sẽ có một chuyển giao mới đầy sinh khí trong Giáo Hội và hoàn vũ.

Cha ơi,

Thư của con khá dài rồi đó, nhưng bây giờ cha có nhiều thì giờ để đọc, con không lo bị bỏ xó. Tâm trạng của con bây giờ cũng gần giống tâm trạng và hoàn cảnh của cha, cho nên con xin mượn lời Đức Cha Bùi Tuần viết đôi lời từ biệt cha, cũng chính là nỗi lòng hiện thời con muốn tâm sự với cha để xin cha cầu nguyện cho con :

“Cha ra đi khi đã thoái vị giáo hoàng, nhưng cha không thể từ nhiệm ơn gọi bước theo Chúa Kitô. Tối Thứ Năm đó, Đức Kitô đã một mình ra đi. Người một mình vào vườn Cây Dầu. Ở đó, Người sợ hãi xao xuyến. Người đã xin Đức Chúa Cha, nếu có thể, thì cho Người khỏi uống chén đắng đang kề. Nhưng sau cùng, Người đã xin vâng ý Chúa Cha. Người không từ chối trách nhiệm đón đau mà Chúa Cha muốn Người phải thi hành. Người đi vào cuộc tử nạn một mình. Người vác thánh giá một mình. Người chịu đóng đinh trên thánh giá một mình giữa hai phạm nhân tử tội. Người một mình chịu thương khó để dâng mình đền tội cho nhân loại.

Cha đi, nếu cha cũng sẽ được ơn gọi bước theo Đức Kitô như thế, thì thiết tưởng đó là một vinh quang mà năm Đức Tin cần tuyên xưng. Bởi vì theo đức tin, ơn cứu độ sẽ đến từ Thánh Giá Đức Kitô.

Từ nay, trong cảnh tĩnh mịch của cuộc đời hưu, cha sẽ có hoàn cảnh thuận lợi để cầu nguyện nhiều hơn. Trong đời cầu nguyện thâm sâu ấy, xin cha thương nhớ đến chúng con, nhất là những đứa con đang hấp hối, quần quai rên xiết trong gian nan thử thách muôn vàn. Cha còn có chỗ để ra đi. Còn chúng con, bao người đau khổ chẳng có chỗ nào để mà ra đi.”

THƯ GỬI
ĐỨC GIÁO HOÀNG GIOAN PHAOLÔ II
“Việt Nam ở trong trái tim tôi”
(ĐGH Gioan Phaolô II)

Ngày...tháng ... năm...

Cha kính yêu của chúng con,

Cha có biết không, vào những ngày Cha hấp hối trên giường bệnh, hàng ngàn bạn trẻ khắp nơi tuôn về tụ họp tại quảng trường Thánh Phêrô với cổ tràng hạt trên tay, với ánh nến lung linh trong đêm canh thức 2-4-2005 để cầu nguyện cho sức khỏe của Cha. Chúng con ngược mắt nhìn về cửa sổ căn phòng làm việc của Cha ở khung cửa thứ 2 tầng thứ 3 hồi hộp chờ đợi. Những lời kinh nguyện của hàng chục ngàn bạn trẻ như những gấn bó sau cùng của chúng con bên Cha trong những giây phút bấp bênh giữa cái sống và cái chết, như những ước muốn của người trẻ muốn đồng hành với Cha trong những bước đầu tiên Cha sắp về Thiên Quốc. Cha ơi! Chúng con muốn đến với cha, vì chúng con cảm thấy mình mang nợ Cha, nợ tình, nợ nghĩa.

Hơn 26 năm làm Giáo Hoàng, Cha đã vượt hàng trăm ngàn cây số không mỗi một, dành thời gian để đến thăm chúng con, cùng nói chuyện, chia sẻ, ca hát, nhảy múa với chúng con. Giờ phút lịch sử sắp sang trang này, chúng con muốn đến tận nơi để mong được cùng uống cạn chén đời với Cha, để được đồng lao cộng khổ với Cha *“có phúc cùng chia, có họa cùng chịu”!*

Bỗng nhiên tiếng cầu kinh ngừng hẳn khi Đức Tổng Giám Mục Leonardo Sandri công bố : “Đức Thánh Cha đã trở về Nhà Chúa”. Một bầu không khí thình lặn bao trùm tất cả. Sự thình lặn đó như nhịp thở của Cha bỗng ngừng, chấm dứt hành trình 84 năm của cha trên dương thế. Sau lúc yên lặng bàng hoàng, những tiếng khóc nức nở nghẹn ngào cất lên, tiếng chuông sầu báo tử buồn bã vang lên trong màn đêm. Giữa tiếng thổn thức của hàng chục ngàn người, giữa trời Thánh Đô vào đêm u tịch, một tiếng hô vang : “Be Not Afraid! Đừng Sợ! Đừng Sợ hãi!” Mọi người trên quảng trường vỗ tay hoan hô một hồi dài. Vâng, con nhớ lại cách đây 26 năm, ngày đầu tiên của triều đại Giáo Hoàng của mình, Cha đã củng cố lòng can đảm nơi chúng con: “Đừng sợ! Hãy mở rộng cánh cửa cho Chúa Kitô!”

Giới trẻ chúng con được Cha coi như những người bạn trong cuộc đời của mình. Cha đã dành cho chúng con cả một trái tim yêu thương dù giữa trăm công ngàn việc của một người chủ chăn phải chăm sóc hơn 1 tỷ con chiên trên toàn thế giới. Bằng chứng tình yêu đặc biệt Cha dành cho giới trẻ được thấy cách

rõ ràng ngay từ khi Cha còn làm Cha Phó Xứ và giáo sư đại học tại quê hương Ba Lan. Cha đã sinh hoạt rất gần gũi với sinh viên và giới trẻ và được họ rất quý mến. Trong ngôi vị Giáo hoàng, trong những lần đi thăm mục vụ đến 129 quốc gia, tính tổng cộng lại thành quãng đường dài 1.247.613 cây số, Cha luôn dành cho giới trẻ chúng con những buổi gặp gỡ riêng. Tình yêu Cha dành cho người trẻ được tỏ bày cách hồn nhiên, chân thành, gần gũi, nồng ấm và cởi mở. Ai trong chúng con đã một lần trong đời được gặp gỡ Cha mà không cảm động và ghi khắc trong tim mình “Ấn Tượng Gioan Phaolô 2” khó nhạt phai.

Con được điểm phúc gặp Cha đến 3 lần. Lần thứ nhất vào năm 1992 khi con đi dự Tổng Tu Nghị Dòng Thánh Thể ở Rôma. Lần đầu tiên trong đời con được gặp mặt và bắt tay một vị Giáo Hoàng khi phái đoàn chúng con được Cha tiếp tại điện Vatican. Con xúc động biết là chừng nào! Cha đã tặng con xâu chuỗi mà con vẫn còn giữ đến bây giờ. Lúc đó Cha còn khỏe mạnh tráng kiện lắm. Sau đó nhờ Đức Ông Thụy, là thư ký riêng của Cha, dẫn con đến thăm khu vườn của Cha. Con lại may mắn được gặp riêng Cha lần nữa. Lần này Cha xoa đầu, nhìn con mỉm cười thật tươi, thật hiền, thật vui khi thấy lúc đó hiếm lắm mới có người trẻ Việt Nam từ quê nhà được sang thăm Giáo Hoàng.

Mười năm sau con quay trở lại Giáo Đô để tham dự khóa bồi dưỡng tu đức cho các tu sĩ linh mục Việt Nam. Phái đoàn Việt Nam chúng con được hân hạnh chụp hình chung với Cha

nhân dịp 6 bức tượng Đức Mẹ La Vang do Giáo Phận Huế gửi sang tặng cho các cộng đồng Việt Nam hải ngoại được đưa đến Rôma để Cha làm phép. Đứng sau tượng Đức Mẹ khi Cha đi ngang qua giờ tay ban phép lành, con thấy sức khoẻ Cha đã xuống, bước đi phải nhờ cây gậy, nhưng đôi mắt vẫn sáng, nụ cười vẫn dịu hiền như mười năm về trước.

Tháng 10 -2003 con được gặp Cha lần cuối trong dịp lễ phong chân phước cho Mẹ Têrêsa và trao mũ gậy Hồng Y cho Đức Tổng Giám Mục Gioan B. Phạm Minh Mẫn. Lúc này Cha không còn tự mình đi được nữa. Cha ngồi trên xe lăn trong suốt buổi lễ. Có lẽ hơn bao giờ hết, lúc này Cha thật sự cảm nghiệm nơi chính bản thân mình ý nghĩa của ngôn từ : “Có một ai đó sẽ thất vọng cho con”. Giọng nói yếu và phát âm không rõ nữa, nhưng vẫn đôi mắt sáng và nụ cười hiền đó. Cha vẫn đi chúc lành cho chúng con dù ngồi trên xe lăn.

Khi Cha gặp giới trẻ, dường như Cha được tiếp thêm sức sống, Cha vẫy tay mạnh hơn, vươn người cao hơn như muốn ôm ấp người trẻ trong vòng tay yêu thương run rẩy của Cha. Một phóng viên hỏi Cha : “Tại sao Cha không từ chức khi tuổi cao sức yếu?” Cha mỉm cười đáp : “Nếu tôi là cầu thủ bóng đá thì tôi sẵn sàng từ chức khi gối mỗi chân chồn. Nhưng tôi không phải là cầu thủ, tôi là Giáo Hoàng. Tôi chăm sóc dân tôi không bằng đôi chân, nhưng bằng cái đầu và trái tim. Đầu tôi còn sáng, tim tôi còn đập, còn biết yêu thương, hà có gì tôi phải từ chức? Khi nào Chúa còn dùng tôi, thì tôi

sẵn sàng phục vụ.” Và Cha đã phục vụ như thế cho đến hơi thở cuối cùng, không bỏ cuộc.

Sáu năm qua, Cha đã ra đi khỏi cuộc sống trần gian, nhưng Cha vẫn sống trong tâm tưởng, trong lòng yêu mến của chúng con. Mỗi khi nhớ về Cha, những gì Cha đã làm cho người Việt Nam chúng con, những tâm tình Cha gửi gắm cộng đồng Việt Nam trên khắp thế giới đều vang động trong tâm hồn con.

Trong Đại Lễ tôn phong các Thánh Tử Đạo Việt Nam, lúc đó Cha 68 tuổi, mạnh mẽ hơn nhiều so với thời gian sau khi bị trúng đạn của Mehmet Ali Agca. Cha luôn nhìn các con cái Việt Nam vây quanh Cha bằng ánh mắt thật hiền hòa dễ thương và cười vui khi thấy các bạn trẻ Việt Nam bày tỏ lòng yêu mến Cha một cách thoải mái. Một em bé Việt Nam khoảng 10 tuổi đọc một lá thư bằng tiếng Ý nói lên lòng yêu quý của em với Cha cách rất đơn sơ dễ thương. Cha đã xúc động ôm chầm lấy em mà như muốn ôm cả đất nước và con người Việt Nam vào lòng Cha. Sau này, mỗi khi nhắc đến Việt Nam, Cha thường nói một câu nghe thật chan chứa tình thương : “Việt Nam ở trong trái tim tôi.”

Cha đã không mệt mỏi vượt mọi khoảng cách trong không gian, qua khắp năm châu bốn bể đến với con người, nhất là đến với giới trẻ, để cùng sống đức tin với chúng con và khơi dậy niềm hy vọng tình người. Trong cuộc gặp gỡ giới trẻ ở Hradec Kralové năm 1997, Cha nhắn nhủ : *“Các con hãy cùng với Giáo Hội đem Tin Mừng của Chúa đến tận cùng thế giới với tấm lòng vui tươi rộng mở... Giáo Hội Chúa Giêsu Kitô*

cần đến sức sống đang triển nở vươn lên của các con, cần đến sự đóng góp của trí tuệ và lòng hào hứng phấn khởi của các con. Các bạn trẻ yêu quý, các con hãy đặt tin tưởng vào Giáo Hội Chúa Giêsu Kitô, Giáo Hội của Ngài tin tưởng nơi các con.”

Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới ở Rôma dịp Năm Thánh 2000, vào đêm canh thức, Cha đã tâm tình với chúng con: *“Ngày nay chúng ta phải sống quảng đại cho Chúa Kitô, và rất nhiều khi đòi buộc lòng hy sinh tử vì đạo nữa. Tử đạo ngày hôm nay cũng như hôm qua, đòi hỏi phải sống lợi ngược dòng nước, để tin theo Chúa là thầy dạy hướng dẫn chỉ đường... Ngày nay các con không bị đòi hỏi phải đổ máu ra làm chứng cho đức tin vào Chúa, nhưng lòng trung thành với đức tin. Đó là lòng trung thành trong cuộc sống hàng ngày.”*

Vào Chúa Nhật Lễ Lá 4-4-2004, Cha nhắn nhủ chúng con : *“Hỡi các con, đừng sợ sống phụng thờ cho Chúa Kitô. Đừng chối bỏ những gì diễn tả vẻ đẹp của Thiên Chúa cũng như những tài năng mà con người đã nhận lãnh từ Thiên Chúa. Chúng ta cần đứng về phía Chúa Kitô, để làm chứng cho Thiên Chúa trước mặt mọi người.”*

Trong buổi gặp gỡ các bạn trẻ ở Thụy Sĩ vào chiều thứ bảy 5-6-2004, Cha đã chứng tỏ khả năng ngoại thường trong việc lôi cuốn những người trẻ. Giới trẻ cảm thấy đang nghe một diễn giả trẻ trung độ tuổi 38 chứ không phải 83 như tuổi thật của Cha! Cha đã dâng thánh lễ với hơn 70.000 tín hữu và bạn trẻ tại công viên Allmend bên ngoài thủ đô Bern. Cha

nhấn nhủ chúng con : “Tất cả những ai xúc phạm đến con người cũng là xúc phạm đến Đấng Tạo Hóa của người ấy.” Và Cha khuyên : “Hãy tìm kiếm Chúa trong dung mạo của người anh chị em đang đau khổ, đang gặp cảnh túng thiếu, đang là khách ngoại kiều.”

Cha còn là **“Tông Đồ của lòng Chúa xót thương”**. Cha đã phác họa lòng sùng kính này trong tông thư **“Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót”** (*Dives in Misericordia*). Tại Collevallenza, năm 1981, Cha nhắc lại quyết tâm đối với sứ điệp lòng thương xót của Thiên Chúa như sau : *“Ngay từ lúc khởi đầu tác vụ ở Toà Thánh Phêrô tại Rome, tôi đã coi sứ điệp này là công việc đặc biệt của tôi. Chúa quan phòng đã uỷ thác sứ điệp ấy cho tôi trong bối cảnh hiện nay của nhân loại, giáo hội, và thế giới.”*

Chúa Nhật 18-04-1993, nữ tu Faustina được Cha nâng lên hàng chân phước. Ngày 30-04-2000 cũng chính Cha tôn phong Faustina, vị Tông Đồ của Lòng Thương Xót Chúa, lên bậc hiển thánh, và chính thức thiết lập lễ kính Lòng Thương Xót Chúa trên Giáo Hội Công Giáo toàn cầu vào Chúa Nhật II sau lễ Phục Sinh đúng theo yêu cầu của Chúa Giêsu **“Cha mong ước Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh sẽ là ngày đại lễ kính lòng thương xót Cha.”** (NK 299-300).

Nhiều năm trước đây, Đức Lêô Cả đã chỉ thị cho các linh mục hãy rao giảng về Lòng Thương Xót Chúa : *“Linh mục không có quyền khước từ việc rao giảng một mầu nhiệm quá vĩ đại như vậy, hơn nữa, linh mục không thể thiếu chất liệu để diễn giảng về một đề tài mà chưa*

bao giờ được nói cho đầy đủ; và trước tôn nhan vinh quang của Thiên Chúa, tuy thấy mình không xứng đáng diễn giảng về những công trình của Lòng Thương Xót Chúa, nhưng chúng ta hãy nỗ lực và dâng hiến trí năng của mình đến độ vận dụng tất cả mọi khả năng lợi khẩu.”

Trong bức tông thư “Thiên Chúa giàu Lòng Thương Xót” Cha cũng nhấn mạnh đến sứ vụ này : *“Giáo hội của thời đại chúng ta phải trở nên ý thức đặc biệt và sâu xa về nhu cầu làm chứng cho lòng thương xót của Thiên Chúa trong sứ mạng toàn thể của mình, theo bước chân của truyền thống Cựu và Tân Ước, và trên hết là của chính Chúa Giêsu Kitô và các tông đồ của Người... Giáo Hội phải coi việc tuyên xưng và đưa màu nhiệm lòng thương xót vào cuộc sống là một trong những bốn phận chính yếu của mình của mình trong mọi giai đoạn lịch sử, nhất là trong thời buổi hiện tại của chúng ta.” (#14)*

Cha ơi, kể làm sao cho hết những gì Cha đã làm cho chúng con, viết làm sao cho cùng những tâm tình Cha muốn gửi gắm đến chúng con. Nhìn lại cuộc đời của Cha, những công việc Cha đã làm, những thao thức trăn trở và hoài bão của Cha, sao con cảm thấy mình sao nhỏ bé tầm thường quá! Báo chí đã đặt cho Cha danh hiệu là “Lực Sĩ của Chúa”, là “Người của Thế Kỷ, của Thiên Niên Kỷ”, là “Gioan Phaolô Cả”, là “Ca Sĩ Cho Một Nền Văn Minh Tình Thương”. Người ta còn nói Cha được hưởng danh tiếng như một ngôi sao nhạc Rock, là thần tượng của bao người trẻ. Nhưng với con, Cha mãi mãi vẫn là “Giáo Hoàng của Lòng Xót Thương”. Nhớ

thương Cha, chúng con lại thấy mình còn nhiều việc phải làm cho những người bên cạnh, những người sống chung quanh, những người gặp gỡ trên đường đời. Dù là những việc thật nhỏ bé tầm thường, nhưng con xin làm với cả tấm lòng để nhớ đến Cha. Bằng cả cuộc sống của mình, Cha đã chỉ cho con thấy con đường nên đi. Đó là con đường yêu thương phục vụ để sống mãi trong tình yêu Thiên Chúa và con người. Sống ở Chúa là sống ở mọi người, vì Chúa cũng ở trong mọi người.

Thưa Cha kính yêu,
Ngày Đại Lễ Kính Lòng Chúa Xót
Thương vào Chúa Nhật II Phục Sinh 01-
05-2011, Cha được tôn phong lên hàng
Chân Phước, xin Cha cầu bầu cùng Chúa
luôn phù trợ và chúc lành cho chúng con
trên hành trình loan truyền Lòng Chúa
Xót Thương đến mọi người, mọi nơi...
Cha nhé!

THƯ GỬI ĐỨC MẸ

Mẹ ơi,

Hôm nay con viết thư cho Mẹ khi mùa hè bắt đầu. Ngược lên thấy những chùm hoa phượng đỏ rực rỡ như những đám cháy trên không báo hiệu “hè về”, cũng báo cho chúng con biết mùa hoa dâng Mẹ đã đến.

Ngày xưa còn bé con rất thích mùa này, vì được nghỉ hè, không phải đến trường, được xếp sách vở vào ngăn, vui chơi thoải mái. Không như tội nhỏ bây giờ, mùa hè phải lo học hè, học thêm, học nữa, học còn vất vả hơn cả mùa...không hè! Nhưng thích nhất là mùa này con được cùng với bạn bè đi hái hoa về dâng Mẹ. Tội nghiệp tội nhỏ bây giờ lo học quá, nhồi nhét đủ thứ vào đầu mà đánh mất cả tuổi thơ hồn nhiên vô tư chạy nhảy. Chúng đâu còn cái thú của trẻ thơ leo trèo lên cây, đi vào cánh đồng, băng qua con suối, để tìm hái những chùm hoa đủ loại đem về dâng lên Mẹ.

Văn chương thi ca âm nhạc viết về Mẹ chẳng bao giờ cạn. Có rất nhiều điều có thể nói về vai trò của Mẹ trong đời sống chúng con và đời sống Giáo Hội. Thánh Phaolô nhắc nhở các tín hữu Philípphê: *“Những gì là chân thật, cao quý, những gì là chính trực, tinh tuyền, những gì là đáng mến và đem lại danh thơm tiếng tốt, những gì là đức hạnh, đáng khen, thì xin anh em hãy để ý”* (Pl 4,8). Con thấy nơi Mẹ có đủ những gì là chân thật, cao quý, chính trực, tinh tuyền, đáng mến, đức hạnh, danh thơm tiếng tốt. Đúng là một kiệt tác của Thiên Chúa. Nói không hết, suy không cùng, con chỉ xin được nói về vai trò của Mẹ là Mẹ Thánh Thể và Mẹ Xót Thương.

Trong Thông điệp Ecclesia de Eucharistia, ĐTC Gioan Phaolô II viết: *“Nếu chúng ta mong ước tái khám phá được toàn bộ sự phong phú trong mối quan hệ sâu xa giữa Thánh Thể và Giáo Hội, thì chúng ta không thể bỏ qua Đức Maria, Mẹ và gương mẫu của Giáo*

Hội... Đức Maria có thể dẫn dắt chúng ta đến với Thánh Thể, vì chính Mẹ có một mối quan hệ sâu xa với Bí Tích Cực Thánh này”.

Đọc trong các sách Tin Mừng, tường thuật về việc lập bí tích Thánh Thể đêm thứ Năm Tuần Thánh, con không thấy chỗ nào đề cập đến Mẹ. Tuy nhiên, con vẫn thấy Mẹ hiện diện giữa các tông đồ trong cộng đoàn đang ‘đồng tâm nhất trí’ cầu nguyện mong đợi Chúa Thánh Thần hiện xuống (Cv 1,14). Như vậy chắc hẳn Mẹ cũng từng hiện diện trong các buổi cử hành Thánh Thể của các Kitô hữu tiên khởi, những người siêng năng tham dự ‘lễ bẻ bánh’ (Cv 2,42). Và ngày hôm nay Mẹ cũng vẫn có mặt với chúng con trong những buổi cử hành Thánh Thể để giúp con ý thức hơn về lời thưa “Amen” khi nghe thấy những lời: ‘Mình Thánh Chúa Kitô’, ngay trước khi đón rước Tấm Bánh Thánh.

Khi thưa “Amen”, con tuyên xưng niềm tin chắc chắn tấm bánh con cầm trên tay là chính Mình Thánh Chúa, như Mẹ bồng ẵm Hài Nhi Giêsu trên tay mà tin chắc đó là Con Thiên Chúa. Tiếng “Amen” ấy cũng là lời xác tín rằng khi rước Bánh Thánh là con được kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu như Mẹ cưu mang Chúa trong cung lòng, đồng thời con cũng được kết hiệp với những người cùng rước Chúa như anh em một nhà với nhau, như Mẹ vừa đáp tiếng xin vâng trong biến cố “truyền tin” thì Mẹ cũng hối hả đi thăm bà Isave để đem Chúa đến cho người chị em ấy, đồng thời cũng nhận ra Chúa ở trong người chị em của mình. Có một sự tương tự sâu

xa giữa lời Mẹ thưa xin vâng 'Fiat' để đáp lại thiên sứ khi truyền tin, và lời con thưa 'Amen' mỗi khi đón rước Mình Máu Thánh Chúa.

Không biết con so sánh như vậy có khắp khiêng không? Thú thật với Mẹ, vì "đây là mầu nhiệm đức tin" "Mysterium fidei!" cho nên con phải "lấy đức tin bù lại" nếu giác quan không cảm thấy gì hoặc nếu trí khôn nông cạn không thể giải thích thấu đáo tường tận được.

Trong thông điệp về Thánh Thể Ecclesia de Eucharistia, khẩu hiệu Totus Tuus Mariae của ĐTC Gioan Phaolô II vang vọng những điều ngài viết về Mẹ trong mối tương quan với Thánh Thể.

Theo ĐTC, nếu Thánh Thể là một mầu nhiệm đức tin vốn vượt quá sự hiểu biết của chúng con, thì không thể có ai như Mẹ, trở thành người hỗ trợ và hướng dẫn chúng con trong việc đạt được thiên hướng này.

Khi lập lại các việc Đức Giêsu đã làm trong Bữa Tiệc Ly, với sự vâng phục mệnh lệnh: *'Hãy làm việc này để nhớ đến Thầy!'*, thì con cũng chấp nhận lời mời gọi của Mẹ trong việc vâng phục Đức Giêsu mà không do dự: *'Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo'* (Ga 2,5). Nghe và làm theo lời Mẹ dạy chính là nghe và làm theo lời Chúa, như thế con cũng được phúc như Mẹ, vì Chúa nói *"Ai thi hành ý muốn của Thiên Chúa, người ấy là anh em chị em tôi, là mẹ tôi"* (Mc 3,21). Với cùng mối quan tâm của tình mẫu tử mà Mẹ đã bộc lộ trong tiệc cưới Cana, dường như Mẹ đang nói với chúng con ngày nay: *'Đừng nao núng. Hãy tin vào những lời Con của Mẹ.'*

Nếu Người có khả năng biến nước lã thành rượu, thì Người cũng có khả năng biến bánh và rượu thành Mình và Máu Thánh Người. Và cũng có khả năng làm cho những người thông phần Mình và Máu Thánh Người được hiệp nhất với nhau.'

Mẹ đã sống đức tin của Mẹ nơi Thánh Thể, ngay cả trước khi lập phép Thánh Thể, qua chính việc mẹ dâng hiến cung lòng đồng trinh của mình cho Ngôi Lời Thiên Chúa Nhập Thể. Trong khi Thánh Thể tưởng nhớ cuộc thương khó và sống lại, thì Thánh Thể cũng nối tiếp việc nhập thể. Khi Mẹ mang trong cung lòng mình Ngôi Lời đã hóa thành người phàm, thì bằng cách nào đó, Mẹ trở thành một 'nhà tạm' mà qua đó Con Thiên Chúa, dù vẫn còn vô hình trước mắt con người, đã tự để cho bà Isave thờ phượng trong biến cố Thăm Viếng. Khi con nhìn Mẹ chiêm ngắm khuôn mặt của Hải Nhi Giêsu và đông đưa đầu ơ trong vòng tay Mẹ, thì chính cái nhìn đắm say của Mẹ truyền cảm hứng cho con khi đón rước Thánh Thể đấy!

Thánh Faustina đã cảm nghiệm sự hiện diện sống động của Thiên Chúa liên lỉ trong linh hồn mình sau khi rước lễ. Chị nhìn nhận *"trái tim tôi là một nhà tạm sinh động cất giữ Bánh Thánh sinh động. Tôi không bao giờ đi tìm Thiên Chúa ở đâu xa xôi, nhưng ngay trong lòng tôi"* (NK, 1302).

Mẹ ơi,

Con rước Chúa mỗi ngày, nhưng con có là 'nhà tạm' cho Chúa ngự đâu! Con chạy đi tìm

thế gian chứ không đi tìm Chúa. Buồn thay, Chúa chỉ được “tạm trú” trong linh hồn con thoáng chốc khi rước lễ thôi, sau đó là chỗ “thường trú” của tiền tài danh vọng địa vị chức tước quyền lực.

Con nghe lời Chúa than thở với chị Faustina: *“Cha khát khao được kết hợp với các linh hồn; niềm vui sướng lớn lao của Cha là được kết hợp với các linh hồn. Con hãy biết khi đến với một linh hồn lúc hiệp lễ, tay Cha đầy ắp mọi ân sủng Cha muốn trao tặng cho linh hồn ấy. Nhưng các linh hồn không màng đến Cha. Họ để Cha lủi thủi một mình vì bận rộn những chuyện khác. Ôi, Cha buồn sầu biết bao vì các linh hồn không nhận ra tình yêu! Họ xử với Cha như một vật vô hồn”* (NK, 1385). Trong khi con xử tệ với Chúa như vậy thì Faustina xác tín: *“Tất cả sức mạnh của tôi đều bắt nguồn từ bí tích Thánh Thể. Tôi dùng mọi giờ phút rảnh rỗi để tâm sự với Người. Người là tôn sư của tôi”* (NK, 1404).

Phần con, trong đời mục vụ, những lúc rảnh rỗi con dùng thời giờ làm gì ? Đi câu, đi săn, đi nhậu, đi coi xe, coi đất, coi phim, ngồi lê đôi mách, vì ‘nhàn cư vi bất thiện’ ! Thậm chí có khi rảnh quá đến nỗi ‘không biết làm gì’ ! Cuộc sống dâng hiến như thế thật vô vị và vô nghĩa. Điểm dừng chân thường xuyên của con là các nhà giàu, các đại gia, biệt thự nguy nga hoành tráng với yến tiệc linh đình chứ đâu phải ‘nhà tạm’. Cánh cửa đầu tiên con mở khi đi về là cửa nhà bếp, cửa tủ lạnh, chứ đâu phải cửa nhà nguyện, nhà tạm !

Nói về Đức Mẹ Thánh Thể, kêu cầu Đức Mẹ Thánh Thể thì cuộc sống của con phải bèn rẽ nơi Thánh Thể. Con mong ước mình có thể nói như thánh Ignatiô: ‘Đức Giêsu trong Nhà Tạm là Thiên Chúa, và là tất cả của tôi ! Người là thiên đàng dưới thể của tôi’. Hoặc như thánh Phanxicô Xaviê, sau một ngày làm việc cho phần rỗi các linh hồn, thường dùng cả đêm cầu nguyện trước Thánh Thể. Khi không vượt qua được giấc ngủ, thánh nhân đã thả mình ở bậc bàn thờ nghỉ một chút rồi lại bắt đầu cuộc chuyện vãn với Chúa. Thánh Phanxicô Regis cũng như thế. Sau một ngày làm việc mệt mỏi, thánh nhân cho phép mình được nghỉ một lát trước Nhà Tạm. Nếu nhà thờ đã đóng cửa, ngài sẽ quỳ trước cửa nhà thờ. Thánh Ignatiô và thánh Stalislo Kostka dành mọi giờ rảnh trước Nhà Tạm. Trong những lần thăm người nghèo khổ, thánh Vincent de Paul đã ghé vào mọi nhà thờ dọc đường, nhớ khi nhà thờ đóng cửa, ngài làm việc các việc đạo đức ngay tại bên ngoài cửa. Mỗi khi về thành phố, thánh Leonard of Port Maurice và thánh Benedicy Labre trực chỉ đầu tiên tới một nhà thờ có lưu giữ Thánh Thể.

Con yêu quý một người bạn nào đó vì những phẩm chất và các đức tính tốt của bạn ấy, nếu người ấy càng thân thiết và quảng đại với con thì con càng yêu người ấy. Còn Chúa, chỉ mình Chúa là tình yêu vô cùng xứng đáng. Chúa yêu con đến cùng, thế mà con thường chối từ tình yêu đó.

Buồn vì sự bội bạc của con người đối với tình yêu Chúa, thánh Phanxicô Assisi, thánh

Têrêsa Avila, thánh Mary Magdalen Pazzi và các thánh khác phải khóc lên vì đau đớn và kêu lên :
'Ôi, Tình yêu không được yêu ! Tình yêu không được yêu !'

Con nghe thánh Alphonsô nói: 'Một linh hồn dành chút thời gian hồi tâm sốt sắng trước Thánh Thể sẽ nhận được sự an ủi của Chúa lớn hơn mọi niềm vui thế gian có thể ban tặng. Đức Giêsu trong Thánh Thể là nguồn của mọi sự thiện'.

Còn cha thánh Vianey thì quả quyết:
"Hiện nay, hỡi các con nhỏ của ta, khi ta giữ Chúa trên đôi bàn tay là lúc Người ban phúc cho ta. Hãy xin Người mở đôi mắt tâm hồn của các con và nói như người mù thành Jêrichô rằng : 'Lạy Chúa, xin cho tôi nhìn thấy!' Nếu kêu cầu chân thành, các con sẽ nhận được điều mình mong ước, bởi Người chỉ mong hạnh phúc cho các con. Bàn tay của Người tràn đầy ân sủng đang tìm ai đó để ban phát, nhưng than ối chẳng ai có được ! Ôi sự dửng dưng và vô ơn ! Hỡi các con của ta, chúng ta thật vô phúc nếu không hiểu được những điều này. Chúng ta sẽ hiểu rõ vào một ngày nào đó, nhưng nếu vậy thì quá trễ mất rồi."

Trong cuốn sách nhỏ có tựa đề : Quỳ gối trước Thánh Thể, tác giả Gaumes kể lại câu chuyện một người Tin Lành trở lại Công Giáo nhờ tấm gương yêu mến kính trọng Thánh Thể của một giám mục Công Giáo.

'Đức giám mục Mermillod, một tông đồ thánh thiện và có tài hùng biện. Ngài kể lại khi còn là đại diện tại Geneva, ngài đã làm cho một

người Tin Lành trở lại mà không hay biết do việc quỳ gối cách kính cẩn trước Thánh Thể.

‘Vị giám mục ấy có thói quen viếng Thánh Thể vào mỗi tối để chăm sóc đèn chầu và xem cửa nhà thờ đã gài kỹ chưa, cũng như có còn ai ẩn nấp trong nhà thờ chẳng, vì ngài sợ kẻ trộm phạm thánh. Khi đã xem xét cẩn thận mọi thứ, ngài quỳ tại bậc bàn thờ một lát, sau đó cung kính bái gối và hôn đất như biểu hiện cung kính sâu thẳm trước Thánh Thể rồi ra về.

‘Một tối nọ, tin rằng chỉ còn một mình trong nhà thờ, ngài kết thúc việc đạo đức của mình như thường lệ. Vừa nhắc gối lên, ngài nghe thấy một tiếng động. Đột nhiên cửa tòa giải tội mở ra và một phụ nữ có cung cách đoan trang bước ra. Mermillod liền hỏi bà : Này bà, bà làm gì ở đây vào giờ này ?

Bà trả lời: ‘Tôi là một người Tin Lành. Tôi đã tham dự các buổi chia sẻ của ngài nói về sự hiện diện thật sự của Chúa Giêsu trong Thánh Thể. Các luận chứng của ngài đã thuyết phục tôi về chân lý của học thuyết này. Xin lỗi ngài, chỉ còn lại một nghi ngờ là không biết chính ngài có tin điều mình giảng hay không. Tôi muốn được nhìn xem khi ở một mình, ngài có cư xử trước Thánh Thể như một người tin thực sự hay không. Tôi sẽ quyết định trở lại Đạo nếu tư cách đạo đức của ngài đi đôi với lời của ngài. Tôi đã đến, đã thấy và tôi tin’.

‘Người phụ nữ này sau đó đã trở thành một tín hữu công giáo rất nhiệt thành ở Geneva.’

Giảng điều mình tin và sống điều mình giảng. Con có làm như vậy không ? Hay những điều con giảng chỉ là một mớ lý thuyết không hồn, những bài viết sẵn trên web được đọc lại y chang với cung điệu nhấn nhá như thở là của mình. Đọc mà cũng không hiểu mình đọc gì thì làm sao truyền đạt cho người nghe được ? Giảng mà chính mình không xác tín thì làm sao thuyết phục người nghe ? Khó nhất vẫn là sống điều mình giảng. Người phụ nữ ấy trở lại Đạo vì thấy tư cách đạo đức đi đôi với lời người giảng, trong khi có nhiều người tín hữu ngày nay bỏ Đạo vì thấy tư cách đạo đức của con đi ngược lại với lời con rao giảng. Con giảng về Thánh Thể, cung nghinh Thánh Thể, Châu Thánh Thể, cử hành Thánh Thể mà không sống Thánh Thể, không yêu thương hiệp nhất với nhau, không tha thứ đón nhận nhau, thậm chí muốn loại trừ nhau, thì còn có nghĩa gì không ? Làm như thế là con chuốc lấy án phạt cho mình !

Mẹ ơi,

Thánh Phêrô Giuliano Eymard, tổ phụ Dòng Thánh Thể, khuyến khích con đi theo Mẹ đến phòng Tiệc Ly để cầu nguyện với Thánh Thể. Ở đó, con có thể “suy nghĩ bằng tư tưởng của Mẹ, nói bằng những lời yêu thương của Mẹ, noi theo cách thức sống của Mẹ, thực hiện những hành động của Mẹ, chia sẻ những nỗi đau khổ của Mẹ”. Khi con làm được như thế thì toàn bộ điều này sẽ nói lên cho con về Đức Giêsu, và con sẽ đi đến chỗ nhận biết Chúa hơn, nhờ trái tim của Mẹ. Trong cuộc đời Mẹ, con tìm

được gương mẫu và niềm an ủi cho cuộc đời mình. Khi cùng với Mẹ quỳ gối trước Nhà Tạm, con sẽ tiếp tục đời sống Thánh Thể của Mẹ trên trần thế. Không gì có thể làm cho Đức Giêsu hạnh phúc hơn là nhận thấy nơi chính bản thân con, hình ảnh Mẹ yêu dấu của Chúa. Và cũng không gì làm cho Mẹ hạnh phúc hơn là thấy nơi chính bản thân con, hình ảnh Con yêu dấu của Mẹ!

Cha thánh Eymard kêu cầu: *“Ôi! lạy Đức Maria! Xin dạy cho chúng con đời sống thờ phượng! Xin dạy chúng con nhận thấy giống như Mẹ, tất cả các mẫu nhiệm và các ân huệ trong Thánh Thể; hầu chúng con sống lại những câu chuyện Tin Mừng, và đọc lại Tin Mừng dưới ánh sáng đời sống Thánh Thể của Đức Giêsu. Ôi! lạy Đức Mẹ của Bí Tích Cực Thánh, xin hãy nhớ Mẹ là Mẹ của tất cả những người thờ phượng Thánh Thể”* (Thánh Phêrô Julianô Eymard, Đức Mẹ của Bí Tích Cực Thánh).

“Trong đời chúng ta, tất cả phải là tôn thờ. Giờ Cầu-Cầu Nguyện phải kéo dài trong Giờ Cầu-Cuộc Sống. Lúc nào tôi cũng có thể thờ lạy Chúa Giêsu Thánh Thể. Mọi hành động của tôi đều có thể là tôn thờ. Không ai có thể tách lìa tôi ra khỏi Giêsu Kitô. Không ai có thể lấy mất Giêsu Kitô của tôi” (Linh Đạo của cha Thánh Phêrô Giulianô Eymard. Rôma, 1956, , tr. 380).

Là con cái của cha Thánh Eymard nhưng con chưa thấm nhuần được bài học này. ‘Giờ Cầu-Cầu Nguyện’ của con chỉ đóng khung trong nhà thờ, nhà nguyện mà không kéo dài trong ‘Giờ Cầu-Cuộc Sống’. Thế cho nên ‘cuộc

sống trần thế' của con chẳng mang đậm nét 'cuộc sống Thánh Thể'. Con hay nói về 'sứ vụ Thánh Thể' mà thực ra con chẳng hiểu sứ vụ đó là như thế nào và thực hiện ra sao.

Biệt tính đặc thù của các tu sĩ Thánh Thể nằm ở điểm này: *"Đời hoạt động của Tu Sĩ Dòng Thánh Thể nhằm mục đích là làm cho Chúa chúng ta trong Thánh Thể được phụng sự hết mức và vương quyền của Người được rộng mở cùng khắp: mọi người phải nhận biết, yêu mến và phục vụ Người. Bất cứ phương thức nào mà lòng nhiệt thành thuần túy và vô vị lợi của chúng ta có thể sáng nghĩ ra, chúng ta cũng phải tận tình tận sức mà vận dụng để đạt mục đích này."* (Linh Đạo của Cha Thánh Phêrô Giuliano Eymard, Rôma 1956, tr 390).

Theo lời dạy của cha thánh Tổ Phụ thì mọi tu sĩ Thánh Thể phải hết lòng dốc sức vận dụng 'bất cứ phương thức nào mà lòng nhiệt thành thuần túy và vô vị lợi của chúng ta có thể sáng nghĩ ra' để đạt mục đích là làm cho mọi người nhận biết, yêu mến và phục vụ Chúa nơi Thánh Thể. Cha tổ phụ đâu có giới hạn hoạt động tông đồ của tu sĩ Dòng mình trong lãnh vực nào, cũng đâu cấm sử dụng phương thức nào. Như thế việc loan truyền lòng thương xót Chúa được biểu lộ nơi Thánh Thể và dẫn thân thực hành lòng thương xót quả đúng là sứ vụ Thánh Thể mà con phải thực hiện, đúng không Mẹ?

Người ta bảo *"Con nhà tông, không giống lông cũng giống cánh"*, thế nhưng cách suy nghĩ, nói năng, hành động của con chẳng giống Mẹ

chút nào, cũng chẳng theo linh đạo của cha thánh Eymard nữa. Như vậy con có thực là con của Mẹ không? Con có còn là con cái của cha thánh tổ phụ Dòng Thánh Thể nữa không ?

Chính ĐTC Gioan Phaolô II trong thông điệp về Thánh Thể Ecclesia de Eucharistia cũng nhấn mạnh đến việc cần phải thay đổi cách thức thờ phượng: *“Cách thờ phượng của Đức Maria không theo sáo mòn. Suốt một thời gian, Mẹ thờ phượng Người trong cung lòng mình; lúc khác, Mẹ thờ phượng như một người nghèo nàn và thấp hèn tại Bêlem; lúc khác nữa, Mẹ lại thờ phượng trong khi lao động tại Nagiarét; và sau này, Mẹ thờ phượng như người truyền bá Phúc Âm trên đất nước và hoán cải các tội nhân. Cách thờ phượng của Đức Maria luôn luôn theo kịp những tình cảm nơi Người Con Thần Thánh của Mẹ, rõ ràng đã được mặc khải cho Mẹ. Tình yêu của Mẹ làm cho Mẹ hoàn toàn phù hợp với Đức Giêsu trong tư tưởng và đời sống.*

“Đối với anh em, những người thờ phượng, chúng tôi xin nói: Anh em hãy luôn luôn thờ phượng Đức Giêsu, nhưng hãy thay đổi cách thức thờ phượng, như Đức Trinh Nữ Rất Thánh đã làm. Anh em hãy ghi nhớ trong tâm trí mình tất cả các màu nhiệm nào của đạo liên quan đến Thánh Thể, nhằm tránh được lối mòn. Nếu lòng yêu mến của anh em không được nuôi dưỡng bằng một hình thức đạo đức mới, một tư tưởng mới, thì anh em sẽ trở nên ngơ ngẩn trong việc cầu nguyện.”

Mẹ dấu yêu của con,

Con đọc thấy trong thông điệp Ecclesia de Eucharistia, ĐTC Gioan Phaolô II nói về lời kinh Magnificat của Mẹ trong tương quan với Thánh Thể:

“Khi Mẹ thốt lên ‘Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hở vui mừng vì Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ tôi’, thì Mẹ đã mang Đức Giêsu trong cung lòng mình. Mẹ ngợi khen Thiên Chúa ‘thông qua’ Đức Giêsu, nhưng Mẹ cũng ngợi khen Thiên Chúa ‘trong’ Đức Giêsu và ‘cùng với’ Đức Giêsu. Tự thân việc này là ‘thái độ Thánh Thể’ đích thực. Đồng thời, Mẹ còn gọi lên những việc kỳ diệu mà Thiên Chúa đã làm trong lịch sử cứu độ, khi kiện toàn lời hứa mà Người đã từng thực hiện với cha ông (Lc 1,55), và công bố điều kỳ diệu trội vượt trên mọi điều kỳ diệu, đó là việc nhập thể cứu độ”.

“Lời kinh ấy còn phản ánh áp lực cánh chung của Thánh Thể. Mỗi khi Con Thiên Chúa đến với chúng con trong sự ‘nghèo nàn’ của những dấu chỉ mang tính cách bí tích của bánh và rượu, thì những hạt giống của lịch sử mới đều được bén rễ sâu, trong đó, người quyền thế bị ‘hạ bệ’, và những ‘kẻ khiêm nhường được nâng cao’ (Lc 1,52). Kinh Magnificat diễn tả linh đạo của Mẹ, và không gì cao cả hơn linh đạo này, qua việc giúp chúng con trải nghiệm được màu nhiệm Thánh Thể. Thánh Thể đã được ban cho chúng con, để rồi giống như cuộc đời của Mẹ, cuộc đời chúng con hoàn toàn có thể trở thành một Kinh Magnificat”!

Cuộc sống với nhiều khó khăn thử thách làm con dễ thành người ưa cảm rằm than thân trách phận thay vì ngợi khen 'Chúa đã làm cho con những điều kỳ diệu' như Mẹ hằng chúc tụng Chúa trong lời kinh Magnificat. Con ngại khó, sợ khổ, không dám hy sinh, không muốn cho đi, thì làm sao mà 'sống Thánh Thể' được. Con hay suy ngẫm sự 'thương khó' rồi dừng lại ở đó để trở thành con người 'khó thương' !

Linh hồn càng có tình yêu Thánh Thể ngự trị thì càng sẵn sàng đón nhận hy sinh, vì biết nhìn đến góc cạnh vinh quang của nó. Con đọc trong một lá thư linh hướng đề ngày 10-10-1867 (*chỉ 10 tháng trước khi qua đời*), cha Thánh Phêrô Giulianô Eymard đã viết những dòng đáng trân trọng này : *"Được lắm, con có thể suy niệm sự thương khó Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta, nhưng đừng chiêm ngắm như mẫu mực hy sinh đền tội, mà đúng hơn, hãy chiêm niệm ở đây một bằng chứng của tình yêu Người dành cho con và cho tất cả chúng ta. Thập giá không thể tách rời cuộc sống này. Để cho cây thập giá mất đi vẻ xù xì ghê sợ của nó, tình yêu Đức Giêsu đã gắn những đoá hoa Thiên Đàng để trang điểm cho nó."* (Thư Eymard, tập IV, tr. 212).

Thánh thi của Byzantine, thế kỷ V mời gọi con tung hô Mẹ: *"Ôi lạy Mẹ Thiên Chúa cao cả, trong khi chúng con ca ngợi Người Con Thần Thánh của Mẹ, chúng con ngợi khen Mẹ như đền thờ sống động của Người. Chúa đầy quyền năng đã đến ngự trong cung lòng Mẹ, thánh hóa, tôn vinh và dạy cho tất cả mọi người kêu lên Mẹ: Mừng vui lên, hỡi Nhà Tạm của Ngôi Lời Thiên*

Chúa! Mừng vui lên, hỡi người phá hủy tất cả những kẻ tấn công chúng con! Mừng vui lên, hỡi Đấng chữa lành tâm trí và cơ thể! Mừng vui lên, hỡi ơn cứu độ của các linh hồn!”

Những người con của Mẹ, con của Chúa Giêsu Thánh Thể phải là chứng nhân của niềm vui, bình an, phục vụ trong hân hoan, và nhất là chứng nhân của lòng thương xót trong thời đại này.

Quả là Thiên Chúa mong muốn con hân hoan đón nhận muôn phúc lành mà Người đã mặc khải rõ ràng và tuyệt vời cho thánh Mechtilde. Một lần, khi thắng được nỗi sợ đến trước mặt Chúa, sợ bất xứng với ân thánh, thì bà nghe thấy tiếng Cha trên trời phán : ‘Hãy tới với Mẹ của Con Thiên Chúa, xin Mẹ ban Hài Nhi có mọi kho tàng của Ta để lãnh nhận ơn cứu độ’.

Thánh nhân thấy Chúa Hài Nhi được cuốn khăn nằm trong máng cỏ cùng tiếng nói : ‘Này đây, khi Ta vào thế giới, Mẹ đã bọc tấm tã bao quanh để Ta không xê dịch được bằng tay chân. Đó cũng là cách Cha Trên Trời muốn: Hãy tới gần, hãy ôm lấy những kho tàng từ Trời mà Chúa Con ngay thuở mới sinh đem đến, đang có tay chân bị bó chặt, đâu bảo vệ được gì !’

‘Lại nữa, trong giờ chết, Ta bỏ lại thế gian. Những kẻ bách hại dùng đinh sắt đóng chân tay Ta vào thập giá. Cha Ta dường như cũng nói : Hãy tới gần gom lấy hết những kho tàng ân sủng của Chúa Con trao ban nhờ sự sống, thương khó và sự chết của Người. Tất cả những ai bị đóng đinh chân tay vào thập giá đâu

thể ngăn nổi người khác tước mất tài sản của mình !’

‘Chính trong Thánh Thể, Ta gói trọn những ân huệ của cuộc sống tại thế, thương khó và sự chết. Đó là tất cả tài sản trên trời, dưới thế của Ta. Bởi thế, nhân loại có thể tin tưởng chạy đến lấy đi mọi sự của Ta. Ta ước muốn mọi người biết sử dụng kho tàng này cho phần rỗi của mình.’

Ước chi con người có thể hiểu được ngôn từ này của trời cao, Mẹ nhĩ !

Con xin hiệp ý với ĐTC Gioan Phaolô II kêu xin Mẹ trong Huấn dụ Tông đồ Giáo dân Christifidelis, ngày 30 tháng 12, 1988 :

“Ôi lạy Đức Trinh Nữ đầy can đảm, xin cho sức mạnh thiêng liêng và niềm tin thác của Mẹ nơi Thiên Chúa truyền cảm hứng cho chúng con, hầu chúng con có thể biết cách làm sao để khắc phục tất cả những trở ngại mà chúng con gặp phải, trong việc thực hiện sứ mạng của chúng con! Xin dạy chúng con cách xử lý những công việc trần thế, với một ý thức thực sự về trách nhiệm Kitô hữu, và với một niềm hy vọng vui tươi về Nước Thiên Chúa đến và về một ‘trời mới đất mới’.

“Ôi lạy Mẹ Đồng Trinh, xin hướng dẫn và nâng đỡ chúng con, hầu chúng con có thể luôn luôn sống như những con cái đích thực trong Giáo Hội của Con Mẹ. Xin tạo khả năng cho chúng con thiết lập nền văn minh tình yêu và chân lý trên trái đất, như Thiên Chúa muốn, vì vinh quang của Người. Amen”

THƯ GỬI THÁNH GIUSE

Cha Thánh Giuse kính mến,

Con mới đọc được câu chuyện này trên mạng, thấy hay hay, con kể lại cho cha nghe nhé.

Cha Gioan Tauler, là một linh mục đạo đức luôn cầu xin để gặp được người chỉ cho biết thiên đàng ở đâu. Một ngày kia, có tiếng lương tâm giục ngài ra trước cửa nhà thờ để gặp vị quân sư đó. Nhìn trước nhìn sau, cha chẳng thấy ai, ngoại trừ một người ăn mây, quần áo rách rưới, mặt mũi bẩn thỉu, hôi thối.

Cha đến gần chào người hành khất: “Chào ông, chúc ông may mắn.”

Người ăn mây thản nhiên trả lời: “Chào cha, tôi có bị rủi ro bao giờ đâu!”

- Vậy thì xin Thiên Chúa ban cho ông mọi điều sung sướng.

- Ồ, thưa cha, đời tôi chưa bao giờ thấy khổ cả!

Rất ngạc nhiên về cách nói năng của người này, cha Tauler hỏi tiếp: “Nếu Chúa bắt ông xuống hỏa ngục, ông có buồn khổ không?”

Người hành khất trả lời không cần suy nghĩ: “Nếu Chúa làm như vậy thì tôi sẽ ôm ghì lấy Chúa và đưa Chúa xuống hỏa ngục luôn. Tôi thà ở hỏa ngục với Chúa còn hơn ở Thiên Đàng mà không có Ngài”.

Vị linh mục càng ngạc nhiên hơn nữa, hỏi tiếp: “Này ông, ông có thể cho tôi biết ông từ đâu tới đây?”

- Thưa cha, tôi từ Thiên Chúa mà đến.

- Nhưng ông tìm thấy Thiên Chúa ở đâu?

- Ở ngay khúc quẹo, chỗ mà tôi từ bỏ mọi của cải vật chất trên đời này.

Tới đây, không thể chờ đợi thêm được nữa, cha Tauler hỏi nhanh: “Thế thì, ông là ai?”

Người ăn mây nói một cách trịnh trọng: “Tôi là Vua”

Cha Tauler quỳ xuống trước mặt người ăn mây: “Tâu Đức Vua, Ngài có thể cho con biết vương quốc ngài ở đâu không?”

Người ăn mây đáp: “Vương quốc của Ta ở ngay trong tâm hồn Ta”

Câu chuyện này làm con nhớ đến cha. Trong gia phả, cha cũng thuộc “gia đình dòng tộc vua David”(Lc 2,4) như người hành khất trong câu chuyện xưng “Tôi là Vua”. Người ta thường nói: “Con vua thì lại làm vua. Con sãi ở chùa thì quét lá đa”. Ấy thế mà cuộc sống của cha sao chẳng thấy có chất “vua” chút nào cả. Cha chẳng có nhà lầu xe hơi, chẳng áo mão cân đai, vớng lọng đưa đón, kẻ hầu người hạ. Cuộc đời cha thầm lặng quá, chẳng nổi đình nổi đám, chẳng có một chút chức tước địa vị nào, chẳng “có danh gì với núi sông” là sao?

Như người hành khất trong câu chuyện, cha đâu có thấy rủi ro, đau khổ, buồn khổ, và có nghe thấy cha kêu ca bao giờ đâu, vì cha luôn “ôm ghì lấy Chúa”, vì “Chúa luôn ở trong cha” và “Vương quốc Thiên Chúa” đã ở trong tâm hồn cha rồi, thế nên cha có màng chi đến “cái vòng danh lợi cong cong”. Thế nhưng, xin lỗi cha, nói theo kiểu thế gian thì không biết các gia trưởng thời nay có chịu noi gương cha như thế không. Này nhé :

- Nếu nói về mặt xã hội thì cha quả thật là một gia trưởng đã thất bại nặng nề trên đường đời. Nhiều gia trưởng thời đó cũng như ngày nay đã làm cho gia đình họ được sung túc, cơm no áo ấm, của ăn của để, nhà cao cửa rộng hơn cha nhiều lần.

- Nếu nói về công danh sự nghiệp ở đời thì rất nhiều gia trưởng đã làm rạn vỡ cho gia đình vì chức tước thế giá địa vị của họ. Có khi “một

người làm quan, cả họ được nhờ!” Vợ con của những người gia trưởng này hãnh diện vì địa vị của cha/chồng họ trong xã hội. Họ còn sẵn sàng “hy sinh đời bố, củng cố đời con” nữa là khác. Con cái họ dựa vào thế giá của họ mà leo lên nấc thang danh vọng, và thừa hưởng gia tài kếch xù họ để lại. Phần cha, suốt đời chẳng có được chức tước địa vị nào, chẳng có của chìm của nổi. Cha bị khinh rẻ, coi thường, không những ở Nazaret, mà còn ở khắp vùng Galilê. Khi Đức Giêsu đi rao giảng, những kẻ chống đối đã miệt thị : “Ông này chẳng phải là ông Giêsu, con ông Giuse đó sao?” (Ga 6,42; Lc 4,22). Thật buồn cha nhỉ, Đức Giêsu chỉ là “con bác thợ mộc”, chứ nếu là “con ông cháu cha” thì chắc sẽ được người đời trọng vọng đón tiếp lắm đấy!

- Còn về vấn đề lao động, cũng phải công nhận rằng không cần có cha làm gương về lao động, thì mọi người cũng đã phải “tay làm hàm nhai, tay quai hàm trễ” và phải “hai bàn tay đen đối lấy bát cơm trắng”. Vì lao động là quy luật gắn liền với con người kể từ khi Adam bỏ Chúa mà đi phạm tội, “mồ hôi đầm mặt, người mới có bánh ăn cho đến lúc người về lại bụi đất, vì tự đất, người đã được rút ra” (St 3,19). Theo dõi tin tức trên các phương tiện truyền thông, con thấy ngày nay có những người chồng, người cha nhọc nhằn mưu sinh cơ cực để lo cho vợ con đâu thua gì cha ngày xưa, phải không cha?

- Xét về mặt gia đình, thật sự con thấy cha là một gia trưởng “lép vế” nhất. Khi bằng an thì

âm thầm làm việc sau bốn bức tường. Khi tai biến phải trốn chui trốn nhủi thì thiên thần kêu cha “đem Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai Cập” (Mt 2,13). Sau đó cha lại tất tả “đem Hài Nhi và mẹ Người về đất Israel vì những kẻ tìm giết Hài Nhi đã chết rồi” (Mt 2,20). Nhưng lúc giao dịch với bên ngoài thì vai chính lại là Đức Maria và Hài Nhi Giêsu. Khi các nhà hiền sĩ đến bái lạy Đức Giêsu thì Kinh Thánh chép : “Vào nhà, họ thấy Hài Nhi cùng Maria Mẹ Người, và họ phục mình xuống bái yết Người” (Mt 2,11). Không thấy nhắc gì đến cha !

Khi cha cùng với Đức Mẹ đem Hài Nhi Giêsu lên Giêrusalem để tiến dâng cho Thiên Chúa, tiên tri Simêon chỉ nói với Đức Mẹ : “Còn chính bà, một lưỡi gươm sẽ đâm sâu tâm hồn bà.” (Lc 2,35). Còn cha, chỉ là cái bóng mờ bị lãng quên!

- Còn trước mặt Thiên Chúa, với cái nhìn trần gian thì coi như cha là một người bị bạc đãi! Công nghiệp như thế, tận tụy như thế, mà cha xem ra còn kém cạnh với các tông đồ và các thánh khác. Vì suốt đời cha không được làm một phép lạ nào. Đọc suốt 4 sách Tin Mừng, không thấy cha nói một lời nào. Và khi Đức Giêsu sống lại trong vinh quang thì chắc cha đã qua đời rồi, không kèn không trống, không thấy nhắc gì tới!

Cha Giuse kính yêu của con ơi,

Cha đã sống âm thầm, chết cũng âm thầm, thậm chí ngày hôm nay người ta cũng chẳng biết nấm mồ của cha ở đâu. Nhưng có một điều con chắc chắn là cha đã an nghỉ trong bàn tay Đức Giêsu và đã được chôn cất trong sâu thẳm của trái tim Đức Giêsu Kitô (Lc 10,20). Viết đến đây, con chợt nghĩ lại khi thấy mình còn quá lo âu và quá tốn phí trong việc ma chay mồ mả giỗ chạp. Cứ phải làm đám tang cho thật to, kèn trống linh đình, cờ quạt vòng hoa tốn phí, ăn uống tiệc tùng linh đình tốn kém. Đã có những người sẵn sàng “vung tiền qua cửa sổ” thi nhau làm những nấm mồ tốn kém hàng tỉ đồng cho những người quá cố trong gia đình mình trong trong các “Thành Phố Ma”. Mục đích chỉ để lấy tiếng như “con gà đua nhau tiếng gáy”, mà nào có hiệu để gì?

Thưa cha,

Hôm nay, trong Nước Thiên Chúa, ngoài Đức Maria Nữ Vương trời đất, Thiên Chúa đặt cha làm đáng cao trọng trên tất cả. Trong Kinh Nguyện Thánh Thể II, tên của cha đã được kêu cầu ngay sau tên của Đức Mẹ rồi đó!

Như con đã liệt kê ở trên, về mọi mặt cha đều thua thiệt hết, vậy bởi đâu mà cha được như vậy?

Muốn nhìn một vị thánh đích thực, Hội Thánh chỉ nhìn vào Đức Giêsu. Những ai muốn được gọi là thánh đều phải dính liền thành một thân mình với Đức Giêsu. Không ai ở ngoài Đức

Giêsu, dùng công lao khó nhọc giữ đạo của mình để làm thánh được *“Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được.”* (Ga 15,6).

Bây giờ ai cũng phải công nhận cha là một vị đại thánh. Cha đã làm trọn mọi điều Thiên Chúa giao phó, như bức bình phong che chở Hai Nhi Giêsu và Mẹ Ngài, để Thánh Thần đưa được Đức Giêsu lên tới chóp đỉnh cứu chuộc là cuộc tử nạn thập giá và phục sinh cứu chuộc nhân loại.

Làm được công việc lớn lao ấy không phải do tài năng đạo đức của cha, nhưng nhờ bác thợ mộc Giuse đã đặt trọn đời mình vào bàn tay Thiên Chúa. Cha tín thác vào Thiên Chúa, vâng theo ý Chúa, như Đức Giêsu đã nói : *“Tôi tự trời xuống, không phải để làm theo ý tôi, nhưng để làm theo ý Đấng đã sai tôi.”* (Ga 6,38). Cha biết mình chỉ là một đầy tớ vô dụng, tất cả đều cậy nhờ vào Thiên Chúa (Lc 17,10). Cha đặt mình trước Thiên Chúa như bông huệ ngoài đồng để Thiên Chúa nuôi dưỡng mặc đẹp cho (Lc 12,27).

Cha là người đã cảm nghiệm được mỗi phúc đầu tiên *“Phúc cho ai nghèo khó trong tinh thần...”*. Đó cũng là đề tài Đức Thánh Cha Phanxicô chọn cho Ngày Giới Trẻ Thế Giới lần thứ 24 năm 2014. Ôi, thời buổi ‘tiền là tiên là phật, là sức bật của tuổi trẻ, là mát mẻ của tuổi già, là cái đà cho danh vọng, là cái lọng để che thân, là cán cân của công lý, có tiền là...hết ý’ thì làm sao có thể coi nghèo khổ là một phúc đức được chứ ?

Thú thật, con chẳng biết giải thích thế nào, vì con cũng là con người “tham sân si” đầy mình, con tìm được lời giải thích thỏa đáng nơi ĐTC :

“Khi Con Thiên Chúa hóa thân làm người thì Người đã chọn đường lối nghèo khó và tự hủy bản thân mình. Như Thánh Phaolô viết trong thư gửi tín hữu thành Philiphê : “Anh em hãy có những tâm tình như chính Đức Kitô Giêsu. Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nhất quyết phải duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế” (Pl 2,5-7). Ở đây, chúng ta thấy việc Thiên Chúa chọn trở thành nghèo hèn: Người là Đấng giàu có nhưng đã trở thành nghèo hèn để cho chúng ta trở nên phong phú nhờ cái nghèo của Người (2 Cr 8,9).

“Tinh từ Hy Lạp ptóchós (nghèo) không chỉ có ý nghĩa thuần thể chất. Nó có nghĩa là “một kẻ hành khất - a beggar”, và nó cần phải được liên kết với ý niệm Do Thái về anawim, “kẻ nghèo của Thiên Chúa”. Nó gợi lên cho thấy những gì là thấp hèn (lowliness), một cảm quan về những gì là hạn hẹp và nghèo khó trong cuộc sống. Kẻ nghèo - the anawim là thành phần tin tưởng vào Chúa và họ biết rằng họ có thể cậy dựa vào Ngài.”

Bác thợ mộc Giuse, người đầy tớ vô dụng của Thiên Chúa, đã được Thiên Chúa yêu mến và gọi : *“Giuse là người công chính”* (Mt 1,19). Cha chỉ là người bình thường như bao gia trưởng khác, nhưng luôn vâng phục ý Chúa,

chấp nhận cộng tác vào công trình cứu độ của Thiên Chúa. Như Đức Mẹ đã thưa XIN VÂNG với Thiên Chúa, lời thưa XIN VÂNG của cha được thể hiện qua những biến cố con đọc thấy trong Tin Mừng thời thơ ấu Chúa Giêsu. Cha luôn sẵn sàng bỏ ý riêng mình để làm theo ý muốn của Thiên Chúa qua những lần thiên sứ báo mộng. Qua đó, cha đã chu toàn vai trò của mình như một người làm cha làm chồng gương mẫu trong gia đình Nazareth. Cha là người nghèo của Thiên Chúa, hoàn toàn tin tưởng và cậy dựa vào Thiên Chúa. Ai cũng thấy rõ, cha nghèo thật !

Đến đây con lại tự hỏi vậy con phải làm gì để noi gương của cha trong việc *“biến cái nghèo khó trong tinh thần trở thành một lối sống, một phần thực sự của đời sống mình”*.

ĐTC nhắc nhở con trước tiên hãy cố gắng trở nên thanh thản đối với những gì là vật chất, không chiều theo thứ văn hóa hưởng thụ. Hãy quan tâm đến những gì là thiết yếu và xa tránh việc chiếm hữu cũng như việc sùng bái tiền bạc và tiêu xài phung phí. Muốn được như vậy con phải đặt Chúa Giêsu lên trên hết, chỉ có sức mạnh của Chúa mới giải phóng con khỏi tôn thờ ngẫu tượng khiến con trở thành nô lệ cho tiền của. Nếu không, con sẽ lao đầu vào ăn nhậu, liên hoan tiệc tùng. Người ta có đủ mọi lý do để đãi tiệc với “bia bọt”, nào là bốn mạng, khánh thành, khánh dòng, chịu chức, ngân khánh, sinh nhật... Theo thống kê của tổ chức nghiên cứu thị trường Eurowatch, năm 2013 Việt Nam đã tiêu

thụ hết 3 tỉ lít bia, tương đương 3 tỉ USD. Như vậy trung bình mỗi người Việt tiêu thụ khoảng 32 lít bia mỗi năm. Với mức tiêu thụ này, Việt Nam nằm trong top 25 nước uống bia khủng khiếp nhất thế giới, đứng thứ ba ở Châu Á, và đứng đầu khu vực Đông Nam Á. Cha thấy nề Việt Nam chưa ?

Chính vì vậy, ĐTC nhắc nhở nếu con muốn sống theo Phúc Đức Trọn Lành này thì “cần phải chăm sóc và nhạy cảm trước những nhu cầu tinh thần cũng như vật chất của người nghèo, cần phải tỉnh táo và tránh khuynh hướng sống dửng dưng lạnh lùng, cần phải biết ở về phía người nghèo, chứ đừng chỉ biết nói năng về người nghèo! Hãy tiến ra gặp gỡ họ, nhìn vào mắt của họ và lắng nghe họ”.

Con thấy có những mục tử đã “ở về phía người nghèo” như cha Frans van der Lugt, một linh mục người Hà Lan đang bị mắc kẹt tại Homs, nói với thông tấn xã Fides và tờ The Telegraph là các cư dân của thành phố Syria đang chết đói dần : "Thành phố của chúng tôi đã trở thành một khu rừng vô luật lệ. Chúng tôi đang cố gắng hết sức để kêu gọi con người hành xử trong tình huynh đệ với nhau và không giết nhau vì đói... Sáng nay tôi đến thăm một trung tâm cho người khuyết tật. Trong ba ngày qua họ đã không còn gì để ăn ngoài mấy trái ô liu. Chúng tôi đang cố gắng hết sức để giúp đỡ, nhưng chúng tôi không thể làm được gì nhiều."

Homs là một thành phố cổ, nơi trước đây có ít nhất là 60,000 Kitô hữu.

Cha Frans van der Lugt nói: "Bây giờ chỉ còn một mình tôi và 66 Kitô hữu khác. Chúng tôi sợ cộng đồng quốc tế bỏ rơi chúng tôi. Họ tìm kiếm những lợi ích chính trị trên những đau khổ của người dân Syria"

Mới đây, con cũng đọc được một "câu chuyện cổ tích của thế kỷ 21", có giá trị rất lớn trong một xã hội mà văn hóa, đạo đức đang xuống cấp, đảo ngược mọi trật tự giá trị như câu ví "thứ nhất quan hệ, thứ nhì ngoại tệ, thứ ba công nghệ, và thứ tư mới là trí tuệ"! Thật mỉa mai quá phải không cha.

"Chị mua 10 tờ vé số, đem tặng một vé cho bạn nghèo. Chiều hôm ấy, 10 tờ vé số đều trúng. Bảy tờ trúng độc đắc trị giá hơn 10 tỷ đồng (mỗi tờ 1,5 tỷ đồng), ba tờ trúng an ủi (mỗi tờ 100 triệu đồng). Tờ vé số mà chị tặng người bạn nghèo là một trong ba tờ trúng an ủi.

Sáng hôm sau, chị đi tìm gặp người bạn nghèo. Câu đầu tiên chị nói với bạn là: "Ông trả lại tờ vé số cho tôi!"

Sau khi cầm lại tờ vé số trúng an ủi từ người bạn, chị bèn rút một tờ trúng độc đắc tặng lại và nói: "Tui đổi cho tờ trúng độc đắc để hai ông bà mua cái nhà". Bởi chị biết người bạn nghèo ấy đang không có nhà ở.

Đây là câu chuyện thật 100%, mà người được tặng chiếc vé số - "ông bạn nghèo" trong câu chuyện - chính là nhạc sĩ Hữu Phần, em ruột của nghệ sĩ Quốc Hòa đã mất, cựu giám đốc Nhà Hát Ca Múa Nhạc Công Sen Sài Gòn. Hiện nhạc sĩ Hữu Phần đang đi tìm mua nhà bằng số tiền từ chiếc vé số độc đắc mà người bạn vàng đã tặng.

Con có làm được như vậy không ?

Trong sứ điệp Ngày Thế Giới Truyền Thông Xã Hội lần thứ 48, được tổ chức hằng năm vào Chúa nhật trước lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống (*năm nay nhằm ngày 1-6*), ĐTC nói rằng mặc dù chúng ta đang sống trong một thế giới ngày càng “nhỏ bé hơn”, một thế giới mà “những phát triển về giao thông và công nghệ truyền thông đang làm cho chúng ta xích lại gần nhau và gắn kết với nhau hơn” nhưng “vẫn còn những chia rẽ, có khi rất trầm trọng”. “Trên bình diện toàn cầu, chúng ta thấy khoảng cách đáng hổ thẹn giữa sự xa xỉ của người giàu và cảnh cơ cực của người nghèo... Thế giới chúng ta đang phải chịu đựng nhiều hình thức loại trừ, gạt ra bên lề và nghèo đói”.

“Truyền thông có thể giúp chúng ta cảm thấy gần gũi nhau hơn, đặc biệt là internet đem lại những khả năng lớn lao cho gặp gỡ và liên đới”, đó là “món quà của Thiên Chúa”.

Con có biết sử dụng món quà ấy để loan báo Tin Mừng, để làm cho con người gần gũi nhau, hiểu nhau, và cảm thông nhau, hay chỉ để “lướt web”, chơi game, tìm bạn bốn phương. Con có thấy hổ thẹn khi sống giàu có xa hoa giữa những người nghèo khổ cơ cực, khi xây dựng những cơ sở đồ sộ lộng lẫy, xài toàn “hàng độc”, không đụng hàng, dù giá thành mắc gấp mấy lần “hàng dạt”. Mục đích chơi trội như thế để làm gì, chắc cha biết rồi!

Để chúng con đừng có thái độ kẻ cả tự mãn của người đi “làm phúc bố thí”, coi thường người nghèo khó, ĐTC nhấn mạnh : “Người

nghèo là thành phần cống hiến cho chúng ta một cơ hội cụ thể để gặp gỡ chính Chúa Kitô và chạm đến xác thịt đau thương của Người. Người nghèo có thể dạy chúng ta nhiều về lòng khiêm nhường và niềm tin tưởng vào Thiên Chúa...”

Để giúp con theo gương cha, sống gần bó với Đức Giêsu, trong bài giảng sáng 11-1-2014, tại nguyện đường thánh Marta, ĐTC căn dặn anh em linh mục chúng con: “Linh mục chân chính là người được Thiên Chúa xúc dầu để phục vụ Dân Chúa. Vì thế linh mục phải có quan hệ mật thiết với Chúa Giêsu. Khi thiếu quan hệ này thì linh mục trở thành người không còn được xúc dầu nữa, thành người thờ ngẫu tượng, tôn thờ tà thần là chính cái tôi của mình.”

ĐTC nhấn mạnh, những linh mục đặt sức mạnh của họ nơi những điều hời hợt, trong sự háo danh, huênh hoang, không có quan hệ với Chúa Giêsu nữa thì đã đánh mất sự xúc dầu. Họ sẽ tìm bù trừ tình trạng này bằng những thái độ phạm tục khác, vì thế có những thứ linh mục áp-phe, linh mục kinh doanh.

Con nghe ĐTC tha thiết kêu gọi: *“Điều cứu chúng ta khỏi những sự trần tục, khỏi sự thờ thần tượng khiến chúng ta bị “giải dầu”, điều giữ chúng ta trong tình trạng được “xúc dầu”, chính là quan hệ với Chúa Giêsu Kitô... Anh em hãy đánh mất mọi sự trong cuộc sống, nhưng đừng bao giờ đánh mất quan hệ này với Chúa Giêsu Kitô! Đó chính là chiến thắng của chúng ta!”*

Cha ơi,

Cha cầu cho con chấp nhận đánh mất mọi sự trong cuộc sống này, nhưng đừng bao giờ để con đánh mất quan hệ với Chúa Giêsu, lạc mất Chúa Giêsu, cha nhé!

Ngày 4-2-2014, Đức Hồng Y Robert Sarah, người Guinée Xích Đạo, bên Phi châu, Chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh Cor Unum, đã giới thiệu sứ điệp Mùa Chay đầu tiên của ĐTC Phanxicô. Chủ đề sứ điệp xoay quanh một câu trong thư của Thánh Phaolô gửi tín hữu thành Côrintô *“Thực vậy, anh em biết lòng quảng đại của Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta: Ngài giàu sang, nhưng đã trở nên nghèo vì anh em, để anh em trở nên giàu sang nhờ cái nghèo của Ngài”* (2 Cr 8,9)

“Thiên Chúa đã không làm cho ơn cứu độ rơi xuống trên chúng ta từ trời cao, như kẻ thương người lấy của dư thừa của mình mà làm phúc bố thí. Đó không phải là tình yêu của Chúa Kitô! Khi Chúa Giêsu bước xuống sông Giordan và chịu phép rửa của Gioan Tẩy Giả, Ngài không hành động vì thấy cần phải thống hối, hoán cải. Ngài làm như thế để hòa nhập giữa dân chúng là những người đang cần ơn tha thứ. Ngài ở giữa chúng ta là những người tội lỗi, và gánh lấy tội lỗi của chúng ta. Như thế, chính nhờ cái nghèo của Ngài mà chúng ta được trở nên giàu sang, tức là được trở nên đồng thừa tự với Chúa Kitô trong danh phận là con Thiên Chúa...

Mùa Chay là một thời gian thích hợp cho việc từ bỏ bản thân mình; cần tự vấn là chúng ta có thể từ bỏ những gì để giúp đỡ và làm cho

người khác trở nên giàu có nhờ cái nghèo của chúng ta. Đừng quên rằng cái nghèo thực sự là những gì gây đớn đau. Không có chuyện bỏ mình thực mà lại thiếu chiều kích này. Tôi không tin vào một thứ bác ái không phải trả giá gì và không gây đau đớn chi.”

Thưa cha kính yêu,

Khép lại lá thư, con xin mượn lời của ĐTC Phanxicô để nhắc nhở chính con hãy biết noi gương cha, vững bước trên con đường loan truyền lòng Chúa xót thương, con đường yêu thương phục vụ trong niềm tín thác, bất chấp mọi khó khăn trở ngại.

“Trong việc rao giảng các Phúc Đức Trọn Lành này, Chúa Giêsu muốn chúng ta hãy theo Người và cùng Người đồng hành dọc theo con đường yêu thương, con đường duy nhất dẫn đến sự sống đời đời. Đó không phải là một con đường dễ đi, nhưng Chúa đã hứa ban cho chúng ta ân sủng của Người và Người không bao giờ bỏ rơi chúng ta.

“Chúng ta đang đương đầu với rất nhiều thử thách trong đời như nghèo khổ, buồn đau, ô nhục, tranh đấu cho công lý, bị bách hại, khó khăn trong vấn đề đối thoại hằng ngày, nỗ lực để trung thành với ơn gọi nên thánh của chúng ta, và nhiều thử thách khác nữa. Thế nhưng, nếu chúng ta mở cửa cho Chúa Giêsu và để cho Người trở thành một phần đời của mình, và nếu chúng ta chia sẻ niềm vui nỗi buồn với Người, thì chúng ta sẽ cảm nghiệm được an bình và niềm vui mà chỉ duy một mình Thiên Chúa là tình yêu vô cùng mới có thể ban cho chúng ta mà thôi.”

THƯ GỬI THÁNH PHÊRÔ VÀ PHAOLÔ TÔNG ĐỒ

“Ở đâu tình yêu thương điều khiển, thì ở đó không có ham muốn quyền lực; và ở đâu quyền lực chiếm ưu thế, thì ở đó thiếu vắng tình yêu thương. Người này trở thành bóng tối đối với người khác.” (Carl Jung)

Kính thưa hai thánh tông đồ Phêrô và

Phaolô,

Con viết thư gửi cho hai thánh vì cả hai vị được giáo hội mừng kính trọng thể trong cùng một ngày 29-06 hàng năm, và nhất là vì con vô cùng yêu mến và cảm phục cả hai thánh như nhau, “mỗi người một vẻ mười phân vẹn mười”!

Hai thánh đều là tông đồ lớn của Chúa Giêsu. Một vị được Đức Giêsu đặt làm đá tảng và làm tông đồ đầu tiên của Hội Thánh. Một vị được chính Đức Giêsu sai đi làm tông đồ rao giảng Tin Mừng cứu độ cho chư dân, nghĩa là cho các dân không thuộc Do Thái. Cả hai vị đã làm được việc lạ lùng giống như Đức Kitô: chữa người đau ốm bệnh tật, trừ quỷ, trừ tà, cho người chết sống lại, và cuối cùng cả hai đã chết vì trung thành với đạo Chúa Kitô.

Hôm nay con viết thư này bày tỏ lòng cảm phục, tuyên dương lòng dũng cảm và tinh thần phục vụ của hai thánh. Xin cầu bầu cho con để trong cuộc sống dâng hiến muôn vàn khó khăn này được luôn tin thác vào lòng Chúa thương xót, dẫn thân loan truyền và làm chứng cho lòng thương xót đến hơi thở cuối cùng hầu được hưởng phúc như các ngài đời sau.

Nếu chỉ mừng lễ hai thánh với tấm lòng chân thành như thế thì thật phải lẽ, nhưng thật sự chưa đủ, vì còn những sự lớn lao hơn thế nữa bội phần. Chắc hẳn hai thánh chẳng muốn chúng con mừng lễ với kèn trống, cờ quạt, rước sách tung bừng, trịnh trọng nặng phần nghi lễ hình thức, rồi kết thúc bằng tiệc tùng linh đình thịnh soạn với những bó hoa đắt tiền, những món quà to đùng, những bài diễn văn sáo rỗng, những tràng pháo tay theo phong trào. Cuối cùng no say rồi đường ai nấy đi, nhà ai nấy về, hẹn sang năm... đến hẹn lại lên, mừng bốn mạng lớn hơn năm trước! Trước ngày lễ, con có dành chút lắng đọng chuẩn bị tâm hồn mình mừng lễ, hay chỉ dành thời gian lo quà cáp tiệc tùng? Khi mừng lễ, con có học được điều gì từ cuộc sống của vị thánh bốn mạng không? Sau buổi lễ, có còn đọng lại trong con chút gì thiêng liêng không? Con có được bổ dưỡng đời sống tâm linh chút nào không, hay chỉ có thuần bổ dưỡng thân xác như lễ hội của thế gian?

Nói ra thì tội lắm hai vị thánh kính yêu của con ơi. Lễ bốn mạng mà kẻ lo người mừng, có lạ không chứ! Người trên được biếu xén rất nhiều quà mừng “quan thầy”, nhiều đến độ

không biết để đâu cho hết, không còn chỗ để treo, không biết đem đi đâu, “bỏ thì thương, vương thì tội”. Kẻ dưới phải lo tìm những món quà cho có ý nghĩa, có giá trị, không ‘đụng hàng’! Dù nghèo mấy cũng phải mua quà cho cân xứng, coi cho được, chẳng lẽ ! Kẻ dưới cố gắng tìm cách sao cho người trên nhận ra món quà của mình. Những lẵng hoa mắc tiền to đùng ấy sau buổi lễ cũng bỏ thùng rác thôi, nếu “quy ra thóc” cũng giúp được khối gia đình nghèo có miếng cơm ăn đỡ đói. Rồi đến phần tiệc tùng, ai mời, ai không, cũng phức tạp vô cùng! Sao người trên không mừng kẻ dưới mà chỉ có kẻ dưới phải đi mừng người trên thôi? Chúa Giêsu nói: “Ai muốn làm đầu thì hầu thiên hạ” cơ mà! Trong những buổi lễ mừng đó thì ai hầu ai? Hai thánh có buồn khi thấy con cái mình còn nặng vòng tục lụy như vậy không ạ? Không chừng bây giờ thánh Phaolô lại phải đau lòng ứa lệ mà nói lại vì *“có nhiều người sống đối nghịch với thập giá Đức Kitô: chung cục là họ sẽ phải hư vong. Chúa họ thờ là cái bụng, và cái họ lấy làm vinh quang lại là cái đáng hổ thẹn. Họ là những người chỉ nghĩ đến những sự thế gian”* (Pl 4,18-19).

Khi tự hỏi mình như thế, con xin hai thánh tông đồ khẩn cầu Thiên Chúa ban cho kẻ phạm phôi tục tử như con được Thần Khí Đức Kitô Phục Sinh đổi mới cách suy nghĩ, cách nhìn, và cách thức mừng lễ sáo mòn theo kiểu thế gian từ trước đến giờ. Xin cho con mừng lễ trong sự hân hoan của Thánh Thần xuất phát từ cõi lòng vì đó là dịp để ca ngợi Đức Giêsu Kitô,

Đấng đầy quyền năng và giàu lòng thương xót, đã làm những sự lạ lùng nơi hai thánh cũng như nơi những kẻ Ngài thương xót hôm nay.

Hai thánh tông đồ kính mến,

Trước khi là thánh, có phải hai vị cũng là các người tội lỗi, yếu đuối, chập choạng trên con đường đức tin như mỗi người chúng con hôm nay không?

Với thánh Phêrô, theo con mắt phạm nhân mà nhìn việc Đức Giêsu chọn ngài làm người kế vị thì người ta có thể cho là Chúa đã... chọn lầm, vì cho đến khi Chúa từ cõi chết sống lại thì cuộc đời ngài có khá nhiều lầm lỗi.

Tuy nhiên, Đức Giêsu đã biết Phêrô hơn chính Phêrô biết mình: *“Trước khi Ta nặn người trong lòng mẹ, Ta đã biết người”*. Đức Giêsu biết mọi tư tưởng hành động của Phêrô, cả việc sau này sẽ bỏ Thầy và chối Thầy khi Thầy hoạn nạn. Lỗi cư xử này đối với người đời thì không thể chấp nhận được, vì coi như là một phản đồ cần phải loại trừ.

Đức Giêsu đã không bỏ mà lại chọn Phêrô, để chịu đựng, uốn nắn, cứu chữa và làm cho Phêrô nên thánh. Đức Giêsu chọn Phêrô vì lòng thương xót Chúa dành cho ngài, thế thôi!

Với thánh Phaolô, trước mắt thế gian, ngài thuộc giới thượng lưu, trí thức, giỏi lẽ luật, sùng đạo. Phaolô còn hãnh diện vì *“giữ luật đúng như một người Pharisiêu, nhiệt thành đến mức ngược đãi Hội Thánh, còn sống công chính theo lẽ luật thì chẳng ai chê trách được”* (Pl 3,5-6).

Thế nhưng, Chúa chọn Phaolô, không phải vì ngài tài đức, uyên bác, thượng lưu. Đức Giêsu đã đánh ngã những cái đó trên đường Damas và làm cho ngài mù tối luôn. Khi được Đức Giêsu mở mắt cho thì Phaolô thấy được ánh sáng mới cao vời, sung mãn là chính lòng thương xót của Chúa tuyệt diệu quá đến nỗi ông phải kêu lên : *“Cái lợi tuyệt vời là được biết Đức Giêsu Kitô Chúa tôi, mọi sự khác tôi cho là phân bón cả”*.

Trong xã hội Do Thái có hai giai cấp khác nhau, thánh Phaolô thuộc giai cấp trí thức, thánh Phêrô thuộc giai cấp lê dân. Cả hai ngài đều hăng say năng nổ, muốn dùng sức lực của mình và phương tiện của thế gian để bảo vệ Chúa mình tôn thờ, và tiêu diệt những kẻ không theo đạo giống mình.

Nhìn qua tiểu sử của hai vị, con thấy tuy có sự khác biệt về giai cấp, về địa vị, về trí thức, nhưng trước mặt Đức Giêsu cả hai chỉ là tạo vật u tối, tội lỗi và cần được thương xót như nhau. Đức Giêsu đã cứu cả hai. Mỗi người được cứu một cách khác nhau, nhưng cả hai vị đều được chìm mình trong đại dương lòng Chúa thương xót.

Đức Giêsu không dùng một chút vốn liếng tài ba hãnh tiến nào của Phaolô để xây dựng Hội Thánh, cũng như không thấy sự dốt nát hèn kém nào của Phêrô gây trở ngại cho việc lập Hội Thánh của Ngài.

Thiên Chúa đã tỏ hiện hết mức lòng thương xót trên hai con người tội lụy như thế để tất cả nhân loại biết rằng Thiên Chúa yêu loài

người chúng ta không phải vì chúng ta tốt đẹp gì, nhưng vì chúng ta khắp khểnh tội lỗi. Ơn cứu độ, ơn nhưng không là thế.

Khi trả lời câu phỏng vấn: “Jorge Bergoglio là ai ? ” Đức Thánh Cha Phanxicô đáp : “Tôi là người tội lỗi được Chúa nhìn đến”. Và Ngài tuyên bố : “Chính tôi là người tội lỗi đây, có gì lạ đâu ! Cái lạ là ở chỗ được Chúa nhìn đến, được Chúa xót thương. Và từ đó người ta tìm xem Chúa xót thương ở chỗ nào.”

Khi được Chúa cho thấy màu nhiệm này, cùng một lúc thấy cái thực hữu tối tăm của chính bản thân mình, thánh Phaolô thốt lên: *“Những kho tàng ấy, chúng tôi lại chứa đựng trong những bình sành, để chứng tỏ quyền năng phi thường phát xuất từ Thiên Chúa, chứ không phải từ chúng tôi. Chúng tôi bị dồn ép tư bề, nhưng không bị đè bẹp; hoang mang nhưng không tuyệt vọng; bị ngược đãi nhưng không bị bỏ rơi; bị quật ngã nhưng không bị tiêu diệt”* (2Cr 4,7-8).

Còn Phêrô sau khi được tràn đầy Thánh Thần và cho một người què từ khi lọt lòng mẹ ở Cửa Đẹp đền thờ được đứng lên đi lại chạy nhảy như nai, thì Phêrô đã nói với đám đông hoan hô ông rằng: *“Thưa đồng bào Israel, sao lại ngạc nhiên về điều đó, sao lại nhìn chúng tôi chăm chăm, như thể chúng tôi đã làm cho người này đi lại được, nhờ quyền năng riêng hay lòng đạo đức của chúng tôi?... Chính nhờ lòng tin vào danh Đức Giêsu; chính lòng tin Người đã ban cho anh này được khỏi hẳn như thế”* (Cv 3,12-16).

Kính thưa hai vị thánh khả kính,

Theo con thấy, cái làm cho hai vị được trở thành chói sáng như hai vì sao trong vòm trời Hội Thánh, đáng được các tín hữu chiêm ngắm noi theo chính là hai vị đã biết khiêm tốn sắp mình xuống, nhận mình là hèn hạ tội lỗi rồi mở tâm hồn ra đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa.

Hôm nay nhìn vào hai ngài, con phải lớn tiếng ca ngợi Đức Giêsu Kitô, Đấng giàu lòng thương xót đã làm cho hai cục đất hèn mọn được trở thành hai vị thánh quyền năng, chói lòa vinh quang của Thiên Chúa. Chúa đã làm cho mỗi bước chân của hai vị đi đến đâu là một ơn lạ được ban ra. Bóng của hai vị rợp trên ai thì người ấy được chữa lành. Một bài giảng của Phêrô thì đoàn đoàn lũ lũ người quay về tin theo đạo Chúa. Mỗi chặng đường của Phêrô là biết bao giáo đoàn được thành lập (Cv 5,14; Cv 19,11). Cuối cùng máu của hai vị đã đổ ra làm bằng chứng cho mọi người biết Đức Giêsu đã xót thương, và làm cho hai vị nên giống Ngài như thế nào !

Trước khi trao quyền cai quản Hội Thánh, Đức Giêsu hỏi Phêrô: *“Anh em bảo Thầy là ai?”* Cùng lúc đó Chúa ban Thần Khí để Phêrô có thể tuyên xưng: *“Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống”* (Mt 16,15-17).

Đây là một biến cố rất quan trọng, nói lên đặc tính của Hội Thánh Đức Kitô. Hội Thánh này không phải là một thứ tổ chức cơ cấu hội hè như các tổ chức trần gian mà là một cộng đoàn được điều khiển bởi một quyền năng siêu phàm

ở ngoài trần gian, bởi một Đấng có quyền trên sự sống và sự chết của muôn loài.

Đức Giêsu nói: *“Anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng được”* (Mt 16,18). Lời này không chỉ là sự vui mừng cho những kẻ tin, mà còn là án chung thẩm trên các quyền lực tối tăm đang hoành hành trong nhân loại, bằng mọi kiểu, mọi cách, dưới mọi bộ mặt, mọi lớp áo, đôi khi cả lớp áo đạo đức nữa. Đức Giêsu Con Thiên Chúa làm người, đã có mặt trong lịch sử loài người, sẽ đưa tất cả những ai tin Ngài vào trong Nước Thiên Chúa. Ngài xây dựng Hội Thánh trên đá tảng Phêrô, không quyền lực tối tăm nào phá được đá tảng ấy.

Ấy vậy mà sau khi Đức Giêsu lên trời được ít lâu, thì Phêrô bị bắt xiềng hai tay, cùm hai chân, nhốt vào ngục đá, trao cho toán lính cứ bốn tên một, canh giữ ngày đêm đợi sau lễ Vượt Qua sẽ đem ra xử tội.

Mới hoạt động được ít ngày, số phận của Phêrô đã bị rơi vào quyền lực trần gian. Tảng đá của Chúa tiêu tan từ đây chăng ? Kinh Thánh nói : *“nhưng này thiên thần Chúa hiện đến, ánh sáng rạng ngời trong ngục thất... xiềng xích tuột khỏi tay ông... họ qua đợt canh thứ nhất, rồi đợt thứ hai, thì đến cửa sắt trở ra phố, cửa ấy bỗng dựng mở ra cho họ, họ đi ra... tức thì thiên thần từ biệt ông đi mất.”* (Cv 12,6-10).

Đây là một trong muôn vàn dấu lạ, hằng quần quýt, gấn bó, bao phủ lấy Hội Thánh, từ ngày tiên khởi cho đến cánh chung, chứng tỏ

việc điều khiển Hội Thánh là do Đấng Sống Lại chứ không phải do bàn tay con người. Kinh Thánh nói: *“Sau cuộc thương khó, Ngài cho thấy mình vẫn sống”* (Cv 1,3), vẫn hoạt động trong Hội Thánh: *“Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế”* (Mt 28,20).

Người ta có thể giết được giáo hoàng, giám mục, linh mục, giáo dân, nhưng không thể đập bể được tảng đá Giáo Hội. Đụng vào tảng đá này, nhiều người được hoán cải, được cứu rỗi như Phaolô; nhiều kẻ trái lại bị tan tác tiêu ma như Herode, Philatô và các Hoàng đế Roma.

Hội Thánh Chúa không cần gươm giáo, quyền lực thế gian để bảo vệ. Hội Thánh Chúa được bảo vệ bằng quyền năng siêu phàm của Chúa Thánh Thần, là nguồn thương xót ban phát ơn cứu rỗi nơi lòng mến Đức Giêsu Kitô. Những ai muốn bảo vệ Hội Thánh thì phải chạy vào ẩn núp nơi lòng thương xót của Đức Giêsu và trong lửa mến Thánh Thần.

Ngày nay nếu Chúa Giêsu hiện ra với con và hỏi cùng câu hỏi với thánh Phêrô: ***“Con có yêu Thầy không?”*** Thú thật con không biết trả lời thế nào cho ổn. Lý do là vì con đang say sưa tìm kiếm chức tước, địa vị, quyền lực. Con đang bôn ba tìm mua đất đai, xe cộ, máy móc hiện đại. Mỗi bận tâm của con là xây dựng những tòa nhà dinh thự cơ ngơi đồ sộ. Trái tim con chất chứa bằng ấy sự thế gian, còn chỗ nào cho Chúa? Thời giờ tâm trí con mãi mê lo tìm kho tàng trần gian, còn giờ đâu chăm sóc con chiên? Đầu óc con chất đầy những con số, những địa

chỉ đại gia, còn chỗ đâu mà học hỏi nghiên cứu suy tư, như thế thì lấy gì ra mà giảng dạy?

Con thấy chính ĐTC Phanxicô cũng đã xin 300 giám mục dự lễ bế mạc HĐGM Ý khóa 65, trả lời không "lèo lái" câu hỏi Chúa Kitô đã đặt ra với thánh Phêrô *"Con có yêu thầy không?"* Mọi chủ chăn phải tự đặt cho mình câu hỏi đó bởi vì mọi mục vụ đều xây trên nền tảng *"thân mật với Chúa, sống với Chúa"*

Người kế vị thánh Phêrô lớn tiếng tuyên bố: *"Chúng ta không phải là thể hiện của một cơ cấu nhưng là dấu chỉ sự hiện diện hành động của Chúa Phục sinh"*. Vì thế phải có *"một sự tỉnh táo" thiêng liêng, thiếu nó thì chủ chăn, trước hết là giám mục "sẽ nguội lạnh, vô tâm, quên lãng và trở thành vô cảm, bị lôi cuốn theo viễn tượng chức quyền, tiền bạc và thỏa hiệp với tinh thần thế tục. Những cái đó làm họ trở nên lười biếng, thành một thứ công chức, một nha lại của nhà nước, chỉ biết lo cho bản thân, cho tổ chức và các cơ cấu, thay vì lo cho lợi ích đích thực của dân Chúa. Làm thế họ dễ bị rơi vào tình trạng nguy hiểm như thánh Phêrô đã chối Chúa. Mặc dầu, trên hình thức họ tự xưng và rao giảng nhân danh Thiên Chúa, nhưng họ đã làm tổn thương đến sự thánh thiện của Mẹ Giáo Hội bằng cách làm cho Giáo Hội ít sinh hoa kết trái."*

Sáng thứ năm 6-3-2014, trong buổi gặp gỡ 9 giám mục phụ tá, 1000 linh mục và phó tế phục vụ trong 330 giáo xứ thuộc giáo phận Roma, suy niệm Tin Mừng thánh Mathêu về việc Chúa Giêsu chạnh lòng thương khi thấy con

người mệt mỏi và kiệt lực như đoàn chiến không có mục tử chăm sóc, ĐTC Phanxicô gọi lại sứ điệp về Lòng Chúa Thương Xót mà thánh nữ Faustina truyền bá: *“Trong tư cách là các thừa tác viên của Giáo Hội, chúng ta có nhiệm vụ giữ cho sứ điệp về lòng thương xót của Chúa được luôn sinh động, nhất là trong các bài giảng, các cử chỉ và các quyết định mục vụ... Theo hình ảnh vị Mục Tử Nhân Lành, linh mục là người từ bi và thương xót, gần gũi dân chúng và phục vụ tất cả mọi người. Bất cứ ai bị thương tổn trong cuộc sống một cách nào đó, có thể tìm thấy nơi vị linh mục sự quan tâm và lắng nghe... Chúng ta có thể nghĩ Giáo Hội ngày nay như một bệnh viện đã chiến sẵn sóc những người bị thương. Và có bao nhiêu người bị thương vì những vấn đề vật chất, vì gương mù gương xấu, kể cả trong Giáo Hội, những người bị thương vì những ảo tưởng của trần thế”.*

Hai Thánh kính mến,

Bản thân con thấy mình luôn bị cám dỗ về tiền bạc, danh vọng, chức tước. Con ham hố chức quyền lắm. Con khao khát có được một địa vị nào lắm. Con hãnh diện vì mình quen biết những đẳng bậc tai mắt vị vọng lắm. Chính vì thế con giết mình khi ĐTC Phanxicô đã nh c các giám mục và linh mục phải cẩn thận tránh xa cám d v sự tìm kiếm tì n tài, d n bước vào con đường tham vọng và phù vân. Những người như thế sẽ có k t cục l lẳng: **ngạo mạn, thích phô trương, ham quyền lực.**

ĐTC nhấn mạnh: *“nếu chúng ta đi với người giàu, là chúng ta đang đi về phía hư vô. Chúng ta sẽ trở thành chó sói, chứ không phải người chăn chiên... Giám mục không phải là giám mục cho bản thân ngài, mà là cho dân. Cũng vậy, linh mục không là linh mục cho bản thân ngài, mà là cho dân: để phục vụ, nuôi dưỡng, chăm sóc dân là đoàn chiên của ngài để bảo vệ họ khỏi chó sói.”*

Con cũng hay tự xưng mình là *“mục tử”*, là *“chủ chăn”*, nhưng thực sự con hành xử như kẻ *“chăn thuê”*. Trong bài huấn dụ Chúa Nhật 11/05/2014 là Chúa Nhật Chúa Chiên Lành cũng là ngày quốc tế cầu nguyện cho ơn gọi, ĐTC Phanxicô nói: *“Ngày nay cũng như vào thời của Chúa Giêsu, có nhiều người tự đề nghị mình là chủ chăn của cuộc sống chúng ta, nhưng chỉ có Chúa Phục Sinh là Mục Tử đích thật duy nhất, là Đấng ban cho chúng ta sự sống tràn đầy... Noi gương Chúa Giêsu, mỗi chủ chăn đôi khi phải đi trước để chỉ đường và nâng đỡ niềm hy vọng của dân chúng, những lần khác phải ở giữa tất cả với sự gần gũi đơn sơ và lòng thương xót, và trong vài hoàn cảnh phải bước đi đằng sau dân chúng, để trợ giúp những ai ở lại đằng sau.”*

Đời sống của con có là gương sáng cho giáo dân không? Những lời con rao giảng có ăn khớp với cuộc sống của con không? ĐTC Phaolô VI nhấn mạnh vai trò của *“chứng nhân”* trong tông huấn Loan Báo Tin Mừng: *“Con người thời nay thích lắng nghe các chứng nhân hơn là nghe những thầy dạy, và nếu họ lắng nghe những thầy*

dạy thì bởi vì những thầy dạy ấy là các chứng nhân”.

Bộ Giáo dục Công giáo cũng khẳng định: *“Nhà giáo dục sống đời sống đức tin sống động sẽ dạy bằng chính con người mình nhiều hơn là bằng những gì mình nói.”* Ca dao Việt Nam cũng nói: *“Lời nói lung lay, gương lành lôi kéo.”*

Trong cuộc gặp gỡ các chủng sinh và tập sinh, khi nói về tính chân thật, ĐTC Phanxicô nhìn các nhà đào tạo và nói: *“Trước tiên đây là một trách nhiệm của người lớn, của các nhà đào tạo. Chính các bạn, những nhà đào tạo đang hiện diện nơi đây, phải nêu gương về sự chân thực cho người trẻ”.*

Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng thêm: *“Ngay cả trong thời đại này, người ta thích nghe các nhân chứng: họ “khao khát sự xác thực ... và đòi phải nói về một Thiên Chúa mà chính mình biết và quen thuộc với, như thể thấy Đấng vô hình”*

Hai thánh thấy có lạ không? Con chiến khi có việc cần các mục tử giúp đỡ thì lúc nào cũng sợ “quấy rầy”, sợ làm phiền, sợ mất thì giờ của “các đấng”, nhưng ĐTC kêu gọi: *“Tôi xin anh chị em hãy quấy rầy tất cả chúng tôi là các chủ chăn, để chúng tôi có thể cho anh chị em sữa của ơn thánh, của giáo lý và sự hướng dẫn. Hãy quấy rầy”!*

Con có sẵn sàng cho giáo dân đến “quấy rầy” để xin “sữa ơn thánh, giáo lý, và sự hướng dẫn” không? Hay chỉ một số giáo dân có máu

mặt mới “ưu tiên” được “quấy rầy”, còn những người khác thì không! Hãy đợi đấy!

Điểm quan trọng nhất của người mục tử phải là “lòng xót thương” mà con phải đeo đuổi suốt đời. Chúa Nhật 11-5-2014, tại đền thờ thánh Phêrô, trong thánh lễ truyền chức linh mục cho 13 phó tế, trong đó có 1 thầy Việt Nam là thầy Phaolô Nguyễn Thiên Tạo thuộc giáo phận Vinh, ĐTC đã phải năn nỉ các tiến chức: *“Cha muốn xin các con, vì tình yêu Chúa Giêsu Kitô: đừng bao giờ mệt mỏi thương xót! Các con hãy có khả năng tha thứ như Chúa, là Đấng không đến để lên án, nhưng để tha thứ! Các con hãy thương xót thật nhiều! ...Cha đau lòng lắm, khi thấy giáo dân không đến xưng tội vì họ đã từng bị quất bằng gậy, bị la mắng trong tòa giải tội. Thật là xấu. Họ đã cảm thấy cửa nhà thờ đóng sầm trước mặt họ. Cha xin các con, chớ làm như vậy! Thương xót! Thương xót! Mục Tử Nhân Lành vào qua cửa, và cửa của lòng xót thương là các vết thương của Chúa: nếu các con không bước vào chức thừa tác của các con qua các vết thương của Chúa, thì các con sẽ không phải là các mục tử tốt lành... Hãy kiên trì đọc và suy niệm Thánh Kinh, hãy dạy điều đã học trong đức tin và sống điều mình dạy dỗ người khác. Hãy luôn có trước mắt gương của vị Mục Tử Nhân Lành, tới không phải để được phục vụ nhưng để phục vụ và cứu vớt những gì đã hư mất”.*

Kính thưa hai thánh tông đồ,

Là một tín hữu, con thường có niềm hãnh diện là đang sống trong một Hội Thánh quyền năng vững vàng như đá tảng, không một áp lực nào của hỏa ngục có thể làm lung lay nổi Hội Thánh ấy. Thế nhưng có lần nào con tự đặt câu hỏi cho mình: *“Tuy là Kitô hữu, nhưng tôi đang sống theo Đức Giêsu hay là tôi đang về phe với hỏa ngục để phá hoại Hội Thánh, nghĩa là tôi đang sống trong thân nghĩa với Thiên Chúa hay đang sống theo những đam mê thế gian, đang sống trong tội?”* Phạm tội tức là thù nghịch với Đức Giêsu Kitô. Một tế bào trong thân mình Đức Kitô mà hư thối, mà chứa đầy mầm mống của sự chết, tức là tội lỗi, thì càng làm đau đớn cho trái tim Chúa Giêsu hơn là những kẻ chống đối bên ngoài nhiều lần.

Ngày hôm nay vết thương của trái tim giàu lòng thương xót ấy vẫn rỉ máu. Xin hai thánh cầu bầu cho chúng con biết hồi tâm quay về với lòng thương xót của Chúa trong Hội Thánh của Người. Chúa đã nói với chị thánh Faustina: *“Cha ước mong các linh mục hãy rao giảng về Lòng Thương Xót khôn lường của Cha cho các tội nhân. Đừng để họ sợ hãi không dám đến gần Cha. Những ngọn lửa thương xót đang bùng cháy trong Cha kêu gào đòi được phụng phát. Cha muốn trào đổ cho các linh hồn này. Sự hoài nghi của các linh hồn đang xé nát lòng Cha. Sự hoài nghi của một linh hồn ưu tuyển còn làm Cha đau đớn hơn nữa. Mặc dù Cha dành cho họ một tình yêu vô hạn, nhưng họ vẫn không tín thác vào Cha. Thậm chí cái chết của Cha mà vẫn*

không đủ với họ. Khốn cho các linh hồn nào lạm dụng những ân sủng này.” (NK, 50)

Con xin được hiệp với ĐTC trong ý nguyện cầu:

"Xin cho Giáo hội trở thành một "Giáo hội cầu nguyện và sám hối", "giải thoát khỏi sự tôn thờ ngẫu tượng" cùng với những chủ chần "thoát vòng kìm tỏa của sự ù lì lười biếng, tinh thần nhỏ nhen đê tiện, chủ bại", giải thoát khỏi "buồn thảm, mất kiên nhẫn, xơ cứng" nhưng "hội nhập" và tràn đầy "lòng xót thương". Như thế "chúng ta sẽ tìm thấy niềm vui của một Giáo Hội phục vụ, khiêm tốn và trong tình huynh đệ".

THƯ GỬI CÁC THÁNH

Kính thưa chư thánh,

Trong tình *“hiệp thông giữa các thánh”*, mà “các thánh” đây gồm tất cả những người mang danh Kitô hữu, kẻ còn sống cũng như kẻ đã qua đời, chứ không phải chỉ là những vị đã được Giáo Hội tuyên phong. Con xin kể cho chư vị nghe những câu chuyện thế gian đối xử với nhau khi còn sống và lúc qua đời nhé.

Trong một xóm nọ, có anh chàng “ba trợn” phá làng phá xóm, trộm cắp hút sách, đủ món ăn chơi, ai cũng ngán anh ta. Bữa kia anh đi nhậu về chạy xe ẩu tông vào xe khách, nhiều người bị thương, còn anh sau mấy ngày nằm cấp cứu thì qua đời. Nghe tin, mọi người thở phào nhẹ nhõm! Thế nhưng khi đến phúng điếu, dù nhà anh ta nghèo lắm, thay vì gửi tiền chia sẻ, bà con trong xóm cũng cố mua cho được một vòng hoa tươi với hàng chữ “vô cùng thương tiếc”!

Còn nhiều chuyện tương tự như vậy nữa chur vị ạ. Những chuyện “cười ra nước mắt”. Trong một gia đình, khi cha mẹ còn sống, con cái bất hiếu, đối xử tệ bạc, chỉ mong cha mẹ qua đời để thừa hưởng gia tài. Trong một cộng đoàn, anh chị em tu sĩ sống thiếu tình bác ái, không quan tâm đến nhau, đố kỵ, ganh tị, chỉ muốn loại trừ nhau. Trong một giáo xứ, có những con chiên chống đối tìm mọi cách triệt hạ cha xứ... Đến khi những người bị đối xử tệ bạc, bị chống đối, bị loại trừ, được Chúa gọi về, lúc đó những người sống cũng vẫn tổ chức tang lễ linh đình kèn trống sù sùi khóc lóc với vòng hoa “vô cùng thương tiếc”.

Chur vị có thấy buồn cười không ? Lúc sống đối xử với nhau không ra gì, chẳng muốn nhìn mặt nhau. Ấy thế mà khi người ta nằm xuống, vòng hoa lại ghi chữ “vô cùng thương tiếc”. Có thương đâu mà tiếc? Tiếc cái nỗi gì? Không thương thật làm sao xúc động mà khóc được, cho nên phải thuê kèn trống ầm ĩ tỉ tê rên rỉ làm lối xóm mất ngủ. Thậm chí thuê cả đám

khóc muốn đến chảy dùm cho những giọt nước mắt cá sấu nữa! Hóa ra những vòng hoa phúng điếu, kèn trống cờ quạt, chỉ mang tính nghi lễ, tính hình thức mà thôi, chẳng nói lên được điều gì chân thật trong đám tang. Những vòng hoa (có đám tang của một ông cố ở miền tây tổng kết được 417 vòng hoa!), liễn trướng đó nếu “*quy thành thóc*” cũng cứu đói được biết bao gia đình nghèo không có cơm ăn, hay giúp cho bao nhiêu em mồ côi thất học có điều kiện đến trường. Sao không có cái nhìn thực tế để có những hành động bác ái thiết thực như vậy nhỉ ? Có lẽ đó mới là lời cầu nguyện đẹp nhất và có ý nghĩa nhất dành cho người vừa nằm xuống. Chư vị có đồng ý với con điều này không?

Lúc nằm xuống là cõi đời này, chư vị có cần con cháu mình tổ chức linh đình tốn kém như vậy không? Thậm chí sau đám tang còn mang nợ nữa. Chư vị có thể “*mỉm cười nơi chín suối*” khi người thân của mình đổ ra cả trăm triệu vòng hoa phúng điếu cho người chết, trong khi còn biết bao người đang sống dở chết dở vì nghèo đói bệnh tật không ?

Mầu nhiệm “*các thánh cùng thông công*” là sự hiệp thông giữa 3 thành phần : chư vị là những người đã chiến thắng đang hưởng hạnh phúc thiên đàng, những người qua đời còn đang được thanh luyện nơi luyện ngục, và chúng con những người còn đang chiến đấu tại trần thế.

Trong mọi thánh lễ, chúng con cũng đều hiệp thông với triều thần thiên quốc, với các thánh, với những anh chị em tín hữu còn sống cũng như đã qua đời. Do đó làm gì có “*linh hồn*

mồ côi” không được ai nhớ đến, mà cũng chẳng cần thiết phải rao từng tên linh hồn xin lễ hôm đó. Tấm lòng của mình, ý nguyện của mình, Chúa biết mà, phải không chư vị ? Tội nghiệp nhiều linh mục bị mất vốn vì quên đọc hoặc sót tên linh hồn người nhà xin lễ hôm đó. Linh mục cũng là con người nên có thể quên, nhưng Chúa thông biết mọi sự. Chúa đâu có quên, đâu có lộn đâu mà sợ!

Con nói điều này chư vị thấy đúng không nhé. Không phải chỉ có các vị đã được Giáo Hội tôn phong và ghi trong sổ các thánh mới là thánh, còn những người khác thì không. Bởi vì, trong Nước Chúa không chỉ có những vị thánh được tôn phong, vì như sách Khải Huyền mô tả : *“Tôi thấy một đoàn người thật đông không tài nào đếm nổi, thuộc mọi dân, mọi chi tộc, mọi nước và mọi ngôn ngữ”* (Kh 7,9). Trong đó, tổ tiên ông bà cha mẹ bạn hữu chúng con đã qua đời cũng là “thánh”, bởi vì họ cũng thuộc về Chúa Kitô, dù rằng còn đang được thanh luyện. Và chúng con những người đang sống trên trần gian, mặc dầu còn đang phải chiến đấu và còn mang tội trong mình, nhưng cũng được gọi là “thánh”, vì thuộc về Chúa Kitô. Con thấy đặc tính này có ngay từ đầu trong ý thức của các Kitô hữu tiên khởi (Cv 9,13.32.41; Rm 8,27; 1 Cr 6,1)

Thưa chư vị,

Con vẫn luôn thắc mắc. Trong Kinh Tin Kính, chúng con tuyên xưng “Giáo Hội Công Giáo thánh thiện”. Nhưng trong thực tế con thấy làm sao Giáo Hội thánh thiện được khi gồm

toàn những phạm nhân, những con người tội lỗi, cho dù là giáo dân, tu sĩ, linh mục, giám mục, hồng y, và ngay cả Giáo Hoàng đi nữa.

Khi phóng viên hỏi thẳng Đức Giáo Hoàng Phanxicô rằng: *"Jorge Mario Bergoglio là ai?"* Ngài gật đầu và trả lời rằng: *"Tôi là một tội nhân. Đó là một định nghĩa chính xác nhất. Nó không phải là một lời nói bóng gió, một thứ văn chương. Tôi là một tội nhân, nhưng tôi tin vào tình thương vô biên và nhẫn nại của Đức Giêsu Kitô"*. ĐTC chia sẻ kinh nghiệm của mình: *"Qua giòng thời gian tôi đã học được nhiều điều. Chúa gia tăng sự hiểu biết trong vấn đề quản trị qua các lỗi lầm và tội lỗi của tôi"*.

Ồ, thưa chư thánh, con xin lỗi, nếu tất cả đều là tội nhân, như thế thì làm sao Giáo Hội có thể là thánh thiện được ?

Tạ ơn Chúa đã cho con tìm được lời giải thích thỏa đáng. Trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ tư 02-10-2013 với hơn 50 ngàn tín hữu hành hương về Rôma, ĐTC Phanxicô đã cho con hiểu rõ Giáo Hội thánh thiện theo nghĩa nào, và ơn gọi nên thánh của tất cả các tín hữu chúng con ra sao.

"Giáo Hội là thánh thiện vì xuất phát từ Thiên Chúa là Đấng Thánh. Chúa trung tín với Giáo Hội và không bỏ mặc Giáo Hội cho quyền lực của sự chết và sự ác (Mt 16,18). Giáo Hội là thánh thiện vì Chúa Giêsu Kitô, Đấng Thánh của Thiên Chúa (Mc 1,24) kết hiệp với Giáo Hội một cách không thể tách rời (Mt 28,20). Giáo Hội là

thánh vì được Chúa Thánh Linh hướng dẫn. Ngài thanh tẩy, biến đổi, canh tân Giáo Hội. Giáo Hội thánh thiện không phải vì công trạng của chúng ta, nhưng vì Thiên Chúa làm cho Giáo Hội nên thánh. Đó là hoa trái của Thánh Linh và các hồng ân của Chúa. Không phải chúng ta làm cho Giáo Hội thánh thiện, nhưng là Thiên Chúa, là Chúa Thánh Linh, trong tình thương, Ngài làm cho Giáo Hội thánh thiện.”

Thế là quá rõ khi ĐTC cho thấy chúng con ở trong Giáo Hội gồm những con người tội lỗi nhưng được kêu gọi để cho mình được Thiên Chúa biến đổi, canh tân và thánh hóa. Do đó không phải tự bản thân hay công lao của chúng con làm cho Giáo Hội thánh thiện, mà chính là nhờ công lao của Chúa Giêsu chết trên Thánh Giá. Chúng con chẳng có gì để mà vinh vang kể công kể lênh với Thiên Chúa cũng như với anh em, chẳng có gì đáng để được kể lễ công đức khi nằm xuống với vòng hoa liễn trướng kèn trống linh đình.

Thế nhưng thưa chư vị, bản thân con là một kẻ tội lỗi khốn nạn, làm sao con có thể là thành phần của Giáo Hội thánh thiện được? Giáo hội có đón nhận con không? Con có bị loại trừ không?

ĐTC đã cho con câu trả lời hết sức có lý có tình :

“Chúa muốn chúng ta là thành phần của một Giáo Hội biết mở rộng vòng tay đón nhận mọi người. Giáo Hội không phải là căn nhà của vài người, nhưng là nhà của mọi người, trong đó tất cả đều có thể được đổi mới, biến đổi, thánh

hóa bằng tình yêu Chúa, người mạnh nhất cũng như người yếu nhất, người tội lỗi, dửng dưng, người cảm thấy thất vọng và lạc loài. Giáo Hội trao tặng tất cả mọi người cơ hội tiến bước trên con đường thánh thiện, là con đường của tín hữu Kitô. Giáo Hội làm cho chúng ta gặp gỡ Chúa Giêsu Kitô trong các bí tích, nhất là trong bí tích Giải Tội và Thánh Thể. Giáo Hội thông truyền cho chúng ta Lời Chúa, làm cho chúng ta sống trong tình bác ái, trong tình thương của Thiên Chúa đối với mọi người.”

Thưa chư thánh,

Con thấy an tâm rồi, dù con có lỗi lầm nặng nề, bị anh em khinh bỉ kết án loại trừ, bị mọi người cười chê thì vẫn còn có lòng thương xót của Chúa chở che con như chính ĐTC đã xác tín rằng Thiên Chúa ở nơi “*hết mọi cuộc sống của con người*”. Thiên Chúa ở nơi “*cuộc sống của hết mọi người*”. Cho dù đời sống của một người nào đó có trở thành thảm họa, cho dù nó có bị hủy hoại bởi các thứ truy lạc, nghiện hút hoặc bất cứ sự gì khác - Thiên Chúa vẫn ở nơi cuộc sống của con người này. Chúng ta cần phải cố gắng tìm kiếm Thiên Chúa nơi “*hết mọi cuộc sống của con người*”. Cho dù cuộc sống của một người nào đó là một mảnh đất đầy gai góc và cỏ lùng chằng nũa, thì bao giờ cũng vẫn còn một chỗ nào đó cho hạt giống tốt có thể mọc lên.

Sau đó ĐTC mời gọi chúng con tự hỏi lòng mình là chúng con có để cho mình được thánh hóa không. Chúng con có phải là một Giáo Hội mở rộng vòng tay đón nhận những người

tội lỗi hay là một Giáo Hội khép kín vào mình. Chúng con có phải là một Giáo Hội trong đó người ta sống tình thương của Thiên Chúa, trong đó có sự quan tâm đối với tha nhân, trong đó mọi người cầu nguyện cho nhau không.

Con thật thấy xấu hổ khi câu trả lời từ chính lòng con đều là những câu phủ định. Chính con đã làm méo mó hoen mờ khuôn mặt thánh thiện của giáo hội rồi ngồi đó than trách giáo hội không...thánh! Chính con không sống thánh mà cứ đòi hỏi người khác phải thánh, nghĩa là sao?

Theo ĐTC, nếu con cho rằng Giáo Hội chỉ là của những người tinh tuyền, thánh thiện còn những người khác cần phải gạt bỏ thì đó là một sự rối đạo. Tuy Giáo Hội là thánh thiện, nhưng không khước từ mà đón nhận người tội lỗi. Giáo Hội kêu gọi chúng con hãy để cho lòng xót thương của Chúa ấp ủ. Chúa không phải là một quan án không biết thương xót nhưng luôn trao tặng cho chúng con cơ hội để gặp gỡ Chúa và tiến bước về sự thánh thiện.

Lạ thật chứ vị ạ. Chúa của con là như thế, nhưng con của Chúa lại khác xa. Con thấy mình “còn xa Nước Thiên Chúa” lắm lắm. Con chẳng giống Chúa tí nào. Con xét đoán và kết án anh em thay vì bênh vực che chở. Con thẳng tay loại trừ anh em không thương tiếc thay vì cho anh em “cơ hội”. Con cản trở chặn mọi ngã đường tiến thân của anh em thay vì để anh em tiến bước. Con tự “phong thánh” cho mình khi lấy mình là chuẩn mực và bắt ép anh em cũng phải sống theo “tiêu chuẩn thánh thiện chủ quan”

của con. Không nghĩ, không sống giống con là...không thánh thiện gì cả!

Chư vị ở trên thiên đàng cũng đâu phải đúc khuôn giống hệt nhau. Mỗi thánh một vẻ. Mỗi thánh có đặc sủng, có một quá khứ, trời trang về một nhân đức và lãnh nhận một sứ vụ riêng. Đâu ai giống ai, mặc dầu đều là thánh!

Chính ĐTC cũng khẳng định: “Trong các mối liên hệ toàn cầu chẳng những cần phải biết nhau hơn, mà còn cần phải nhận biết những gì Thần Linh gieo nơi ai khác như là một tặng ân cho chúng ta nữa... Chúng ta cần phải tiến bước với những khác biệt của chúng ta: không còn cách nào khác để trở nên một. Đó là đường lối của Chúa Giêsu... Can thiệp vào đời sống thiêng liêng của người khác là không thể... Mỗi người chúng ta có ý tưởng của mình đối với những gì liên quan đến điều thiện và điều ác, và chúng ta phải chọn làm theo điều thiện và chống lại điều ác theo quan niệm của mình.”

Khi còn sống trên dương thế, chư vị cũng có những khác biệt, mỗi vị được mời gọi làm ngôn sứ và sống theo đặc sủng của mình. Ai được Chúa ban đặc sủng và sống ngôn sứ mà không gặp thử thách, không bị bách hại, có khi bởi chính người trong nhà mình.

Thánh Gioan Vianney được Chúa ban cho đặc ân thấu suốt các linh hồn, giảng dạy, làm phép lạ, nhưng cũng chịu nhiều đau khổ do ma quỷ quấy phá : “Cha đã chịu đau khổ trong 5 năm trời. Cha bị vu khống, bị chống đối, bị nhục mạ. Cha đã vác thánh giá! Cha vác hầu như hơn cả sức cha có thể vác!”

Thánh nữ Faustina được Chúa chọn làm tông đồ của Lòng Thương Xót, thường được xuất thần, được Chúa hiện ra nhưng đã phải chịu rất nhiều đau khổ vì các bề trên và chị em hiểu lầm kinh nghiệm thăng tiến trên đường thiêng liêng của chị. Suốt một thời gian dài, người ta coi chị như kẻ bị quỷ ám, trông rất thê lương, đến các bề trên cũng phải đề phòng, *“không thể nào Thiên Chúa lại thông hiệp với các thụ tạo của Người như vậy được. Nay chị, tôi cảm thấy sợ hãi cho chị. Không biết đây là loại ảo tưởng nào”*. Chính Faustina cũng hồ nghi và hỏi Chúa : *“Lạy Chúa Giêsu, con sợ Chúa quá. Liệu Chúa có phải là một dạng hồn ma hay không ?”* Mẹ bề trên Michael nói với Faustina : *“Này chị, trên đường đi của chị, những đau khổ trời lên từ lòng đất. Tôi nhìn chị như một nạn nhân bị đóng đinh. Nhưng tôi thấy Chúa Giêsu có nhúng tay trong vụ này. Chị hãy trung thành với Người.”* (NK, 149)

Ngày hôm nay, con cũng nghe ĐTC nói: *“Một người tu sĩ không bao giờ được bỏ qua tính chất ngôn sứ. Điều ấy không có nghĩa là chống lại yếu tố phẩm trật của Giáo Hội, mặc dù phần hành ngôn sứ và cơ cấu phẩm trật không trùng hợp với nhau... Là thành phần ngôn sứ đôi khi bao hàm việc gây sóng gió. Tôi không biết phải nói thế nào... Việc ngôn sứ gây ra tiếng vang động, náo động, có người nói là 'một thứ ào ạt'. Thế nhưng trong thực tế, đặc sủng của thành phần tu sĩ giống như men: việc ngôn sứ là những gì loan báo tinh thần của Phúc Âm”*.

Con thấy việc loan báo Tin Mừng ngày nay hiệu quả nhất là thực hành lòng thương xót, là chữa lành. Điều mà Giáo Hội cần nhất ngày nay, theo ĐTC, đó là “khả năng chữa lành các vết thương và sưởi ấm lòng tín hữu. Tôi coi Giáo Hội như là một bệnh viện lưu động sau trận chiến. Thật là vô bổ khi hỏi một người bị thương trầm trọng xem họ có bị cao mỡ và về độ đường trong máu của họ hay chẳng! Bạn cần phải chữa lành cho các vết thương của họ. Sau đó chúng ta mới nói đến bất cứ một cái gì khác...

“Đôi khi Giáo Hội khóa mình vào những điều nhỏ mọn, vào những qui luật ti tiểu. Điều quan trọng nhất đó là lời loan báo tiên khởi: Chúa Giêsu Kitô đã cứu bạn. Các thừa tác viên của Giáo Hội trên hết cần phải là các thừa tác viên của lòng xót thương... Trong việc thi hành thừa tác mục vụ, chúng ta cần phải hỗ trợ con người và chữa lành thương tích cho họ...”

“Tôi mơ tưởng đến một Giáo Hội như là một bà mẹ và là một mục tử. Các thừa tác viên của Giáo Hội cần phải biết xót thương. Các thừa tác viên của Phúc Âm cần phải là người có thể sưởi ấm lòng người. Dân Chúa muốn các vị mục tử chứ không phải hàng giáo sĩ tác hành như thành phần quan lại hay các viên chức chính quyền. Đặc biệt là các vị giám mục cần phải nhẫn nại nâng đỡ những phong trào của Thiên Chúa nơi thành phần dân của các vị, nhờ đó không ai bị loại trừ...”

“Chúng ta cần loan báo Phúc Âm ở mọi hang cùng ngõ hẻm, rao giảng tin mừng Nước

Trời và chữa lành hết mọi thứ bệnh nạn và thương tích, thậm chí bằng cả việc rao giảng của chúng ta.”

ĐTC còn nhấn mạnh mỗi Kitô hữu được mời gọi nên thánh (*Hiến chế Lumen Gentium*, 39-42). Tuy nhiên sự thánh thiện trước hết không hệ tại ở điểm chúng con làm được những việc “ngoại thường”, “xuất thần”, nhưng là tín thác hoàn toàn vào Chúa, để cho Chúa hành động, đó là cuộc gặp gỡ giữa sự yếu đuối của con người với sức mạnh của ơn thánh Chúa.

Thưa chư vị,

Con nhớ có vị thánh kia có nói : “Ông kia bà nọ nên thánh được. Tại sao tôi không làm được?” Khi khấn dòng, lúc chịu chức linh mục, con cũng quyết tâm giống vị thánh kia lắm. Thế nhưng theo giòng thời gian, quyết tâm nên thánh cứ bị bào mòn bởi những thử thách, cám dỗ. Khổ nỗi con muốn làm “thánh sống” mà con lại không “sống thánh”. Con giảng về đức khó nghèo thì dễ, nhưng con lại khó mà...sống nghèo. Con nói về tình yêu thương thì hay lắm, nhưng con lại yêu thương có điều kiện và chọn lựa. Con chia sẻ về hiệp nhất rất trôi chảy, nhưng con lại hay kéo bè kéo cánh gây chia rẽ. Con suy niệm về bao dung tha thứ không ai bằng, nhưng về mặt thù vật thành kiến đổ kỵ ganh tỵ cũng chẳng ai bằng con!

Đến đây con lại nghe lời ĐTC nhắc nhở trong dịp viếng thăm Assisi nhân Lễ Thánh Phanxicô Khó Khăn 4/10/2013 : “Giá trị thực sự trong đời sống không phải là giàu sang,

không phải là sức mạnh của vũ khí, của vinh quang trần thế, mà là ở lòng khiêm tốn, ở tình xót thương, ở việc tha thứ".

Trong cuộc gặp gỡ diễn ra tại phòng gọi là "cởi bỏ", nơi thánh Phanxicô đã cởi bỏ y phục trả lại cho thân phụ để sống theo lý tưởng thanh bần. ĐTC nhắc nhở con hãy cởi bỏ những thứ phù phiếm trần tục :

"Thật là xấu hổ khi một Kitô hữu, một Kitô hữu thực sự, một linh mục, một nữ tu, một giám mục, một Hồng Y, hay một Giáo Hoàng lại theo đuổi con đường trần tục, là một con đường giết người. Tinh thần thế gian chỉ dẫn đến chỗ chết! Nó giết chết linh hồn người ta! Nó giết chết con người! Nó giết chết Giáo Hội!

"Ngày nay Giáo Hội phải cởi bỏ một nguy hiểm rất trầm trọng đe dọa mỗi người trong Giáo Hội, đó là tinh thần thế gian. Kitô hữu không thể sống với tinh thần của thế gian. Tinh thần này đưa chúng ta đến chỗ háo danh, quyền lực, hà hiếp, kiêu ngạo. Đó là một thứ ngẫu tượng chứ không phải là Thiên Chúa, và tội thờ ngẫu tượng là tội nặng nhất! Tất cả chúng ta đều phải cởi bỏ tinh thần thế tục, vì nó trái ngược với tinh thần các Mối Phúc, và đối kháng với tinh thần của Chúa Giêsu."

Quả thật là như thế. Càng nhiều tuổi đời, càng cao tuổi tu, con càng thấy mình bị "nhiễm mùi trần tục" quá nhiều. Tưởng rằng đi tu là thoát tục, là ***"sống giữa thế gian nhưng không thuộc về thế gian"***. Nhưng qua cách sống, cách ứng xử của con với anh em, đặt mình trước mặt

Chúa, con thấy nó còn tệ hơn cả người thế gian nữa!

Muốn làm thánh mà con *“ngại khó, sợ khổ, ngại gió, e mù sương”*. Con chỉ muốn làm *“thánh thót”*. “Thánh” đặt trên ngai để cho người ta cúi mình phủ phục tung hô cờ quạt kèn trống. “Thánh” ngồi ngất ngưỡng trên cao chỉ tay năm ngón, đến để *“được phục vụ”* chứ không phải *“đi phục vụ”*. “Thánh” chỉ muốn có hào quang trên đầu sáng chói mà né tránh thập giá và mọai gai. ĐTC nói *“làm như thế, chúng ta sẽ trở thành những Kitô hữu của tiệm bánh ngọt, như những chiếc bánh ngọt thật đẹp, nhưng không phải là Kitô hữu đích thực.”*

Thưa chư vị,

Có bạn nói với con : *“Nếu làm thánh mà chỉ đi làm công tác bác ái xã hội cứu giúp người nghèo thì tôi làm được, nhưng khó nhất là phải tha thứ cho kẻ thù ghét mình, phải sống chung với những người không ưa không thích mình, phải hòa hợp với những người trái tính trái nết với mình. Khó quá! Chỉ có thánh mới làm được thôi!”*

Con chưa biết nói lại thế nào thì trong cuộc viếng thăm Vương cung thánh đường thánh nữ Clara, ĐTC nhắc nhở các đan sĩ cách sống nhân bản xuất phát từ việc nhận biết Chúa Giêsu :

“Khi chị em bước vào cuộc hành trình suy niệm về Chúa Giêsu Kitô, cầu nguyện và sám hối với Ngài, lòng nhân bản của chị em phải phát triển. Nữ tu dòng kín được mời gọi là con người

với lòng nhân bản tuyệt vời. Một tấm lòng nhân bản như Giáo Hội Mẹ chúng ta. Làm thế nào để một nữ tu thể hiện lòng nhân bản của mình ? Thông qua niềm vui, và ngày càng hân hoan hơn nữa! Tôi thật buồn khi nhìn thấy các nữ tu với khuôn mặt buồn rười rượi. Họ có thể mỉm cười, nhưng đó là một nụ cười giả tạo như những nụ cười của một tiếp viên hàng không. Không! Chị em hãy cho thấy nụ cười hân hoan đến từ niềm vui nội tâm."

Tiếp đến ĐTC kêu gọi các nữ tu hãy chăm sóc cho đời sống cộng đoàn, bắt chước những thách đố ngày nay : "Hãy tha thứ, hãy cho thấy sự kiên nhẫn. Thật không phải dễ dàng sống trong một cộng đoàn...Hãy nâng niu tình bạn và tình yêu mến nhau. Một tu viện không phải là một luyện ngục, nó phải là một gia đình."

Bây giờ con hiểu rồi. Trước khi làm thánh thì hãy làm người cho đúng nghĩa của một con người, như lời chúc tốt của một thi sĩ nào đó :

*"Chúc cho hết tất cả mọi người,
Vua quan sĩ thứ người trong nước,
Ấn ở sao cho ra cái giống người!"*

Làm người sống tử tế trong cõi đời ô trọc này như bông sen ở giữa bùn mà không hôi tanh mùi bùn. Dù tu hay không tu cũng phải có được cái "chân tu" này. Hãy sống và cư xử với nhau như những con người và hơn thế nữa là như những người con cái của Thiên Chúa, đó là con đang **"sống thánh giữa đời"**, đúng thế không?

Kính xin chư vị cùng đưa con tội lỗi này, hiệp với ý nguyện cầu của vị Cha Chung của Giáo Hội Công Giáo :

"Xin cho Giáo Hội trở thành một "Giáo Hội cầu nguyện và sám hối", "giải thoát khỏi sự thờ ngẫu tượng của hiện tại" cùng với những chủ chăn "thoát vòng kìm tỏa của sự ù lì lười biếng, tinh thần nhỏ nhen đê tiện, chủ bại", giải thoát khỏi "buồn thảm, mất kiên nhẫn, xơ cứng" nhưng "hội nhập" và tràn đầy "lòng xót thương". Như thế chúng ta sẽ tìm thấy niềm vui của một Giáo hội phục vụ, khiêm tốn và trong tình huynh đệ..."

Và *"Hôm nay, chúng ta xin ơn Chúa cho tất cả mọi Kitô hữu. Chớ gì Chúa ban cho tất cả chúng ta lòng can đảm để tước lột bản thân chúng ta, không phải chỉ những gì nhỏ mọn mà tinh thần thế tục là thứ phong hủy, là thứ ung thư của xã hội chúng ta! Nó là thứ ung thư đối với mặt khải của Thiên Chúa. Tinh thần thế tục là kẻ thù của Chúa Giêsu! Tôi xin Chúa ơn tước lột chúng ta khỏi tinh thần thế tục này".*

"Chúng ta đừng mất hy vọng nơi sự thánh thiện. Tất cả chúng ta hãy tiến theo con đường này. Chúng ta có muốn nên thánh không? Chúa đang đón chờ chúng ta với vòng tay rộng mở. Chúa đợi chờ để tháp tùng chúng ta trên con đường thánh thiện! Chúng ta hãy sống đức tin trong vui mừng. Hãy để cho Chúa yêu thương chúng ta. Trong kinh nguyện, chúng ta hãy cầu xin Chúa ban ơn này cho chúng ta và cho tha nhân nữa..."

THƯ GỬI THIÊN THẦN

Bạn Thiên Thần thân mến,

Trong một lớp giáo lý cho các em chuẩn bị rước lễ lần đầu, giáo lý viên hỏi : “Có em nào trông thấy Thiên Thần chưa ?” Một em giơ tay : “Dạ, em thấy rồi !” GLV nhìn em : “Thiên thần là loài thiêng liêng Chúa dựng nên, làm sao em thấy được ? Em thấy trong giấc mơ, trong phim ảnh hay trong sách truyện ?” “Dạ không, em thấy Thiên Thần bằng xương bằng thịt.” “Ồ, hay quá ! Em được điểm phúc thấy Thiên Thần trong dịp nào vậy ?” “Dạ bữa hôm trước cô giáo mắc bận cho về học sớm. Khi mở cửa vào phòng khách, em thấy ba em đang ôm cô thư ký trong lòng và nói : Ôi thiên thần bé nhỏ của anh!”

Thiên thần ơi! Tội nghiệp cho bạn quá. Trong câu chuyện trên, người ta đã làm mờ mất hình ảnh dễ thương của bạn rồi. Satan thường bị gán cho những gì xấu xí nhất, ghê tởm nhất, còn những gì xinh đẹp, dễ thương người ta dành riêng cho thiên thần. Khi thấy một đứa trẻ thật dễ thương người ta nói “Nó đẹp như một thiên thần”. Khi thấy một người đạo đức tốt lành, người ta nói “chị ấy thánh thiện như một thiên thần”. Thực ra tên các thiên thần không phải là tên gọi do bản tính nhưng do chức vụ. Thư Do Thái 1, 14 cho biết các bạn là những *“thần khí chuyên lo phục vụ, được sai đi giúp ích những người sẽ thừa hưởng phần rỗi”*. Các bạn lập thành một thế giới huyền nhiệm ở ngoài lãnh vực tri giác thông thường của chúng tôi. Thế nhưng Đức Giêsu tiếp xúc thân mật với các bạn (Mt 4,11; Lc 22,43). Các bạn vừa chăm sóc gìn giữ loài người, vừa chiêm ngưỡng tôn nhan Chúa Cha (Mt 18,10); đời sống của các bạn không lệ thuộc xác thịt (Mt 22,30). Để nâng đỡ Giáo Hội, các bạn sát cánh với tổng lãnh Micae tiếp tục cuộc chiến với Satan được khai diễn ngay từ nguyên thủy (Kh 12,1-9).

Như vậy có mối giây liên kết mật thiết giữa trần thế với hạ giới. Bạn đâu có xa lạ với chúng tôi. Mỗi người chúng tôi còn có một thiên thần bản mệnh luôn ở bên gìn giữ che chở chúng tôi khỏi mọi sự dữ nữa mà. Chúng tôi vẫn còn là người phạm “đầu đội trời, chân đạp đất”. Ấy vậy mà đôi khi chúng tôi lại quá “đội trời”. Chúng tôi sống như “người ở cõi trên”, “như các thiên thần”, chẳng quan tâm gì đến con người,

đến cuộc sống nhân sinh, lúc nào cũng mơ mơ màng màng, sách vở chữ nghĩa đầy đầu, chẳng để ý gì đến cách sống nhân bản, cách sống làm người cho đúng nghĩa của một con người. Hoặc đôi khi chúng tôi lại quá “đạp đất”, để mình dính bén vào mọi thứ trên trần gian này, xác thịt ra nặng nề, chẳng còn hướng đến trời cao là quê hương đích thực của mình nữa, “đam mê quên cả đường đi lối về”!

Đức Thánh Cha Phanxicô qua lời giảng dạy và cách sống của ngài đã chỉ cho chúng tôi thấy làm thế nào lấy lại thể quân bình để là một con người nhân bản có lòng thương xót trong một ***“giáo hội lữ hành - ra khỏi chính mình”***.

• Một Giáo Hội Lữ Hành - Ra Khỏi Chính Mình

Những người làm lớn thường được ưu tiên có chỗ ăn chỗ ở riêng, cái gì cũng được ưu đãi, cho nên dễ xa rời quần chúng, dễ đi đến chỗ *“sống trên mây trên gió”*. Từ trước tới giờ tôi mới thấy Đức Phanxicô là vị giáo hoàng đầu tiên không muốn về trong dinh thự của ngài, mà vẫn ở lại nhà trọ Thánh Matta. Ngài cảm thấy dễ chịu khi sống tại đây. Mỗi ngày lúc 7 giờ sáng ngài thích dâng lễ chung với mọi người, đặc biệt là với những nhân viên văn phòng, những người phục dịch ở Vatican, kẻ làm vườn, người làm bếp, dọn nhà quét sân. Sau thánh lễ, dù được chuẩn bị một bàn ăn riêng, nhưng ngài vẫn thích ngồi ăn chung với mọi người, chọn chỗ nào có đông người để vừa ăn vừa nói chuyện với họ. Tôi thấy tội nghiệp cho các bậc

bề trên, khi ăn tiệc chẳng ai dám ngồi chung bàn, ai cũng né tránh ngồi chỗ khác để nói chuyện và ăn uống cho thoải mái. Ngồi với các vị ấy phải lo giữ kẽ, mất hết tự nhiên, chẳng dám ăn dám nói. Ngồi bên vệ đường ăn tô hủ tít gõ, uống ly cà phê bên quán cóc bình dân còn thú vị hơn là ngồi cà phê máy lạnh, ăn nhà hàng sang trọng với đầy đủ lễ nghi quan cách nặng hình thức.

Là thiên thần, không biết bạn nghĩ sao, chứ kẻ lãng tử như tôi lại thích la cà với hạng *“phàm phu tục tử”* hơn là ngồi với các *“thiên thần”*. Chính Đức Giêsu cũng thích như thế và bị kết án là *“đón tiếp phường tội lỗi và ăn uống với chúng”* (Lc 15,2). Ngồi ăn uống gần gũi với tầng lớp bình dân mới hiểu họ, nghe chuyện đời thường của họ mới cảm thông với họ. Nếu cứ ở *“cõi trên”* kín cổng cao tường, một bước lên xe hơi, làm sao thấu hiểu được những cơ cực của những con người ở *“cõi dưới”* này.

Tôi thấy rõ Đức Thánh Cha Phanxicô đã lấy tính đơn sơ hồn nhiên giản dị và nói thẳng nói thật làm nét đặc trưng cho triều đại giáo hoàng của mình. Khi nói chuyện với khoảng 200000 người vào thứ bảy 18-05-2013 Đức Thánh Cha nhắc nhở kẻ đang “đạp đất” dừng sống khép kín, bưng tai bịt mắt, giả vờ như không có chuyện gì, vì ***“nếu bước ra ngoài, chúng ta sẽ thấy cảnh nghèo đói.”*** Ngài lo lắng về một giáo hội thường khép kín thay vì có cái nhìn hướng ngoại : *“Chúng ta không thể ung dung trong khi sự việc diễn ra như thế này. Chúng ta không thể trở thành các Kitô hữu cứng*

nhắc, quá lịch thiệp, điềm tĩnh nói về thần học qua bữa trà. Chúng ta phải trở thành các Kitô hữu can đảm và đi tìm những người cần được giúp đỡ nhất... Nếu đầu tư vào ngân hàng giảm, thì đó là thảm kịch và người ta nói ‘chúng ta sẽ làm gì đây?’ nhưng nếu người ta chết vì đói, không có gì để ăn hay sức khoẻ yếu, thì chẳng có chuyện gì. Đây là vấn đề của chúng ta hiện nay. Một Giáo Hội nghèo và vì người nghèo phải chống lại tâm tính này.”

Thiên thần à, nếu có mặt hôm ấy chắc bạn sẽ cùng với đám đông cười ồ lên khi ĐTC nhìn nhận : *“Có lúc tôi ngủ gật khi cầu nguyện. Sau một ngày làm việc mệt mỏi khiến bạn buồn ngủ, nhưng Chúa hiểu.”*

Bạn sẽ la lên : *“Trời ! Đức Giáo Hoàng mà cũng ngủ gật à ?”* Ơ kìa ! Đức Giáo Hoàng cũng là người chứ có phải thiên thần hay gỗ đá đâu. Đói thì ăn. Khát thì uống. Mệt thì ngủ. Đi làm cả ngày mệt rã rời, chiều đi lễ nghe giảng mà không ngủ gật mới lạ ! Khi nghe các bà xưng cái tội “ngủ gà ngủ gật, khi ít khi nhiều, khi nào cũng có khi nghe cha giảng”, tôi nói các bà an tâm vì đầu mối sự tội là do tôi giảng “dài, dai, dở, dỏm”. Chúa Giêsu nói những chuyện cao siêu một cách rất bình thường nên ai cũng hiểu, còn tôi nói những chuyện bình thường ấy một cách quá cao siêu nên chẳng ai hiểu, vì thế họ ngủ là phải !

Càng làm lớn người ta càng không muốn cho ai biết đến thiếu sót khiếm khuyết của mình. Họ muốn người dưới chiêm ngưỡng họ như một thiên thần không tì vết. Có mấy ai can

đảm khiêm tốn nhìn nhận yếu đuối, khuyết điểm của mình trước người dưới quyền mình hay trước đám đông đang ngưỡng mộ mình. Người có chức tước địa vị cứ muốn thiên hạ trân trọng mình như một vị “thánh sống” trong khi họ lại chẳng chịu “sống thánh”! Họ quên rằng trước khi làm thánh thì phải làm người, phải sống đúng phẩm cách như một con người đã. Chưa biết đối xử với nhau như người với người thì sao mà làm thánh được, phải không Thiên Thần ?

Tôi nhớ Đức Giêsu có nhắc : *“Anh em hãy coi chừng, chớ khinh một ai trong những kẻ bé mọn này; quả thật, Thầy nói cho anh em biết : các thiên thần của họ ở trên trời, không ngừng chiêm ngưỡng nhan Cha Thầy”* (Mt 18,10). Ấy vậy mà các tông đồ vẫn xưa đuối không cho trẻ nhỏ đến gần Chúa Giêsu. Với một chút hài hước, trong bài giảng ngày 25-05-2013, ĐTC đưa ra một thực tế đáng buồn trong cách thức làm mục vụ ngày nay :

“Các tông đồ làm như thế không phải vì ác ý, mà chỉ vì thiện ý muốn Đức Giêsu đừng bị quấy rầy. Các ngài chỉ muốn Đức Giêsu ‘ban một phép lành chung rồi mọi người ra ngoài !’ Nhưng Đức Giêsu nói : ‘Hãy để các trẻ em đến với Ta. Đừng ngăn cản chúng, bởi vì Nước Trời dành cho những ai trở nên giống như các trẻ nhỏ này’. Từ kinh nghiệm mục vụ của mình, ĐTC nhận thấy nhiều Kitô hữu hôm nay cũng đang hành xử như các tông đồ xưa. Ngài đưa ra một số dẫn chứng :

- Một đôi bạn trẻ đến văn phòng giáo xứ để xin chịu bí tích hôn phối. Thay vì được nghe những lời “khuyến khích và nâng đỡ”, họ lại được nghe nói về “giá bồng lễ hôn phối” hay “các loại giấy tờ hợp lệ phải có”.

- Một bà mẹ độc thân tìm đến giáo xứ để xin rửa tội cho đứa con. Bà được trả lời : “Không được, bà phải tổ chức cưới xin đám hoàng thì mới có thể xin rửa tội cho con bà”.

- Hãy nhìn cô gái trẻ đã can đảm gìn giữ cái bào thai kia... để cuối cùng cô ta nhận được gì ? Một cánh cửa đóng im lìm... Đó không phải là cách làm mục vụ tốt. Cách làm đó xa lạ với Chúa, vì không mở ra những cánh cửa”.

Vị cha chung hóm hỉnh nhận xét : “Đức Giêsu đã thiết lập nên bảy bí tích, nhưng với thái độ đóng cửa, người Kitô hữu đã thiết lập nên bí tích thứ tám : bí tích ‘thuế quan mục vụ’ ! Thật đáng buồn, vì chính những người có khả năng mở cửa để con người đến tạ ơn Thiên Chúa thì họ lại làm điều ngược lại. Biết bao lần, người Kitô hữu tự biến mình thành ‘kiểm soát viên Đức Tin’, thay vì là người tạo điều kiện thuận lợi cho Đức Tin triển nở nơi con người. Đó là cơn cám dỗ chiếm hữu Thiên Chúa đã có nơi các tông đồ từ thời Đức Giêsu... Chúng ta hãy nghĩ đến dân thánh của Chúa, một dân đơn sơ muốn đến gần Chúa...Hãy cầu xin Chúa để cho tất cả những ai đến với Giáo hội thì tìm thấy những cánh cửa mở ra để họ gặp được tình yêu của Thiên Chúa”.

Từ những thao thức mong ước một giáo hội mở ra với những người nghèo khổ tội lỗi lầm lỗi thay vì khép cửa lạnh lùng im lìm, trong một thánh lễ cử hành ngày 24-04-2013 tại nhà nguyện của nhà trọ Thánh Matta ở Vatican, ĐTC đã ví von **“Giáo hội như một câu chuyện tình”**, nơi gặp gỡ của những con người biết yêu thương nhau chứ không phải là một xí nghiệp, một tổ hợp hay một tổ chức với cơ cấu cứng nhắc, quan liêu, chỉ có số lượng mà không có chất lượng :

“Giáo hội là một cái gì đó khác hơn chứ không phải một xí nghiệp...Giáo hội không lớn lên nhờ sức mạnh của con người...Khi chúng ta chạy theo số lượng, chúng ta ít nhiều trở nên quan liêu. Giáo hội mất đi bản thể của mình và biến thành một tổ chức phi chính phủ. Giáo hội không phải là một tổ chức phi chính phủ mà là một câu chuyện tình... Các bàn giấy cũng cần thiết, nhưng đến một mức độ nào thôi, như là sự hỗ trợ cho câu chuyện tình kia. Nếu cơ chế chiếm vị trí ưu tiên, tình yêu sẽ giảm sút và Giáo hội trở nên nghèo nàn...đó không phải là con đường của Giáo hội”.

Trong những buổi triều kiến tháng 3 và tháng 4-2013, Đức Giáo Hoàng nhấn mạnh nếu muốn theo Chúa Giêsu đích thực thì Giáo Hội cần phải **“hướng ra ngoại vi”** nhiều hơn, và người Kitô hữu phải ra khỏi chính mình, *“phải vượt ra ngoài lối sống luôn khép kín trong các khuôn mẫu do mình vẽ ra và đóng lại chân trời do Chúa sáng tạo... Phải hướng ra ngoại vi cuộc*

sống. Trước tiên là đến với anh chị em mình, rồi đến với những kẻ xa hơn, những người bị bỏ quên, những người cần được cảm thông hơn, cần được an ủi và giúp đỡ nhiều hơn.”

Chia sẻ với lực lượng Vệ binh Thụy Sĩ trong thánh lễ ngày 03-05-2013, Đức Thánh Cha cho biết để có lòng tin, ta cần phải có lòng can đảm : *“Khi Giáo hội mất đi lòng can đảm thì Giáo hội đi vào bầu khí ‘lãnh đạm’. Các Kitô hữu thờ ơ lãnh đạm sẽ làm tổn thương Giáo hội rất nhiều, bởi vì bầu khí nhạt nhẽo này lôi cuốn người ta ẩn vào bên trong, không còn can đảm hướng lòng về Thiên Đàng để cầu nguyện hoặc mất hết can đảm để loan báo Tin Mừng. Thật lạ lùng, người ta thờ ơ lãnh đạm, ngại dấn thân, nhưng lại có can đảm để dẩy mình vào những lo lắng nhỏ nhặt, vào những ghen ghét đố kỵ, vào việc tiến thân trên những nấc thang danh vọng một cách ích kỷ. Tất cả điều này đều không tốt cho Giáo hội. Tất cả phải can đảm trong lời cầu nguyện, trong Chúa Giêsu, Đấng luôn thách đố những ai bước theo Ngài ! Khi Giáo hội mất hết lòng nhiệt thành tông đồ sẽ trở nên một Giáo hội ngừng trệ. Một Giáo hội gọn gàng, trông đẹp mắt đấy, nhưng không sinh hoa kết quả, vì không có can đảm vươn ra bên ngoài, nơi có rất nhiều người là nạn nhân của ngẫu tượng, của sự tục hóa, của những ý tưởng yếu kém về nhiều thứ... Giáo hội cần xây những chiếc cầu, thay vì xây những bức tường trong xã hội.”*

Thiên thần xinh đẹp mà không giúp ích gì cho con người thì cũng chỉ là những con búp bê

đặt trong lòng kính chỉ để cho người ta ngắm nghĩa trầm trồ, nào có ích gì ? Thiên thần ấy phải hiện thân nơi những con người dám vượt qua những bức tường, những rào cản, những pháo đài để dẫn thân chịu thương chịu khó phục vụ con người, nhất là những người nghèo khổ tội lỗi. Thiên thần ấy phải là những cây cầu nối liền những bất đồng, bất hoà, phân cách, thành kiến để làm cho lời chào chúc Đêm Giáng Sinh của các thiên thần trở thành hiện thực : *“Vinh danh Thiên Chúa trên Trời. Bình an dưới thế cho người Chúa thương”*.

Không biết Thiên Thần hiểu thế nào chứ thế gian vẫn hiểu “thăng” là lên, càng thăng chức càng lắm quyền hành (*có quyền để hành người khác !*) Vì vậy cho nên người ta đua nhau chạy chọt lo lót để ***“thăng quan tiến chức”***; rồi mở tiệc linh đình ăn mừng, tạ ơn vì được “thăng chức”; và hãnh diện vì mình được “lên chức”; dù không có khả năng, dù không còn sức nữa vẫn kiên quyết “nắm chức” đến hơi thở cuối cùng !

Thế nhưng đối với một Kitô hữu, “thăng” không phải là lên, nhưng là xuống tận cùng, đến chỗ tự hạ mình như Chúa Giêsu đã làm, và quyền hành thực sự là ở chỗ phục vụ chứ không phải được phục vụ. Trong Giáo Hội, không có chỗ cho việc tranh dành quyền lực. Đây là trọng tâm bài giảng trong thánh lễ ngày 13-5-13 của Đức Thánh Cha : *“Chúa đến để phục vụ thay vì để được phục vụ. Chúa hạ mình cho đến chết, và chết trên thập giá vì chúng ta, để phục vụ chúng ta, để cứu rỗi chúng ta. Và không có cách nào khác để thăng tiến trong Giáo Hội. Đối với người*

Kitô, thẳng tiến, thẳng thưởng, có nghĩa là phải tự hạ mình và luôn luôn phục vụ người khác. Nếu không học được quy luật Kitô giáo này, chúng ta sẽ không bao giờ hiểu được sứ điệp thực sự của Chúa Giêsu về quyền bính.”

Đức Cha Bùi Tuần cũng đồng cảm với những suy tư về Giáo hội ngày nay khi đặt ra một vấn đề lương tâm : *“Nếu chỉ vài bước thôi, tôi đã có thể cứu được một người cả xác hồn, thế mà tôi không làm, thì liệu tôi có thể tránh được án phạt nặng nề Chúa nói trong Phúc Âm không? Nếu chỉ vài bước thôi, một số cá nhân và tổ chức Công giáo có thể giúp Hội Thánh Việt Nam trở thành một Hội Thánh sống nghèo, nhưng họ đã không chịu bước, thì trách nhiệm của họ trước Chúa sẽ ra sao ? Họ không giúp Hội Thánh trở thành một Hội Thánh sống nghèo và lo cho người nghèo, là vì họ sống như một giai cấp giàu sang quyền lực một cách tự hào khiêu khích ngay giữa đám đông dân nghèo lầm than thiếu thốn. Tự hào và khiêu khích với nỗi trượng tử thế lại được cho là để làm sáng danh đạo Chúa. Đó là một vấn đề có thực rất cần được cảnh giác”* (CGDT số 1908).

• Một Con Người Nhân Bản- Có Lòng Xót Thương

Bạn Thiên Thần ơi,

Người cha chung của Giáo hội không mơ mộng viễn vông đâu. Rất thực tế. Ngài mê bóng đá lắm, và đưa cả bóng đá vào bài giảng của mình nữa nè. Trong thánh lễ ngày 13 tháng 4, ĐTC Phanxicô nói : *“Muốn giải quyết những khó*

khăn hàng ngày thì phải nhìn thẳng vào thực tại của vấn đề. Luôn sẵn sàng như người thủ môn trong đội bóng đá, phải chặn đứng trái bóng bất kỳ từ hướng nào bay đến.”

Người “đạp đất” mà có lúc tưởng như mình đang bay bổng trên mây trên gió, đang đi trên thảm nhung khi mọi sự đều xuôi chèo mát mái. Đời đẹp như mơ. Những chắc chắn có lúc người “đạp đất” sẽ đạp phải chông gai, khó khăn giăng tràn muôn lối đi, chặn hết đường về. Lúc ấy họ thấy chán nản, ngã lòng bỏ cuộc, nhất là hay kêu ca cảm ràm, gặp ai cũng than thở trách móc. Là người đã từng trải qua những khó khăn trong cuộc sống, ĐTC trấn an : *“Đừng bao giờ sợ hãi hoặc than phiền, bởi vì Chúa Giêsu luôn ở bên cạnh chúng ta dù là những lúc rất khó khăn... Đừng sợ hãi những khó khăn. Chính Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ : chính Ta đây. Đừng sợ! Với những khó khăn trong đời sống, những vấn đề, và những thử thách mà chúng ta phải đương đầu vẫn luôn có Chúa hiện diện. Chúng ta có thể lầm lẫn, nhưng Chúa mãi ở bên chúng ta và nói : ‘Con đã nhầm lẫn, hãy trở lại bước đi cho đúng đường’... Hãy chấp nhận đời sống thực tại như đang xảy ra và tìm biện pháp giải quyết ... Và hãy đến với Chúa Giêsu, vì ngài luôn ở bên cạnh chúng ta trong những lúc tối tăm nhất của đời sống.”*

Đối với Đức Giáo Hoàng Phanxicô, thông điệp mạnh mẽ nhất của Chúa chính là ***“lòng thương xót”***. Chia sẻ ở nhà thờ Thánh Gioan de Latran ngày 7 tháng 4, cha nhấn mạnh : *“Chúng*

ta luôn muốn được mọi thứ ngay lập tức...Thiên Chúa thì luôn kiên nhẫn với chúng ta, bởi vì Ngài thương yêu chúng ta. Ngài thấu hiểu, hy vọng, và tin cậy ở chúng ta. Ngài không bao giờ bỏ rơi, không đoạn tuyệt và luôn tha thứ cho chúng ta... Thiên Chúa luôn chờ đợi chúng ta, mặc dù ta xa lánh Chúa! Chúa vẫn luôn ở gần chúng ta, nếu chúng ta trở lại thì Chúa luôn mở rộng cõi lòng để ôm ấp chúng ta."

Người cảm nghiệm được lòng thương xót của Chúa trong cuộc đời mình thì chẳng có gì làm họ lo sợ, buồn bã. Họ luôn có được niềm vui của người biết mình đang được yêu thương tha thứ. Dù thấy mình tội lỗi yếu đuối thế nào, có bị người đời cười chê nhạo báng thế nào, họ vẫn cứ hồn nhiên như những Thiên Thần đang quây quần bên Chúa. Họ nghe lời vị Cha Chung nhắn nhủ trong lễ đêm Phục Sinh cũng như trong Lễ Lá 2013 : *"Chúng ta đừng mệt mỏi, thất vọng, buồn bã, khi cảm thấy tội lỗi đè nặng trên chúng ta và đừng nghĩ là chúng ta không thể vượt qua được. Chúng ta đừng thu mình lại. Đừng thất vọng. Đừng bao giờ bỏ cuộc. Không có một hoàn cảnh nào mà Chúa không thể thay đổi được, cũng như không có một tội lỗi nào mà Chúa không tha thứ nếu chúng ta đến xin với Chúa... Đừng bao giờ là người buồn bã. Người Kitô hữu không bao giờ ở trong trạng thái buồn ! Đừng bao giờ thất vọng ! Niềm vui của chúng ta không phải là niềm vui khi có được nhiều của cải và nhiều thứ, mà chính là niềm vui được gặp gỡ một Người: Chúa Giêsu. Ngài đang ở giữa chúng*

ta ! Hãy xóa tan đi nỗi sợ phạm phải sai lầm...Hãy tiến lên. Nếu anh em vấp phạm, hãy đứng dậy và đi về phía trước. Nhưng ai không dám bước đi vì sợ vấp ngã, thì sẽ phạm sai lầm nghiêm trọng hơn !"

Người có lòng thương xót là người có cuộc sống nhân bản, biết nhận ra khuyết điểm của mình để xin Chúa xót thương và quyết tâm sửa đổi. Họ được "tái sinh". Đức Thánh Cha nhắc nhở khi chịu phép rửa, qua Thánh Thần, chúng ta được sinh vào một đời sống mới. Tuy nhiên, đây là một đời sống cần phải được phát triển chứ không phải tự nhiên mà có, vì thế chúng ta phải làm mọi sự trong khả năng để phát triển đời sống mới này.

Một trong những kẻ thù đầu tiên của đời sống mới này là tính *"ngồi lê nói mách"*. ĐTC khiêm tốn nhìn nhận tính ngồi lê nói mách, nói xấu người khác, chỉ trích người khác là điều xảy ra hàng ngày cho tất cả mọi người, kể cả Đức Thánh Cha !

ĐTC nhắc nhở hành vi chính đáng của một Kitô hữu có đời sống nhân bản là ***"không được phán xét một ai"*** vì chỉ có Chúa Kitô là vị Thẩm Phán độc nhất. Nếu có điều cần nói, xin chỉ nói với những người có liên quan, với những người có thể ***"sửa sai tình hình"*** chứ không nên nói với bất cứ ai, gặp ai cũng nói, thành ra kẻ ***"ngồi lê đôi mách"***.

Kẻ thù kế tiếp gây nguy hại cho đời sống mới là chước cám dỗ thích ***"xen vào việc của người khác"*** bằng cách "so sánh mình với người khác". Khi so sánh ta cảm thấy buồn

phiền chua cay và nảy sinh lòng ganh tị vì mình thua kém người khác. Tính ganh tị làm cho cộng đồng Kitô giáo bị hư hại và đem lại nhiều đau khổ cho anh chị em mình, đó là điều quý dữ mong muốn. Chúng vỗ tay khi thấy những người trong cộng đoàn ganh tị nhau, nói xấu nhau, loại trừ nhau, không có lòng thương xót nhau. Chúng xúi người ta làm ba điều :

Thứ nhất là xuyên tạc. Khi cung cấp tin tức, chúng ta chỉ kể một nửa những gì chúng ta muốn kể và giữ kín nửa kia, vì không tiện, không lợi cho chúng ta. Hoặc chúng ta bóp méo sự thật, chỉ nói những gì có lợi cho ta và hại cho người.

Thứ hai là dèm pha. Khi một người có gì không tốt thì chúng ta thổi phồng lên làm cho danh giá của người ấy bị tổn thương. Khi dèm pha chúng ta muốn làm cho mình lớn lên và làm cho người khác hèn yếu đi, và chúng ta cảm thấy vui thích.

Và điều **thứ ba là nói xấu**, là nói những điều xấu về người khác mà có khi không có thật. Giống như là giết hại người anh em mình.

ĐTC kết luận, tất cả ba điều: *xuyên tạc, dèm pha và nói xấu đều là tội lỗi !* Đó là vả vào mặt Chúa Giêsu trên những người mà chúng ta xuyên tạc, dèm pha, nói xấu. Đừng tin rằng có sự cứu rỗi khi chúng ta so sánh với kẻ khác hoặc ngồi lê nói mách. Muốn được cứu rỗi thì

phải đi theo Chúa Giêsu trên con đường của Người để không bao giờ xen vào đời sống của kẻ khác, để không trở nên các *“Kitô hữu lịch thiệp nhưng nhiều thói xấu”*.

Trong cuộc viếng thăm Nhà Hồng Ân của Đức Maria ở sát biên giới giữa Vatican và thành Roma vào chiều 21-5-2013, ĐTC Phanxicô khích lệ các tín hữu phục vụ Chúa Giêsu nơi chính những người nghèo và bệnh nhân : *“Yêu mến Thiên Chúa và tha nhân không phải là một cái gì trừu tượng nhưng rất cụ thể. Yêu mến Thiên Chúa có nghĩa là nhìn thấy nơi mỗi người khuôn mặt của Chúa mà chúng ta cần phục vụ một cách cụ thể. Anh chị em chính là khuôn mặt của Chúa Giêsu!”*

Thiên Thần thân mến,

Kể thế nào cho hết chiều kích nhân bản trong cách sống của một con người đang là tâm điểm chú ý của cả thế giới. Một con người quyền uy như thế nhưng chẳng hề muốn tỏ lộ uy quyền, trái lại vẫn ứng xử một cách hết sức tự nhiên, hồn nhiên như ...thiên thần và rất...tình người !

Trong các buổi tiếp kiến, gặp gỡ sau khi ban phép lành, Đức Thánh Cha không bận quan cách lên xe đặc chủng quay về dinh nhưng đứng lại chào các Giám Mục và một số quan khách, rồi chào các tín hữu đứng hai bên thềm đền thờ thánh Phêrô, bắt tay từng người một, nói chuyện và lắng nghe họ. Vui vẻ cảm ơn một

em bé tặng ngài tấm hình em vẽ trên một mảnh giấy, chúc lành cho các bà mẹ, đặt tay chúc lành cho thai nhi và các trẻ em, làm phép một triều thiên mạ vàng cho một linh mục để dâng kính Đức Mẹ, chúc lành các tràng chuỗi và ảnh khách hành hương đem theo. Khi đi vào nội thành Vatican, Đức Thánh Cha chẳng ngại vấn đề an ninh bản thân, yêu cầu tài xế dừng xe lại bước xuống chào và ban phép lành cho các bệnh nhân ngồi trên xe lăn, hôn các trẻ em tàn tật và bắt tay thân nhân của họ đứng hàng sau.

Lễ Chúa Ba Ngôi, Chúa Nhật 26 tháng 05, Đức Thánh Cha viếng thăm và dâng thánh lễ đầu tiên tại giáo xứ thánh Elisabeth và Dacaria thuộc giáo phận Rôma. Thánh lễ bắt đầu vào lúc 9h30 nhưng ngài đến giáo xứ trước 45 phút để gặp gỡ chào hỏi các gia đình và trẻ em được rước lễ lần đầu cũng như các bệnh nhân phải ngồi xe lăn. Trong thánh lễ, Đức Thánh Cha đã tự mình trao Mình Thánh Chúa cho các trẻ em được rước lễ lần đầu và các bậc phụ huynh. Sau buổi lễ, ĐTC đi thăm các đường phố gần giáo xứ và ban phép lành cho dân chúng. Thiên thần có thấy những vị chủ tịch hội nghị, chủ sự thánh lễ đến trước giờ lễ 45 phút để chào hỏi gặp gỡ giáo dân, nhất là trẻ em và bệnh nhân không? hay là họ thường bắt người dân dài cổ đợi chờ. Rồi sau thánh lễ các vị đó có ở lại đi “thăm dân cho biết sự tình” và ban phép lành cho dân chúng, hay là lên xe hơi ra về sau khi yến tiệc linh đình với quà cáp rủng rỉnh.

Sau khi hoàn thành mục tiêu bảo vệ thành công ngôi vô địch giải bóng đá Serie A Italia, chiều thứ ba 21-05-2013, đại diện câu lạc bộ Juventus được Đức Thánh Cha tiếp riêng tại Vatican. Cuộc gặp gỡ này đã để lại trong họ những ấn tượng tuyệt vời. Danh thủ Totti thổ lộ *“Ngài đã truyền cho tôi sự an toàn và nhân bản. Đức Thánh Cha đã làm cho mọi người dễ chịu”*. Huấn luyện viên Aurelio Andreazzoli cảm động: *“Tôi đánh giá cao tính nhân văn của Đức Thánh Cha và sẽ mãi mãi giữ lại lời ngài trong trái tim”*. Tổng Giám Đốc Zanzi nhận thấy ***“cuộc gặp gỡ hôm nay đã làm nổi bật những thứ quan trọng nhất của cuộc sống : bình an, niềm tin tưởng, sự hài hòa.*** Đức Thánh Cha Phanxicô có khả năng phi thường truyền tải những giá trị này qua lời nói của mình”. Tiền đạo câu lạc bộ Lazio viết : *“Đây là một niềm vinh hạnh khi được cảm nghiệm tình cảm tuyệt vời ấm áp tình người và đầy khiêm tốn của con người này”*.

Tính nhân bản còn thể hiện trong những mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với nhau như câu chuyện về Đức Thánh Cha và ông thợ già đóng giày 81 tuổi. Trong suốt 40 năm qua, từ khi còn ở Buenos Aires, Argentina ông đã chuyên sửa lại những đôi giày cũ cho Đức Thánh Cha. Bây giờ khi ở Vatican, cha vẫn trực tiếp gọi điện thoại dặn ông cung cấp cho mình những đôi giày màu đen đơn giản như trước đây. Thiên thần ơi, trên thiên đàng có lúc nào bạn cảm thấy cô đơn không? Bạn có được tình bạn bền chặt như ĐTC với ông đánh giày

không? Dưới cỗi đời này rất cần những tình bạn thực sự giữa người với người không phân biệt giàu nghèo sang hèn địa vị cao thấp. Một tình bạn chân tình như vậy sẽ giúp tôi vượt qua những lúc khó khăn, cô đơn và những khi gặp thất bại trên đường đời.

Kể thêm cho Thiên Thần một chi tiết thú vị này nữa về tính nhân bản của ĐTC nữa nè. Dù dưới bầu trời xám xịt và sau đó là mưa tầm tã, khoảng 90,000 khách hành hương vẫn đứng chật hết quảng trường Thánh Phêrô để tham dự buổi triều yết chung với Đức Thánh Cha ngày thứ tư 29-05-13. Đáp lại tấm thịnh tình ấy, bất chấp mưa to và gió lộng, Đức Thánh Cha đã dầm mưa trên chiếc xe jeep mui trần để chào đón mọi người. Khi tiến lên lễ đài, ngài phải dừng lại để lau khuôn mặt ướt đẫm nước mưa. Nếu không có tình yêu thương đích thực, tôi có cả ngàn lý do để hoãn buổi gặp gỡ này. Tôi có thể bỏ mặc cả chục ngàn người đội mưa để ẩn mình trong nhà tránh mưa to gió lớn. Nhiều vị tai to mặt lớn đã làm như thế, nhưng ĐTC đã dầm mưa đến với họ, ở giữa đàn chiên để ***“ngửi được mùi của chiên”*** và hơn thế nữa, để ***“ám mùi của chiên vào mình”***, để nên một với chiên!

Thiên Thần ở trên trời có bản khoăn khi thấy khoảng cách càng ngày càng lớn giữa người giàu và người nghèo không? Có bức bối khi thấy *“kẻ ăn không hết, người lần không ra”* không? Có thấy đau lòng khi những người giàu

lãng phí thực phẩm quá sức và tiêu xài hoang phí vô chừng trong khi đó có biết bao người thiếu cơm ăn áo mặc, chết đói chết khát hàng ngày không? Thiên Thần có được mời đến dự những thánh lễ tạ ơn tân chức, tạ ơn khấn dòng hay lễ cưới, lễ khánh thành toà nhà nào đó thật linh đình với cả trăm bàn tiệc và dư lại ê hề cả chục bàn ăn không? Trong buổi tiếp kiến chung lúc 10h30 sáng ngày 5 tháng 6, Ngày Môi Trường Thế Giới, Đức Giáo Hoàng khơi gợi lên vấn nạn đó khi cho thấy sự tương phản hoàn toàn giữa việc tiêu thụ tối đa và sự thiếu thốn nghèo đói. Đức Thánh Cha lên tiếng kêu gọi mọi người *“đừng lãng phí thực phẩm”* và *“đừng chiều theo thứ văn hoá xa hoa lãng phí”* !

Thiên Thần ơi,

Ai mà không mong được lên trời giống như thiên thần, nhưng đường về trời lại bắt đầu từ cõi đất này. Tôi không được sống “mộng du”, sống trong ảo tưởng, sống như những người ở “cõi trên” chẳng biết gì đến những vấn đề của con người và cuộc sống trên trần thế. Đồng thời tôi cũng phải biết cách *“sống giữa thế gian nhưng không thuộc về thế gian”* vì đây không phải là quê hương đích thực của tôi.

Để sống được như vậy, trong ngày lễ Đức Mẹ Thăm Viếng 31-05-13, Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu noi gương Mẹ Maria trong việc lắng nghe Lời Chúa trong những quyết định và trong việc phục vụ tha nhân. Đối diện với cuộc sống, Mẹ Maria rất thực tế, đầy tình người và

đúng đắn trong việc lắng nghe, quyết định và hành động.

Mẹ Maria chăm chú quan sát để đọc được ý nghĩa sâu xa của các biến cố trong cuộc sống. Mẹ không sống “vội vã”, nhưng luôn “ghi nhớ những sự kiện và suy đi nghĩ lại trong lòng”. Mẹ không để các biến cố lôi đi, không tránh né những khó khăn vất vả khi đã quyết định. Và một khi đã rõ thánh ý Chúa, biết những gì phải làm, Mẹ không do dự chần chừ nhưng vội vã ra đi.

Để là một người “*đầu đội trời chân đạp đất*”, tôi cũng phải tập lắng nghe Chúa nói qua thực tại cuộc sống, biết quan tâm đến sự kiện, con người, và đọc ra những dấu chỉ Chúa gợi đến. Sau khi đọc ra dấu chỉ, tôi phải mạnh dạn quyết định rồi mau mắn bắt tay vào việc. Không trì hoãn hoặc dồn cho người khác quyết định thay mình. Không để mình bị những biến cố “*cuốn theo chiều gió*”, hoặc cầm đầu chạy theo các xúc cảm nhất thời.

“**Đầu đội trời**” cho nên tôi chỉ tôn thờ Thiên Chúa và suy phục Ngài mà thôi, không tôn thờ tiền của, chức tước, danh vọng, cũng không quy lụy đầu phục bất cứ một thứ quyền lực trần gian nào. “Đội trời” chứ không đội những “ông trời con” !

“**Chân đạp đất**” cho nên tôi đạp lên tất cả những tham sân si, dư luận khen chê bình phẩm, đạp lên những gì chống lại nhân phẩm và chà đạp con người. “Đạp đất” chứ không “đạp anh em” !

Tôi rất tâm đắc lời Đức Thánh Cha nhắn nhủ : *“Nhiều khi chúng ta chỉ dừng lại ở việc lắng nghe, suy tư về điều mình phải làm. Có lẽ chúng ta cũng đề ra những quyết định rõ ràng, nhưng lại không đi tới hành động. Và chúng ta không “mau mắn” đến với người khác để giúp đỡ họ, để tỏ bày sự cảm thông và tình bác ái của chúng ta; để như Mẹ Maria, chúng ta mang cho tha nhân những gì quý giá nhất là Chúa Giêsu và Tin Mừng của Chúa bằng lời nói và nhất là bằng chứng tá cụ thể trong hành động của chúng ta.”*

Làm được như vậy là tôi đang sống rất nhân bản như một con người và như người con của Chúa, phải thế không Thiên Thần yêu quý ?

THƯ GỬI SATAN

Anh Satan,

*Thú thật tôi cũng cảm thấy bối rối không
biết xưng hô thế nào khi viết cho anh lá thư này.*

Gọi là “mày-tao” thì khó nghe quá; gọi là “ta-mi” thì trịch thượng quá. Tôi chẳng biết anh thuộc giới nào, chỉ biết dân gian gọi những người gian ác là “đồ quỷ sứ”; những người chuyên làm khổ người khác là “đồ quỷ ám”; những người đàn bà dữ dằn làm chuyện suy đồi bị gán là “quỷ cái”; những đứa con ngỗ nghịch bị mắng là “thằng quỷ”; rồi thì “đen như quỷ”; “xấu như quỷ”; có khi còn... “đông như quỷ” nữa! Tóm lại những gì xấu xí nhất, tồi tệ nhất, gian ác nhất thì đó thuộc về Satan. Như thế làm sao tôi dám xưng “tôi-anh”, làm bạn với anh được? Mà tôi cũng không bao giờ “thoả hiệp” trong cái gọi là “liên minh ma quỷ” để được anh “nuông tay” hay dễ dãi với tôi đâu. Bóng tối và ánh sáng không thể đứng chung trong một chiến tuyến phải không anh? Thế nhưng từ giờ cho đến khi Chúa đặt mọi kẻ thù dưới chân, Chúa vẫn cho phép anh hoạt động để thử luyện con người, cho nên bây giờ vẫn còn “tranh tối tranh sáng”, anh vẫn còn tìm mọi cách len lỏi vào giữa con cái ánh sáng để lôi kéo họ về phía anh. Trong lá thư này tôi muốn “vạch mặt chỉ tên” cho mọi người thấy “bộ mặt thật” của anh khi đối chiếu bóng tối trong anh với ánh sáng thật nơi Đức Kitô, Đấng đã chiến thắng sự dữ, chiến thắng Satan, kẻ thù của lòng thương xót.

• **“Người ta sống không nguyên bởi bánh...”**

Tôi biết anh rất tinh ranh khi đưa ra chiêu bài *“có thực mới vực được đạo”* và người ta đã lọt lưới của anh nên thường dựa vào câu này để chạy theo chủ nghĩa duy thực. Phải lo cho cái bụng trước rồi mới nghĩ đến chuyện kinh kệ lễ lạy. Không có tiền thì làm được cái gì? Thế là người ta lao vào kiếm tiền, mua sắm. Làm bao nhiêu sắm sửa hết bấy nhiêu. Làm ngày không đủ tranh thủ làm đêm, làm thêm ngày nghỉ. Đi làm về mệt lã ra ngủ, còn giờ đâu mà đi lễ Chúa Nhật, giờ đâu mà đọc kinh cầu nguyện, sức đâu mà tham gia hoạt động Công giáo tiến hành... Người ta cứ khát lần, khi nào đòi sống vật chất đầy đủ sẽ lo đòi sống tâm linh. Nhưng thực tế có thực rồi có vực được đạo không? Bằng chứng là ở những nước văn minh tiến bộ, đầy đủ của cải vật chất nhưng các nhà thờ càng ngày càng vắng, có nơi phải đóng cửa. Số giáo dân không tăng. Ơn gọi cũng không còn nữa. Đòi sống vật chất càng cao thì đòi sống đạo càng đi xuống. Chiêu này của anh thành công rồi đó!

Anh còn tinh ranh hơn khi cho xây thật nhiều tụ điểm vui chơi giải trí, ca nhạc, cửa hàng ăn uống, nhảy nhót, có tiền mặc sức tiêu pha, đủ món ăn chơi, kiểu nào cũng có... Người ta chỉ lo hưởng thụ, tìm thoả mãn nhu cầu vật chất, không còn chăm chút đòi sống tâm linh nữa. Anh chẳng cần cấm đạo, người ta cũng tự động bỏ đạo rồi.

Chúa nói: *“Không ai có thể làm tôi hai chủ, vì hoặc sẽ ghét chủ này mà yêu chủ kia, hoặc*

sẽ gắn bó với chủ này mà yêu chủ nọ. Anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi tiền của được” (Mt 6,24). Thế mà người ta đâu có nghe. Anh dụ người ta rằng “có tiền mua tiên cũng được”. Anh cứ cho người ta ảo tưởng “tiền là Tiên là Phật” rồi người ta chạy theo tiền mà bỏ Phật bỏ Tiên. Thậm chí ngày nay họ ví von: “ông Tiền, ông Bụt, ông Tiên. Ba ông chụm lại ông Tiền cao hơn”!

Satan, tôi không bị hoả mù bởi chiêu này của anh đâu. Nay nhé, chỉ những người bị đồng tiền của anh làm mờ mắt cho nên mới không nhận ra rằng:

*Tiền mua được thuốc men,
đâu có mua được sức khoẻ.*

*Tiền mua được bằng cấp,
đâu có mua được kiến thức.*

*Tiền mua được tình dục,
đâu có mua được tình yêu.*

*Tiền làm được việc đạo đức,
đâu có làm nên lòng đạo đức.*

*Tiền xây được đền thờ vật chất,
đâu có xây được đền thờ tâm hồn.*

*Tiền mua được chiếc áo dòng,
đâu có làm nên thầy tu chân chính.*

*Tiền mua được sách kinh,
đâu có làm nên kinh nguyện.*

*Tiền mua được chức tước địa vị,
đâu có mua được nước Thiên Đàng.*

*Tiền mua được tượng Chúa Thương Xót,
đâu làm cho người ta có lòng thương xót!*

Cũng may mà Chúa chưa cho anh thấy rằng cây đinh đóng vào gỗ, càng bị đóng mạnh bao nhiêu thì càng chắc bấy nhiêu. Đạo cũng thế, càng cấm đoán càng chắc niềm tin. Máu tử đạo sinh Đạo mà, anh không biết sao?

Anh sợ Đạo phát triển nên tìm mọi cách để cấm đoán, ngăn cản. Anh làm rồi, không có đền thờ vật chất nguy nga thì chúng tôi lo trau dồi đền thờ tâm hồn. Chúng tôi họp nhau trong những lán tranh nhà bạt để cầu nguyện âm thầm mà sốt sắng. Không cho phép tổ chức hình thức bên ngoài thì chúng tôi càng đi sâu vào đời sống nội tâm. Anh không thấy khi người ta mạnh khoẻ ăn nên làm ra, cuộc sống tự do dư đầy có mấy người nghĩ đến Chúa, chợt khi đổ bệnh nằm liệt, làm ăn thất bại thua lỗ, bị mọi người bỏ rơi, không còn bầu vút vào ai được nữa, lúc đó họ mới tỉnh ngộ mà quay về với Chúa đó sao?

Đạo không phát triển bề nổi sẽ đi vào chiều sâu, sẽ trở về nguồn với Lời Chúa như ngôi nhà xây trên đá chắc vững vàng, anh có làm cách nào cũng chẳng phá nổi, đúng như Chúa nói *“quỷ địa ngục cũng không phá được”* (Lc 16,18).

Anh cảm dỗ tôi bằng cách tạo mọi điều kiện dễ dàng cho tôi xây cất. Thế là tôi lao vào kiếm tiền làm nhà thờ, làm nhà dòng. Cả năm trời không có thì giờ chăm sóc con chiên. Đến khi tôi làm được cái “chuồng chiên” khang trang thì trong chuồng không còn con chiên nào nữa. Đàn chiên bơ vơ không người chăn đã tản mát đi các nơi khác hết rồi. Họ như “rắn mất đầu”,

hoặc có đầu cũng như không! Đền thờ tâm hồn của các con chiên bị tôi bỏ rơi đã trở thành hoang phế. Anh đứng vỗ tay cười hả hê.

Anh cám dỗ tôi bằng cách cho tổ chức lễ hội liên hoan tung bùng, rước sách kèn trống cờ quạt ngập trời, đi nghênh ngang ngoài đường phố mà chẳng cần phép tắc gì cả. Riết rồi đạo chúng tôi chỉ còn hình thức, lễ hội tốn kém, dân phải đóng góp nặng nề sẽ chán chường bỏ cuộc. Người ngoại đạo thấy chúng tôi rước sách kèn trống rầm rộ ồn ào, lấn chiếm lòng lề đường, cản trở giao thông sẽ có ác cảm không muốn theo đạo chúng tôi nữa.

Anh cám dỗ cho người trẻ đi tu càng nhiều càng tốt, không hạn chế số người, cũng chẳng cần điều kiện gì cả, vì đó là con đường tiến thân đổi đời. Họ sa chước cám dỗ khi anh dụ họ cố gắng chịu đựng trong thời gian thử luyện, đợi đến khi ra trường, khẩn trôn, chịu chức rồi tính sau. Lúc đó họ sẽ tranh hơn tranh thua với nhau, tranh giành ngôi thứ. Kết quả là những người gọi là “dâng mình cho Chúa” chỉ có số lượng mà không có chất lượng, chỉ là những kẻ chăn thuê chứ không phải là người chăn chiên đích thực. Những người lãnh đạo tinh thần mà như thế thì anh chẳng cần cấm, đạo cũng tan.

Anh không đánh mà thắng, bất chiến tự nhiên thành. Satan ạ! Anh quỷ quyết thật! Nhưng anh đừng mừng vội.

Anh cám dỗ tôi thì được chứ anh đâu thắng nổi Chúa của tôi. *“Bấy giờ Đức Giêsu được Thần Khí dẫn vào hoang địa để chịu ma quỷ cám*

dỗ. Người ăn chay ròng rã bốn mươi đêm ngày, và sau đó, Người thấy đói. Khi ấy tên cám dỗ đến gần Người và nói: 'Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì truyền cho những hòn đá này hoá bánh đi!'. Nhưng Người đáp: 'Đã có lời chép rằng: Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời miệng Thiên Chúa phán ra' (Mt 4,1-4).

Anh cám dỗ người ta rằng nhiều tiền lãi của là có phúc. Chúa của tôi nói *"Phúc cho anh em là những kẻ nghèo khó, vì Nước Trời là của anh em"* (Lc 6,20). Anh thúc giục người ta làm giàu bằng bất cứ cách nào vì người nghèo luôn bị mọi người rẻ rúng coi thường, người giàu đi đâu cũng được ưu tiên, trọng vọng. Chúa Giêsu cảnh báo chúng tôi: *"Những người có của thì khó vào Nước Thiên Chúa biết bao... Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa"* (Mc 10,23.25).

Đức Giáo hoàng Phanxicô của chúng tôi bây giờ cũng theo sát chân Thầy Giêsu khi bày tỏ khao khát ấy với giới báo chí ngày 16.3.2013 tại hội trường Phaolô VI: ***"Tôi mong muốn biết bao một Giáo Hội nghèo..."***. Giáo Hội không chỉ là Giáo Hội của người nghèo mà người nghèo chính là Giáo Hội, và người đứng đầu trong Giáo Hội đã thực sự sống nghèo ngay trước khi làm Giáo hoàng.

Không tin anh cứ đọc cuốn tiểu sử đầu tiên của Đức Giáo hoàng Phanxicô với tựa đề: *"Phanxicô, vị Giáo Hoàng của người nghèo"* dày 200 trang, của nhà báo Andrea Tornielli, đã phát hành tại Pháp ngày 12.4.2013. Tác giả viết về sự đơn sơ khó nghèo của Đức Phanxicô: *"Đức*

Bergoglio tiếp tục trú ngụ tại giáo xứ, đích thân thăm viếng các linh mục đau yếu, ở lại nhiều giờ với các ngài bên giường bệnh trong bệnh viện. Lúc đầu, ngài từ chối sống trong toà tổng giám mục sang trọng ở Olivos mà ngụ trong một căn hộ nhỏ hơn. Sau đó ngài chịu đến ở trong một phòng ngủ khiêm tốn trong toà nhà. Ngài vẫn thích nấu ăn cho khách của mình và không thấy ngại ngùng khi rửa chén bát. Ngài tiếp tục di chuyển bằng xe buýt hay bằng tàu điện ngầm. Các cư dân của thủ đô quen thấy và quen gặp ngài như thế. Ngài ăn mặc đơn sơ...” Và tác giả kết luận: “Tất cả rồi sẽ phải làm quen với phong cách của một vị Giáo hoàng thích đi xe buýt chung với các hồng y hơn là sử dụng chiếc xe công cụ bề thế. Phong cách của một Giám mục Rôma, mặc cho nhiệm vụ mới của mình, vẫn muốn thay đổi càng ít cách sống và cách làm chứng cho Tin Mừng của mình. Vì thế mà một số trống lệ và một số nghi thức bỗng chốc xem ra như thuộc về một thời đại đã qua...”

Diễn từ của ĐGH Phanxicô tại đại sảnh ĐGH Phaolô VI ngày 16/05/2013 đã nhắc các giám mục và linh mục phải cẩn thận tránh xa cám dỗ, đừng có thể trở nên mục tử hữu hiệu, ***“Nếu chúng ta đi với người giàu, là chúng ta đang đi về phía hư vô. Chúng ta sẽ trở thành chó sói, chứ không phải người chăn chiên.”***

Trong bài giảng ngày 15/5 tại nguyện đường thánh Marta, ĐGH Phanxicô lặp đi lặp lại lời nguyện dành cho các giám mục và linh mục, ***“chúng ta chỉ là con người và chúng ta là kẻ có tội. Chúng ta đang chịu cơn cám dỗ.”*** ĐGH trích

dẫn chú giải của thánh Augustin v tiên tri Êzêkien, cảnh báo căm d v sự giàu có đi với các giám mục và linh mục rời xa dân, lo kinh doanh và dính bén tiền bạc.

ĐGH nhấn mạnh *“khi một linh mục, giám mục tìm kiếm tiền tài, dân sẽ không còn yêu mến ngài, và đó là dấu hiệu ngài sẽ kết thúc trong đau buồn.”* Một giám mục hay linh mục *“đi trên con đường phù vân”* là người đang dẫn bước vào con đường tham vọng, và điều này làm tổn thương giáo hội rất nhiều. *Những người như thế biểu hiện tính lối lẳng, ngạo mạn, thích phô trương, ham quyền lực... Và dân không ưa gì điều đó!”*

Satan ơi, với Đức Giáo hoàng này thì anh thua chắc rồi. Chiêu bài “có thực mới vực được đạo” của anh bị phá sản rồi nhé. Người đứng đầu Giáo Hội mà mong muốn một Giáo Hội nghèo, không chỉ mong muốn mà thực sự sống nghèo như vậy thì những người trong Giáo Hội, đàn chiên do ngài chăm sóc làm sao mà dám sống giàu có xa hoa ngược với Tin Mừng, ngược với người chủ chăn của mình được, đúng không anh?

• “Người phải bái lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của người...”

Satan, anh lì thật đấy. Thua keo này anh bày keo khác. *“Sau đó, quỷ lại đem Người lên một ngọn núi rất cao, và chỉ cho Người thấy tất cả các nước thế gian và vinh hoa lợi lộc của các nước ấy, và bảo rằng: ‘Tôi sẽ cho ông tất cả những thứ đó, nếu ông sấp mình bái lạy tôi’.* Đức

Giêsu liền nói: ‘Satan kia, xéo đi! Vì đã có lời chép rằng: Ngươi phải bái lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi, và phải thờ phượng một mình Ngài mà thôi’ (Mt 4,8-10).

Đây thật là một “lời đề nghị khiếm nhã” và anh bị Chúa của tôi tống cổ đi như đã nói với Phêrô: *“Satan, lui lại đằng sau Thầy! Anh cản lối Thầy” (Mt 16,19)*. Ai đòi anh dám đề nghị Chúa cả trời đất sắp mình thờ lạy anh chỉ để đổi lấy vinh hoa lợi lộc các nước thế gian. Anh không biết tất cả thế gian này đều thuộc về Chúa, và cả vũ trụ này là do Chúa tạo thành hay sao mà dám đề nghị như thế?

Nói thật với anh, tuy lời đề nghị ấy có vẻ khiếm nhã nhưng nó hấp dẫn thật đấy, phải nhận là rất hấp dẫn. Anh đã đánh trúng tim đen của chúng tôi. Danh-lợi-thú là những bửu bối anh đem đi đánh đâu thắng đó. Ai mà không hám danh. Ai mà không ham lợi. Ai mà không có cái “tôi” to đùng! Người ta sẵn sàng tìm mọi cách, dùng mọi phương tiện để đạt được cái “bả” vinh hoa phú quý danh vọng do trần gian ban tặng. Người ta bán rẻ lương tâm, bán đứng anh em để đạt được nấc thang danh vọng, và bán cả lời thề hứa của mình để thoả mãn thú tính khi không còn làm chủ được mình nữa. Họ quên mất lời Thánh Phaolô căn dặn *“phải tự đề phòng kéo chính mình cũng bị cám dỗ...” (Gl 6,1)* và *“những kẻ muốn làm giàu thì sa chước cám dỗ và nhiều ước muốn độc hại; đó chính là những thứ làm cho con người chìm đắm trong cảnh huỷ diệt tiêu vong. Thật thế, cội rễ sinh ra mọi điều ác là lòng ham muốn tiền bạc, vì buông*

theo lòng ham muốn đó, nhiều người đã lạc xa đức tin và chuốc lấy bao nỗi đớn đau sâu xé” (1Tm 6,9-10).

“Lời đề nghị khiêm nhã” của anh đánh trúng vào máu hạo danh nơi con người. Chúa nói “Khi làm việc lành phúc đức, anh em phải coi chừng, chớ có phô trương cho thiên hạ thấy. Bằng không, anh em sẽ chẳng được Cha của anh em, Đấng ngự trên trời ban thưởng. Vậy khi bố thí, đừng có khua chiêng đánh trống như bọn đạo đức giả thường biểu diễn trong hội đường và ngoài phố xá, cốt để người ta khen. Thầy bảo thật anh em, chúng đã được phần thưởng rồi. Còn anh, khi bố thí, đừng cho tay trái biết việc tay phải làm để việc anh bố thí được kín đáo...” (Mt 6,1-4).

Tôi cũng nghe lời Chúa “không cho tay trái biết”, nhưng muốn cho cả làng nước biết, vì anh cảm dỗ tôi rằng “Tội gì mà mặc áo gấm đi đêm? Nếu không rao tên lên, không khắc tên vào bia đá, không có bằng khen... thì ai biết mình là ân nhân, ai mời mình đi dự lễ hội, ai đón tiếp mình, ai dành chỗ ưu tiên cho mình... Hoặc giả không rao tên, không có chế độ ưu đãi thì đâu có ai chịu đóng góp. Mình phải đánh vào thị hiếu của người dân chứ, nếu cứ như anh thì có vào rừng mà ở !”

Của đáng tội, cái gì xấu xa người ta cũng đổ cho anh. Vẫn biết việc của anh là cảm dỗ lôi kéo người ta phạm tội, nhưng người ta không chịu tỉnh thức, như lời Thánh Phêrô căn dặn: “Anh em hãy sống tiết độ và tỉnh thức, vì ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo

quanh tìm mỗi căn xé. Anh em hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự” (1Pr 5,8-9a), họ cứ vô tư phạm tội rồi đổ vấy lên cho anh, đổ lỗi do “cơ chế”, do “hoàn cảnh”, do “thời thế”, do “ma đưa lối quỷ dẫn đường”!

• ***“Satan, kẻ thù của lòng thương xót...”***

Anh hù dọa người ta rằng Thiên Chúa là Đấng Chí Công sẽ trừng phạt những kẻ có tội, sẽ ném vào hoả ngục tất cả những ai lỗi nghĩa cùng Chúa. Ai không tuân giữ giới răn sẽ bị ném vào nơi khóc lóc nghiến răng, bị lửa hoả ngục thiêu đốt đời đời. Tội nhân không có hy vọng được tha thứ, có quay đầu trở lại cũng vô ích. *“Thiên Chúa là tình yêu”* (1Ga 4,4.14) được anh giới thiệu như một “ông kẹ” không hề mảy may xúc động khi hối nhân kêu cầu xin tha thứ. Một Thiên Chúa không làm gì khác hơn là như công an chỉ rình chờ con người sai lỗi để làm biên bản phạt vạ và trừng trị đích đáng. Rốt cuộc người *“tay lữ nhúng chàm”* chẳng sao mà tẩy rửa được. Anh không cho kẻ phạm tội bất cứ cơ hội nào để chuộc lại lỗi lầm của mình. Anh thẳng tay loại trừ họ. Tội nghiệp Thiên Chúa của chúng tôi bị anh bóp méo cách trắng trợn và thâm.

Trong khi Chúa của tôi là Đấng *“muôn ngàn đời vẫn trọn tình thương”* (Tv 135,1), vẫn luôn *“hiền lành và khiêm nhường”* (Mt 11,29), là *“bạn bè với những quân thu thuế và tội lỗi”* (Lc 15,1) và đến *“để tìm và cứu chữa những gì đã mất”* (Lc 19,10).

Chúa không bao giờ loại trừ ai, cho dù người đó có tội lỗi đến thế nào chăng nữa. Anh thấy hai tên trộm cùng chịu đóng đinh với Chúa trên thập giá không. Đã là trộm thì có tên nào lành? Vì là người lành thì chẳng ai đi ăn trộm để bị kết án tử hình như thế. Anh đã tóm được tên trộm bên trái vì hắn nghe lời dụ dỗ của anh mà nhục mạ và thách đố Chúa: *“Ông không phải là Đấng Kitô sao? Hãy tự cứu mình đi, và cứu cả chúng tôi với!”* (Lc 23,39b). Thế nhưng anh bị sống mất người bên phải khi anh ta nhìn nhận tội lỗi của mình *“chúng ta chịu như thế này là đích đáng vì xứng với việc đã làm...”*. Rồi anh ta van xin lòng thương xót của Chúa: *“Ông Giêsu ơi, khi ông vào Nước của ông, xin nhớ đến tôi!”*. Rõ ràng lòng thương xót thắng hận thù, anh bị thua vào phút cuối khi Chúa nói với anh ta: *“Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng”* (Lc 23,41-43).

Anh cảm dỗ tôi khi nói rằng: **Tội gì mà xót thương ai? Mình xót thương người khác rồi ai xót thương mình? Lòng xót thương là một thứ hàng xa xỉ hiếm có trên trần gian này rồi.** Trong một xã hội mà trái tim người ta đã bị xơ cứng, thái độ sống “vô cảm” trở thành bình thường, thì những người xót thương người khác chỉ thiệt vào thân, và anh dẫn chứng trong thực tế những người *“thật thà thì thua thiệt. Lươn lẹo lại lên lương”*.

Tôi đã sa chước cảm dỗ của anh khi về hòa với anh mà kết án và loại trừ anh em mình, khi không chịu tha thứ cho anh em, khi không cho anh em một con đường sống, khi không

thực thi lời Thánh Phaolô: *“Anh em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền lành và nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh em người này có điều phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng vậy, anh em phải tha thứ cho nhau. Trên hết mọi đức tính, anh em phải có lòng bác ái: đó là mối dây liên kết tuyệt hảo”* (Cl 3,12-14).

Tôi cũng sẽ “sập bẫy” của anh khi không chịu nổi những khó khăn thử thách, rồi nghe anh xúi bẩy làm càn chỉ để thoả mãn chút tự ái cá nhân. *“Tội gì mà nhịn? Nhịn là nhục”, “làm cho họ biết mặt” “cóc cần”,* rồi vội vàng quyết định chia tay, li dị, xuất tu, bỏ Dòng, nổi loạn... những việc làm do anh xúi bẩy chẳng có chút xót thương nào trong đó.

Satan ơi, anh là ***“kẻ thù số một của lòng Chúa thương xót”*** như Chúa đã nói cho Faustina biết: *“Con hãy biết rằng Satan căm ghét con; nó căm hờn mọi linh hồn, nhưng đặc biệt căm thù con, bởi vì con đã giật khỏi quyền thống trị của nó quá nhiều linh hồn”* (NK, 412). Anh rất ghét những ai đi rao giảng về đề tài này, Faustina biết thâm ý đó : *“Giờ đây tôi đã biết Satan căm ghét Lòng Thương Xót hơn bất cứ điều gì khác. Đó là cực hình đáng sợ nhất của nó. Tuy nhiên những khó khăn sẽ không thể đè bẹp những công cuộc của Thiên Chúa, mà chỉ làm sáng tỏ đó là những công việc của Người mà thôi.”* (NK,764). Faustina đã chiến đấu với các thần dữ tăm tối, chị nói : *“Satan căm hờn với Lòng Thương Xót của Thiên Chúa khủng khiếp*

biết bao! Tôi thấy hấn chống đối toàn bộ công cuộc này” (NK, 812). Mẹ Bề trên của Faustina cũng khẳng định : “Lòng Thương Xót Chúa vô cùng tốt đẹp và chắc chắn đó là cộng cuộc vĩ đại của Thiên Chúa, vì thế Satan ra sức chống đối và muốn phá hoại việc ấy” (NK, 1115).

Satan tìm mọi cách cản phá công việc mà chính Chúa Giêsu nói với Faustina: *“Con hãy công bố cho toàn thế giới về lòng nhân lành khôn cùng của Cha. Con đừng chán ngại vì những khó khăn con sẽ gặp phải khi rao truyền lòng thương xót của Cha. Những khó khăn này sẽ làm cho con đau khổ nhưng hết sức cần thiết cho việc nên thánh của con và là bằng chứng cho thấy công việc này là của Cha (NK, 1142). “... Con hãy nói với linh mục của Cha rằng các tội nhân cứng lòng cũng sẽ hối cải khi nghe rao giảng về lòng thương xót của Cha, và linh mục nào rao giảng về lòng thương xót của Cha sẽ được ân thưởng một thần lực kỳ diệu; Cha sẽ xúc dầu những lời của các ngài và đánh động tâm hồn những ai nghe lời các ngài rao giảng” (NK,1521). “Cha ước mong các linh mục hãy rao giảng về lòng thương xót khôn lường của Cha cho các tội nhân. Đừng để họ sợ hãi không dám đến gần bên Cha. Những ngọn lửa xót thương đang bùng cháy trong Cha, kêu gào đòi được phân phát. Cha muốn trào đổ cho các linh hồn này...” (NK,50).*

Satan ơi, biết như thế nên anh căm dỗ người ta đừng đại gì mà tin vào lòng thương xót của Chúa, đó chỉ là trò đạo đức rẻ tiền, mị dân, mê tín... Cho nên Chúa Giêsu nói với Faustina:

“Trái Tim Cha sầu muộn vì ngay các linh hồn ưu tuyển cũng không hiểu biết về lòng thương xót hải hà của Cha. Tình thân ái giữa họ với Cha dù sao cũng bị đầu độc vì sự nghi ngờ của họ. Ôi, điều ấy đã thương Thánh Tâm Cha đau đớn biết bao! ” (NK,379). Chúa than thở với chị: “Sự hoài nghi của các linh hồn đang xé nát lòng Cha. Sự hoài nghi của một linh hồn ưu tuyển còn làm Cha đau đớn hơn nữa; mặc dù Cha dành cho họ một tình yêu vô tận, nhưng họ vẫn không tín thác vào Cha. Thậm chí cái chết của Cha vẫn không đủ đối với họ. Khốn cho linh hồn nào lạm dụng những ân sủng này” (NK,50b).

Anh xuyên tạc, bóp méo sự thật, tuyên truyền láo toét để không ai tin, anh hù dọa để không ai dám đi loan truyền lòng thương xót của Chúa nữa, nhưng Chúa đã hứa chắc rằng: *“Linh hồn nào truyền bá việc tôn kính lòng thương xót của Cha, Cha sẽ bảo bọc họ suốt cả cuộc đời như người mẹ dịu hiền đối với đứa con nhỏ, và đến giờ lâm tử của họ, Cha sẽ không là thẩm phán, nhưng là Đấng Cứu Chuộc đầy lân tuất với họ...” (NK,1075).*

Satan này, Đức Thánh cha Phanxicô là kẻ thù số một của anh đấy, vì lòng thương xót là chủ đề đặc biệt của ngài trong những bài giảng và suy niệm. Anh làm được gì ngài không?

Chắc anh đã nghe Đức Thánh cha nói với hơn 100.000 tín hữu và du khách hành hương tụ tập tại Quảng trường Thánh Phêrô ngày Chúa Nhật Lòng Chúa Thương Xót 2013: *“Hãy luôn luôn tín thác nơi lòng Chúa thương xót và đừng*

sợ hãi là Kitô hữu và sống như Kitô hữu... Bình an thực sự, bình an sâu thẳm đến từ kinh nghiệm lòng xót thương của Thiên Chúa...". Và Đức Thánh cha mời gọi chúng tôi phải có lòng can đảm ra đi loan báo Chúa Kitô Phục Sinh, Đấng đã trao ban bình an, tình yêu thương cùng sự tha thứ của Ngài với máu và với lòng thương xót của Ngài.

Trong buổi triều yết chung tại Quảng trường Thánh Phêrô, ngày 10.4.2013, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhắn nhủ chúng tôi mỗi ngày phải để cho Đức Kitô biến đổi mình thành hình ảnh của Người, nghĩa là cố gắng sống là những Kitô hữu ngay cả khi thấy những giới hạn và yếu điểm của mình. Chỉ qua việc hành xử như con cái Thiên Chúa, không nản lòng vì những sa ngã và tội lỗi của mình, cảm thấy được Ngài yêu thương, mà cuộc đời của chúng tôi được đổi mới, được sinh động hoá bởi sự thanh thản và niềm vui.

Chúa Nhật IV Phục Sinh, Chúa Nhật Chúa Chiên Lành và cũng là Ngày Thế Giới Cầu Cho Ơn Gọi lần thứ 50, trong Thánh lễ Truyền Chức linh mục cho 10 thầy phó tế tại Vương cung Thánh đường Thánh Phêrô, Đức Thánh cha nhấn mạnh tầm quan trọng của sứ vụ linh mục: *"Các con đừng bao giờ mệt mỏi tỏ lòng xót thương, đừng xấu hổ khi phải ân cần với người cao tuổi. Hãy phân phát cho mọi người Lời Chúa mà chính các con đã vui mừng nhận lãnh... hãy luôn ghi nhớ mẫu gương của Người Mục tử Nhân lành, Người đến không phải để được phục vụ nhưng để phục vụ, để tìm kiếm và cứu chữa*

những gì đã hư mất. Các con là mục tử chứ không phải công chức. Là người trung gian chứ không phải môi giới”.

Đức Giáo Hoàng không ngần ngại nói đến ma quỷ. Khi nói chuyện với một nhóm Hồng Y, ngài nhắc nhở họ *“đừng lùi bước trước sự chua xót và sự bi quan mà ma quỷ xô đẩy chúng ta mọi ngày”*. Trong bài giảng trong thánh lễ ngày 15 tháng 4 tại nguyện đường thánh Marta, Đức giáo hoàng đặc biệt kết án những lời nói xấu, đó là *“một tội lỗi xấu xa hơn hết, vì nói xấu là hành vi trực tiếp từ quỷ Satan”*, bởi vì nó sinh ra từ lòng thù hận, ganh tỵ. Lòng thù hận ganh tỵ chính là Satan.

Satan ơi, tôi biết trong những lúc đau khổ, bệnh tật, bị nghi ngờ, hiểu lầm, bị kết án oan trái, bị anh em loại trừ, làm ăn thất bại, thất nghiệp, thất tình... là thời cơ thuận lợi nhất để anh ra tay đẩy kẻ sa cơ thất thế đến bờ vực thẳm, muốn nổi loạn vì bất mãn, muốn buông xuôi tất cả, co cụm mình lại không còn tin vào ai, rồi đi đến chỗ tuyệt vọng, không còn tin vào lòng thương xót của Thiên Chúa nữa.

Thánh nữ Faustina theo lệnh của Chúa đã viết trong cuốn **“NHẬT KÝ LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT NƠI LINH HỒN TÔI”**, những kinh nghiệm đó: *“Vực thẳm khốn nạn của tôi lúc nào cũng hiện ra trước mắt. Mỗi lần vào nhà nguyện để làm việc thiêng liêng, tôi lại trải qua những cực hình và những cảm dỗ ghê rợn hơn nữa... tôi cảm thấy ghét cay ghét đắng các bí tích, và như thế chẳng được lợi ích gì từ đó cả...”*

Dường như tôi sẽ chết giữa những thống khổ này. Nhưng đối với tôi, tư tưởng khủng khiếp nhất là định ninh rằng mình đã bị Thiên Chúa loại bỏ. Thế rồi những tư tưởng khác ập đến với tôi: tại sao phải cố gắng đắc thủ các nhân đức và làm những việc lành? Tại sao phải hành xác và huỷ mình? Khấn dòng, cầu nguyện, hy sinh và bỏ mình được ích gì? Tại sao lúc nào cũng phải hy sinh bản thân? Được ích gì nếu như tôi bị Thiên Chúa loại bỏ?” (NK,77).

Trong đau khổ và thử thách, Thánh nữ Faustina không bị Satan kéo về phe, chị nói với Chúa: *“Lạy Chúa Giêsu của con, chỉ mình Chúa biết những bách hại con đang chịu chỉ vì trung tín với Chúa và tuân theo những lệnh truyền của Chúa... cuộc đời con sẽ là một cuộc chiến triển miên, ngày càng khốc liệt hơn... Những hiểu lầm thật quá kinh hoàng; nhiều khi, nếu không nhờ Thánh Thể, chắc con không đủ can đảm dẫn bước trên đường Chúa đã vạch sẵn cho con”* (NK,91).

Thánh nữ Faustina thấy rõ âm mưu thâm độc của anh, *“Satan luôn lợi dụng những giờ phút như thế; những tư tưởng chán chường bắt đầu nổi lên-đây là phần thưởng cho người về sự trung thành và thực tâm của người đấy. Làm sao có thể chân thành trong khi lại bị hiểu lầm như thế? ‘Lạy Chúa Giêsu, con không thể tiếp tục được nữa’. Tôi lại ngã gục xuống đất dưới sức nặng, toát đẫm mồ hôi, và nỗi sợ hãi bắt đầu lấn lướt. Trong lòng, tôi không còn một ai để nương tựa. Đột nhiên tôi nghe được một tiếng nói trong linh hồn: ‘Đừng sợ. Cha ở với con!’.* Và một ánh

sáng soi chiếu tâm trí tôi, tôi đã hiểu rằng không nên đầu hàng trước những phiền sầu như thế. Tôi được đầy tràn sức mạnh và ra khỏi phòng với lòng can đảm mới mẻ để chịu đựng đau khổ” (NK 129).

Thánh Faustina được Chúa cho biết những người được Thiên Chúa ưu ái đặc biệt thì Người gửi đến thử thách và bóng tối. “Hôm nay, tôi đã được nghe những lời này: Trái tim con là nơi thường trú của Cha, cho dù con rất khốn cùng. Cha liên kết con với Cha, cất đi những nỗi khốn cùng của con, và ban cho con lòng thương xót của Cha. Cha thực hiện những công trình lòng thương xót nơi mọi tâm hồn. Tội nhân nào càng khốn nạn, càng có quyền lớn hơn trên lòng thương xót của Cha... Ai tín thác vào lòng thương xót của Cha sẽ không phải hư mất, vì tất cả những công việc của họ sẽ là của Cha, và những địch thù của họ sẽ bị tan tành dưới bệ kê chân Cha” (NK,723). “Chớ gì các tội nhân đặt trọn niềm tín thác vào lòng thương xót của Cha. Họ được quyền ưu tiên hơn những người khác khi tín thác vào vực thẳm thương xót của Cha... Linh hồn nào kêu nài đến lòng thương xót là làm cho Cha được sướng vui. Với những linh hồn ấy, Cha sẽ rộng ban cho họ nhiều ơn thánh hơn là họ kêu xin. Cha không thể trừng phạt cho dù là một tội nhân khốn nạn nhất nhưng biết khẩn cầu đến lòng thương xót của Cha. Sự khốn nạn của các con không gây trở ngại cho lòng thương xót của Cha, ngược lại, Cha còn thánh hoá các con trong lòng thương xót vô cùng và khôn sánh của Cha... Ai khước từ không bước qua cánh cửa lòng thương

xót của Cha, sẽ phải bước qua cánh cửa phép công thẳng của Cha” (1146). “Con hãy hối thúc các linh hồn tín thác vào vực thẳm vô tận lòng từ ái của Cha, vì Cha muốn cứu vớt tất cả mọi người. Trên thập giá, nguồn mạch lòng thương xót của Cha đã được lưỡi đồng khai mở cho hết mọi linh hồn. Cha không loại trừ bất kỳ một ai!” (1182). Chúa quả quyết: “Thà rằng trời đất trở về hư không chứ lòng thương xót của Cha không thể nào không ấp ủ linh hồn có lòng tín thác” (NK,1777).

Anh thấy rõ lòng thương xót của Chúa chưa? Bây giờ anh lại mỉa mai rằng việc sùng kính này chỉ là “*phong trào*” sớm nở tối tàn, chẳng đi đến đâu. Xin thưa với anh là đây không phải việc của con người nhưng là việc của Chúa, ý định của Chúa, cho nên Chúa không muốn chúng tôi chỉ dừng lại ở việc “*sùng kính lòng thương xót*” mà phải cụ thể hoá ra bằng “*thực hành lòng thương xót*”.

Chính Chúa truyền cho Faustina phải thực hành ba cấp độ xót thương. Hành vi xót thương dưới bất cứ hình thức nào; ngôn từ xót thương thể hiện qua lời nói; nếu không thể tỏ lòng xót thương bằng việc làm hay lời nói thì vẫn luôn có thể thực hiện được bằng lời cầu nguyện (NK, 163).

Chúa nói rất rõ ràng: “*Mọi linh hồn, nhất là linh hồn các tu sĩ, phải phản ánh lòng thương xót của Cha. Trái Tim Cha chan chứa tình yêu thương và lân tuất đối với tất cả mọi người. Trái tim của những người yêu quý của Cha cũng phải nên giống Trái Tim Cha; trái tim ấy cũng phải*

trào ra nguồn lòng thương xót của Cha cho các linh hồn; nếu không, Cha sẽ không nhận họ là những người thuộc về Cha” (NK,1148). Với những người được Chúa sai đi loan truyền lòng thương xót của Chúa thì Chúa đòi hỏi họ phải là người đầu tiên vượt trong niềm tin tưởng vào lòng thương xót của Chúa... “Ở mọi nơi và trong mọi lúc, họ phải tỏ lòng nhân ái đối với những người lân cận. Họ không được rút lui, kiếm có thoái thác hay tự miễn cho mình khỏi những công việc này” (NK,742).

Như vậy là đã rõ rồi nhé, dù có trăm phương nghìn kế, mưu mô quỷ quyệt đến đâu anh cũng sẽ không bao giờ tiêu diệt được lòng thương xót của Chúa nơi chúng tôi đâu, vì Chúa nói với chúng tôi qua chị Thánh Faustina rằng *“hãy chúc tụng Chúa trong mọi sự và hãy tôn vinh Người, vì lòng nhân lành của Chúa không bao giờ cùng. Mọi sự sẽ qua đi, nhưng lòng thương xót của Chúa không giới hạn và không bao giờ chấm dứt. Sự dữ đến đâu cũng có mức độ, nhưng lòng nhân từ thì không mức độ” (NK,423).*

Dù có bao khó khăn trở ngại tôi cũng cương quyết vượt qua để thực hiện lệnh truyền của Chúa ra đi công bố *“Lòng thương xót là ưu phẩm vĩ đại nhất của Thiên Chúa. Tất cả mọi công trình thực hiện đều được tôn vinh với lòng thương xót” (NK,301).*

“Vì nhân loại chỉ tìm được bình an thực sự khi nào biết quay về với lòng thương xót của Chúa với niềm tín thác” (NK, 300b).

THƯ GỬI EM

Những ngày trong cơn bão số 2, ...

Em thân mến,

Nhiều lần em muốn tôi viết một bài chia sẻ trên BGCN về Đức Mẹ, vì em đã từng gặp tôi trong nhóm cầu nguyện lòng Thương Xót Chúa và Đức Mẹ ở nhà thờ Huyện Sĩ mỗi chiều thứ tư hàng tuần. Tôi phân vân mãi. Tâm hồn tôi hạn hẹp. Hằng ngày tôi muốn sống kết hiệp với Đức Giêsu trong những phút giây cầu nguyện Lòng Thương Xót Chúa, và đứng dưới chân Thập Tự vào giờ tử nạn, lúc đó có Mẹ Sầu Bi. Em nghĩ như vậy chắc tôi cũng có lòng yêu mến Đức Maria lắm, phải không?

Em có thấy nếu tôi khao khát yêu mến trái tim Chúa Giêsu, thì cùng một lúc, Chúa Thánh Thần sẽ đặt lòng mến Đức Maria tiềm ẩn trong con tim nhỏ bé của tôi, vì Ngài thông tỏ sự nghèo nàn hạn hẹp của lòng trí tôi. Thực sự hai tay tôi cùng một lúc chỉ có thể vẽ một hình tròn như nhau. Không thể tay phải tôi vẽ hình tròn, mà tay trái tôi lại bẻ góc thành một hình vuông được.

Có lần em hỏi tôi :*"Người ta thường tỏ lòng yêu mến Đức Mẹ như thế nào ?"* Hầu hết giáo dân Việt Nam đều có lòng kính mến Đức Mẹ. Hội Thánh Việt Nam còn vững vàng đức tin như hôm nay, cũng nhờ sự nâng đỡ của Mẹ. Thế nhưng người ta yêu mến Đức Mẹ thế nào, thì thật anh em mình đang đứng trước một bức tranh muôn màu sắc, lắm khi che lấp cả dung nhan Mẹ. Nhưng Đức Maria có trăm ngàn cách thế để cứu người ta, ngay trong những sự ngộ nhận hoặc thiếu hiểu biết của con người ta trong việc sùng mộ Đức Mẹ một cách đầy tình cảm và thể tục. Việc này không nằm trong nhãn giới xét đoán của con người, nhưng trong lòng thương xót của Thiên Chúa. Còn nếu chỉ vì như vậy mà bài bác hẳn việc kính mến Đức Mẹ, thì có nguy cơ sa vào mưu chước của Satan đó em ạ!

Muốn yêu mến Đức Maria đích thực, phải học biết nơi Trái Tim Chúa Giêsu. Vì nơi trái tim Đức Maria, nếu

không có trái tim Đức Giêsu thì không còn là Đức Mẹ nữa. Nói cách khác, trái tim Đức Giêsu Kitô thế nào thì trái tim Đức Mẹ như thế. Đến độ hai tấm lòng của Mẹ và Con là một. Đó là lý do em thấy nhóm cầu nguyện lòng thương xót Chúa và nhóm cầu nguyện Đức Mẹ không thể tách rời nhau!

Vậy nếu em yêu mến và chạy đến cùng Đức Maria thì em sẽ được Đức Giêsu Kitô, giống như Gioan tẩy giả (Lc 1,41-44). Mẹ sẽ dẫn em đến cùng Đức Giêsu Kitô để em đón nhận Ngài. Nếu em yêu mến Đức Maria mà thấy lòng mình lạnh nhạt với Đức Giêsu thì em nên xét lại việc kính mến Đức Mẹ của mình, xem có đích thực hay chỉ vụ lợi cho riêng em mà thôi.

Đặc tính của trái tim Đức Giêsu Kitô là hoàn toàn tùy thuộc vào Cha Ngài, hoàn toàn bỏ ngõ cho Cha Ngài. *“Ta sống nhờ Cha”* (Ga 6,27a) *“Và tự Ta, Ta không làm gì”* (Ga 8,27b).

Như vậy trái tim Mẹ cũng nên như Con là bỏ ngõ hoàn toàn cho Thiên Chúa : *“Này tôi là tôi tớ Chúa, xin hãy thành sự cho tôi theo lời Ngài”* (Lc 1,38). Khi Đức Maria đáp tiếng “xin vâng”, thì Maria không còn thuộc về mình nữa, mà để Chúa Thánh Thần làm chủ, dẫn Maria đi trong đường lối Thiên Chúa.

Ngay lúc đó một trời huy hoàng mở ra cho thế gian trong Đức Maria (Lc 1,28)

“Reo vui lên, nữ tử Sion

Hãy hò la, hỡi Israel

Giavê đã cất án phạt trên ngươi

Địch thù của ngươi, Người đã bắt phải tháo lui. Hãy vui mừng hãy hoan hỉ hết lòng” (Sc 3,14-15)

Giavê Thiên Chúa bảo : Toàn dân Israel hãy vui lên ! Mọi người hãy hò la lên, niềm vui phải vỡ lồng ngực. Giavê nói : Hãy hoan hỉ hết lòng.

Anh em mình cũng hãy mừng vui, vì Thiên Chúa đã tuyển chọn được Maria, người nữ tỳ, cho lòng thương xót và tình yêu của Ngài được tuôn tràn trên nhân loại tội lỗi. Maria không chỉ là niềm vui của Israel, của nhân loại, mà cũng là niềm vui của Giavê Thiên Chúa nữa.

“Vì ngươi, Người hân hoan vui sướng. Vớì ngươi, Người làm mới lại tình yêu của Người. Vì ngươi, Người nhảy mừng trong tiếng reo vui” (Sc 3,17).

Tuy nhiên, cuộc đời của Đức Maria như Kinh Thánh đã chép là : *“Hồn Bà mũi gươm sẽ đâm thấu”*. Dù vậy vẫn là một chuỗi ngày bình yên, âm thầm, mong đợi trong lòng tin. Maria bỏ ngỏ cho Chúa Thánh Thần làm theo ý Người. Maria chỉ đón nhận mọi biến cố trong lặng thinh, suy niệm trong lòng, không kêu ca, không thắc mắc (Lc 2,51). Maria tin

chắc vào Lời Chúa nói với Mẹ : *“Đừng sợ”*. Và Mẹ là người nữ được chúc phúc : *“Phúc cho Bà, là kẻ tin rằng mọi điều Thiên Chúa sẽ thành tựu”* (Lc 1,45).

Như thế thì em phải tỏ lòng yêu mến Đức mẹ như thế nào cho xứng hợp? Đơn giản thôi. Em cứ yêu mến Đức Maria như người con mến mẹ mình. Vì Đức Giêsu muốn như vậy *“Đây là Mẹ con”* (Ga 19,27) việc này xảy ra dưới chân thánh giá.

Em có biết là tại sao Đức Giêsu lại ban Đức Maria làm Mẹ chúng ta dưới chân thập giá không? Vì kinh nghiệm cho thấy khi nào cuộc đời tôi gặp may mắn yên vui, thì tôi dễ quên hết mọi người, dễ quên hết mọi sự. Nhưng khi tôi lao đao, gặp đau khổ, muốn tìm sự nâng đỡ, thì chẳng gặp được ai. Đau khổ là thập giá đời tôi, nhưng khi tôi gặp thập giá thì Mẹ ở đó. Chỉ có Mẹ ở đó.

Em vẫn nghe ví von : Thức đêm mới biết đêm dài. Đoạn trường ai có qua cầu mới hay. Vì đời Mẹ cũng đầy thập giá nên Mẹ đã cảm nghiệm đau khổ trong Đức Kitô Con Mẹ, Đấng đã mang gánh tất cả thập giá của tôi, của em, và của mọi người. Mẹ sẽ dạy tôi đường lối cứu độ của thập giá, để tôi đón nhận trong bình an, và tôi sẽ tìm thấy tình yêu Thiên Chúa đang bao phủ lấy tôi. Nếu gặp đau khổ, không có Đức Maria hướng dẫn, nâng đỡ thì tôi sẽ ngã, vì hoặc tôi sẽ sử dụng ơn

Chúa Thánh Thần theo ý xác thịt tôi, hoặc tôi sẽ bỏ phí ơn huệ Thánh Thần. Mỗi khi gặp đau khổ tối tăm trên đường đời, tôi chạy đến với Mẹ vì nhớ lại lời di chúc của Đức Kitô : *“Này là Mẹ con”*.

Em thấy đó, dưới chân thập giá là sắp đến những ngày tối tăm của Hội Thánh tiên khởi. Kinh Thánh nói : *“Tối tăm bắt chộp các người”* (Ga 12,35b). *“Ban đêm ai đi lại, thì vấp ngã vì không có sự sáng”* (Ga 11,10) *“Ít nữa thế gian không còn thấy Ta”* (Ga 14,19).

Trong một vũ trụ tối tăm như thế, Đức Giêsu nhìn xuống khắp nhân loại, chỉ thấy những hình thù dị dạng của mãnh lực tối tăm, ẩn núp nơi từng con người, kể cả nơi các môn đồ của Ngài.

Chỉ có một Đức Maria đứng đó, yên lặng trong Thánh Thần, tràn đầy ánh sáng. Vì nơi Maria, một tạo vật duy nhất không vương vấn một chút nào của tối tăm, Mẹ vẫn là một tạo vật mang trọn vẹn hình ảnh của Thiên Chúa (Kn 1,26).

Chỉ có Đức Maria có một trái tim từ bi thương xót như trái tim Đức Giêsu, nên Đức Giêsu mới trao phó loài người cho Mẹ, để những giờ tối tăm bao trùm vũ trụ, các môn đồ lo âu hoảng hốt, vì không thấy Thầy mình, thì vẫn gặp được nơi trái tim Maria, tấm lòng của Đức Giêsu.

Trong những ngày phục sinh, các môn đồ cũng vẫn còn gặp được tình

thương cứu độ nơi trái tim Maria một cách cụ thể, như gặp nơi Thầy mình trước ngày tử nạn. Vì sau khi Đức Giêsu phục sinh, các ông chưa có khả năng đụng chạm tới màu nhiệm vô cùng lớn lao của Phục sinh. Nên các ông vẫn còn quanh quẩn bám víu vào những vinh quang giả tạo của trần gian. *“Phải chăng đây là lúc Ngài khôi phục vương quyền cho Israel”* (Cv 1,6). Các ông chỉ muốn kéo cho được màu nhiệm phục sinh xuống, cho vừa với tầm vóc hạn hẹp của ham muốn người phàm, nên Đức Giêsu nói : *“Đừng cầm Ta lại”* (Ga 20,17a).

Chính Đức Maria, trái tim của Mẹ đã làm các ông giữ được lệnh truyền của Thầy : *“Chớ rời Giêrusalem, hãy chờ đợi điều Cha đã hứa”* (Cv 1,4).

Chính nhờ Đức Maria, mà các môn đồ không phân tán đi mỗi người một ngả. Đức Maria là sự liên kết các môn đệ lại để cùng khẩn thiết cầu nguyện. Đức Maria làm được như vậy, bởi nhờ Thánh Thần tràn đầy trong Mẹ (Lc 1,35).

Đức Giêsu khi nhìn Hội Thánh, thân mình màu nhiệm Ngài, thì Ngài nhìn thấy sự thánh thiện vô tì tích của Ngài nơi Đức Maria (Ep 5,25). Cũng ở trong Đức Maria, các tín hữu của Chúa Kitô đang được che chở, cứu giúp dẫn dắt, chăm sóc và gom lại trong Đức Kitô bằng sức mạnh của Thánh Thần, kể cả những tín hữu chưa từng kêu cầu Mẹ thì Mẹ vẫn

ở bên họ, cứu giúp họ một cách nhưng không.

“Vì thế, Đức Maria phải có mặt trên mọi con đường đời sống hằng ngày của Hội Thánh, nhờ sự hiện diện từ mẫu của Mẹ Maria, Hội Thánh chắc chắn được là mình đang sống thực sự đời sống của Thầy chí thánh và Chúa của mình” (Thông điệp RH Gioan Phaolô II).

Có thể em còn thắc mắc như vậy vai trò Đức Mẹ có lấn át vai trò của Đức Giêsu không?

Ngoài Đức Giêsu Kitô *“Dưới gầm trời này không một Danh nào khác đã được ban xuống cho nhân loại, để nhờ vào đó mà chúng ta trông được cứu độ ” (Cv 4,12).*

Đức Giêsu Kitô là trung gian duy nhất của loài người với Thiên Chúa. Nhưng ở trong Đức Giêsu, không ai có thể cho tôi được trái tim Chúa Kitô Đấng cứu độ tôi một cách viên mãn hoàn hảo bằng Đức Maria. Muốn biết trái tim Chúa Giêsu yêu thương tôi thế nào, phải hỏi Đức Mẹ, và nhìn vào trái tim Đức Mẹ *“Đây là Mẹ con” (Ga 19)*. Suốt đời Đức Mẹ chỉ xin người ta đón nhận Con Mẹ : *“Ngài bảo gì hãy làm theo” (Ga 2,5)*.

Trong những phút đen tối nhất, Mẹ cũng chẳng khuyên các tông đồ một điều gì, Mẹ chỉ quỳ xuống cầu nguyện, và xin họ cùng cầu nguyện với Mẹ. Thánh Thần đã làm những sự lạ lùng và Hội

Thánh Đức Kitô được xuất hiện trong vinh quang (Cv 1,14; 2,4).

Em thân mến,

Thành thật mà nói, tất cả những gì tốt lành mà tôi có thể làm được đều bởi sức mạnh của Thánh Thần. Thế nhưng “cái tôi” của tôi nó lớn quá, luôn che khuất tình yêu Chúa Kitô. Thành ra tôi chỉ muốn làm cái gì để vinh danh mình. Tôi còn muốn tách rời người khác ra khỏi Đức Kitô, bằng cách dùng lời phàm của tôi khuyên người ta đủ điều đạo đức thánh thiện mà chính bản thân tôi không có những cái đó. Khi người ta muốn vào Đạo, tôi bắt họ học thuộc lòng những câu kinh dài lê thê một cách nặng nề và máy móc, thay vì đưa họ đến gặp Đức Giêsu qua Kinh Thánh, và tập cho họ tương quan mật thiết với Thiên Chúa trong tâm tình cầu nguyện, tĩnh lặng suy niệm trong lòng như Mẹ Maria từng làm trong suốt cả cuộc đời.

Tôi chưa bao giờ dám hạ “cái tôi” của tôi xuống, để yên lặng quỳ xuống khiêm cung cầu nguyện và mời người ta cầu nguyện, để đón nhận chính Đấng vô cùng tốt lành yêu mến, mà bất cứ ai đón nhận Ngài là có đủ sự thánh thiện yêu thương, bác ái, từ Ngài thông ban. Và tôi sẽ xin cùng Đức Maria cho tôi được yên lặng cung kính giữ kỷ những sự đó trong

lòng, để Đức Kitô hoạt động tùy ý Ngài trong cuộc sống trần gian của tôi. Lúc ấy nhan thánh Đức Kitô mới không còn bị “cái tôi” to đùng của tôi che khuất. Để mọi người nhận biết Ngài (*không phải nhận biết tôi*) và cảm tạ Cha trên trời. (Mt 5,16).

Em muốn làm tông đồ, làm chứng nhân cho Đức Kitô thì đừng che khuất Đức Kitô. Vào đời phục vụ anh em là đem Đức Kitô cho tha nhân bằng cách thu mình lại thật nhỏ trong Đức Kitô, để anh em tôi thấy được Đức Kitô.

Mẫu gương của tín hữu muốn làm chứng nhân giữa đời là Đức Maria. Đức Gioan Phaolô II đã nói : *“Mọi thế hệ môn đồ, và mọi kẻ làm chứng nhân Đức Kitô, và yêu mến Chúa như tông đồ Gioan đều đón tiếp Mẹ Maria vào nhà của tâm hồn mình”* (Ga 19,27).

Hẹn gặp em trong những lá thư sau.
Người anh em trong Giêsu

**TB : Khi đọc những dòng này xin em hợp ý cầu nguyện với tôi và cho tôi nhé.*

CHÚA THƯƠNG XÓT NƠI THÁNH THỂ
(LÁ THƯ TRÊN CÁT 1)

Anh... quý mến trong Chúa Kitô Đấng
yêu mến chúng ta,

Mới nhận được thư của anh trong tháng vừa qua, em rất mừng và xúc động. Tuy không viết thư cho anh thường xuyên, nhưng em vẫn luôn theo bước chân linh mục của anh trong những cuộc hành trình khắp nơi. Riêng em, trong âm thầm lặng lẽ, em cảm thấy những phép lạ của Chúa Giêsu hàng hàng lớp lớp trên bước đường linh mục của anh. Không biết anh có nhận ra tình thương của Người tha thiết với anh thế nào không? Chắc anh còn nhớ lời Đức Kitô nói với anh : *“Chính Thầy đã chọn con, không phải con chọn Thầy”*. Khi chọn anh, Chúa Giêsu đã biết anh là cái gì rồi, cho nên Người không bao giờ ngỡ ngàng trước những sai lỗi của anh, hoặc không bao giờ Chúa chặc lưỡi hồi tiếc : *“Biết thế ta không nên chọn nó !...”*

Anh cũng như em, chúng ta đều là đất, không ai THÁNH hơn ai. Chúng ta tất cả như một thùng táo, mà trái nào cũng có vết, cũng bị sâu ăn cho tới lõi, không trái nào tốt hơn trái nào. Chúa lấy gì mà lựa chọn ? Chúa chọn anh làm linh mục, bởi vì Ngài thương anh. Ngài chọn anh để chịu đựng anh. Không phải vì anh đạo đức sáng chói hay tài giỏi mà Đức Kitô mê anh đâu. Anh đừng rơi vào cái ảo tưởng: ăn ngay ở lành, hãm mình ép xác để làm sáng danh Chúa. Nếu thế Chúa nghèo nàn đến độ phải nhờ một tạo vật hèn mọn, đầy khuyết điểm như anh em mình để làm sáng danh Ngài sao? Thật là nực cười phải không anh ? VINH QUANG CỦA CHÚA LÀ CHO, là TRAO BAN, VINH QUANG CỦA CHÚNG TA LÀ NHẬN, là mở ngõ hết mức tâm hồn nhờ uế tội lỗi của mình để đón nhận Chúa

Giêsu. Hôm nay em thấy vẫn còn những nhà tu, những người phụ trách đào tạo theo chủ nghĩa khắc kỷ đi ngược lại con đường của Chúa, tự làm khổ mình và làm phiền cho người khác.

Anh mến,

Mỗi ngày dâng Thánh lễ, anh đều đọc chung với tín hữu lời tung hô : ***“THÁNH – THÁNH – THÁNH. Trời đất đầy vinh quang Chúa”***. Câu đó nghĩa là gì? Phải chăng là trời đất đầy uy quyền của Chúa : mặt trời, mặt trăng, vũ trụ, chim trời, cá biển, sông núi hùng vĩ, mưa gió sấm sét...? Không ! Không phải chỉ có thế. Vinh quang của Chúa là : lòng thương xót của Chúa vẫn từng giây từng phút bao trùm những con người tội lỗi; bảo vệ gìn giữ để cho họ tiếp tục phạm tội, làm khổ người khác, làm phật lòng Thiên Chúa, cho dù họ chẳng làm được việc lành phúc đức nào.

Anh đừng ngạc nhiên. Anh đã từng ra nước ngoài, cũng như đã sống ở xứ đạo Việt Nam, anh đã từng đi dong duổi rao giảng đó đây, hoặc sinh hoạt trong các Hội Dòng, các đoàn thể, các câu lạc bộ... Anh có thấy chỗ nào cũng toàn gặp những Thánh Nhân, chỗ nào người ta cũng quỳ xuống tôn vinh Chúa không ? Không ! Nếu có cũng ít lắm, hiếm lắm. Chỉ thấy có sự dữ, phê bình chỉ trích, nói hành nói xấu, đả kích lẫn nhau, gian dối, mách mung, ám muội, hờn giận và thù hận... Ngay ở trong những nơi đạo đức, trong các Dòng Tu, các xứ đạo, người ta cũng phải dè chừng nhau. Ở đó vẫn có đầy dẫy những khuyết điểm, ganh tỵ, tranh

dành ngôi thứ, chèn ép lẫn nhau, bè phái, xì xèo... Với vài việc hãm mình lẻ tẻ của sức con người, đáng gì ? Thế mà lạ lùng thay, Chúa vẫn gìn giữ mọi người sống khỏe mạnh, sống nhơn nhơn, ban ngày có cơm ăn no bụng, tối nằm xuống ngủ ngon lành, để sáng mai thức dậy lại phạm tội, và phạm tội còn khủng khiếp hơn nữa!!!

Anh à,

Trời đất đầy Vinh Quang Chúa là thế. Trời đất đầy Vinh Quang Chúa là trời đất tràn đầy lòng thương xót của Chúa, lòng yêu mến của Chúa, sự chịu đựng của Chúa. Chúa Giêsu đã phải rách nát Trái Tim ra mới thương nỗi chúng ta. Thánh Thể Ngài phải bị nghiền nát bởi hàm răng như mãnh thú của chúng ta để tỏ tình thương cho chúng ta, để ở cùng chúng ta mọi ngày cho đến tận thế. Mỗi tình của Thiên Chúa dành cho con người không dễ dàng như đôi vợ chồng mới cưới du dương ngây ngất trong tuần trăng mật đầu. Đôi uyên ương yêu thương nhau là thế, thề non hẹn biển với nhau là thế, nhưng nếu có một trong hai người đi ngoại tình với kẻ khác thì hôn nhân tan vỡ ngay. Thế nhưng anh thấy đó, tình yêu của Chúa Giêsu với loài người tội lỗi, cách riêng với tín hữu, vẫn nồng nhiệt, mặc dù chúng ta luôn ngoại tình với Ngài để chạy theo các tạo vật khác, chạy theo danh - lợi - thú - tham - sân - si...

Anh thân mến,

Em muốn viết rất nhiều cho anh, nhưng thời gian và giấy mực có hạn. Xin anh cầu nguyện mỗi ngày, và chăm chú nhìn vào LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT NƠI THÁNH THỂ mỗi khi anh cầm trong tay khi dâng lễ. Đừng làm như thói quen, đừng dâng Thánh Lễ như một cái máy, anh nhé! Tất cả màu nhiệm tình yêu của Thiên Chúa là ở nơi Thánh Thể. Dòng Thánh Thể là Dòng chiêm ngắm sự giàu có vô phương dò thấu của Lòng Thương Xót của Chúa tỏ hiện nơi Thánh Thể, và chìm mình trong đại dương lòng thương xót ấy.

Một Dòng Tu, một giáo xứ mà sống trong bầu khí luôn mâu thuẫn lẫn nhau, gây chia rẽ bè phái, thì nó trở thành cái gì? Nó không phải là nhà cầu nguyện nữa. Đức Giêsu nói : **"NHÀ CHA TA LÀ NHÀ CẦU NGUYỆN"**. Anh có nhớ câu : *"Where charity and love are, there is GOD. Đâu có lòng yêu thương bác ái, ở đó có Đức Chúa Trời."* Trong Kinh Thánh còn nói mạnh hơn : *"Không yêu mến thì không biết Thiên Chúa : Whoever is without love does not know God"* (1Ga 4,8). Đạo đức là cái gì, nếu không hòa hợp nhau, không chấp nhận nhau, không tôn trọng những khác biệt của nhau? Đức Giêsu chỉ tìm đến những kẻ tội lỗi, những kẻ chống đối Người. Đức Giêsu không chỉ thương những người thuộc phe ta. *"The love of Christ has gathered us in to one : Tình yêu của Đức Kitô đã nối kết chúng ta nên MỘT."* Chia rẽ là của Satan, là tự hủy diệt, là ở trong bóng tối, là chết !

Anh yêu dấu,

Xin anh cứ bám chặt lấy Chúa Giêsu và yêu mến mọi người. Trước khi anh chịu lấy Thánh Thể Chúa Giêsu, xin anh tha thiết cầu nguyện cho những người chống đối mình, và hãy sống bình an với mọi người trong Đức Kitô. Hội Thánh thời đại nào có nhiều linh mục cho mình là đạo đức, thời đó Hội Thánh gặp nhiều trở ngại, khó đem Đức Kitô đến cho người khác. Một linh mục ngồi tòa giải tội có thấy mình yếu hèn tội lỗi thì mới thông cảm được nỗi yếu đuối của những người quỳ trước mình xin ơn tha thứ. Xin Anh hãy đọc lại Hipri 4,15 và Hipri 5,2 để thấy rõ Đức Kitô. Đạo đức là rào cản giữa con người với Thiên Chúa. Biết mình là nghèo hèn, là trắng tay, là bất lực, mỗi bước đi của mình là bước vào tội lỗi một cách dễ dàng, những tâm hồn ấy mới dễ gặp Đức Kitô, và mới dễ thông cảm với người khác, nhất là những người nghèo hèn tội lụy. Đức Kitô thương những tâm hồn ấy. Chúa Giêsu nói : "Hãy đến với tôi, những kẻ lao đao". Ngài không nói : *"Hãy đến với tôi, những người đạo đức"*. Xin Anh hãy có tấm lòng của Đức Kitô để hết lòng xót thương những tâm hồn khổ đau tất bật. Những người chẳng có gì để "biếu xén" anh, mà nhiều khi chỉ đến làm phiền và "xin xỏ" anh. Hãy tìm đến họ, đem lòng Chúa thương xót, đem Trái Tim Chúa Giêsu cho họ. Chúa Giêsu đang cần những linh mục như vậy. Giáo dân đang cần những vị mục tử như thế.

*Em tạm ngừng ở đây anh nhé.
Chào anh trong Chúa Kitô.*

THAY LỜI KẾT
(Cho 2 tập sách Những Lá Thư Không Gửi
Lòng Thương Xót)

“- Tôi cảm thấy mình đang bùng cháy.
Tôi sẽ chiến đấu với tất cả sự dữ
bằng vũ khí của Lòng Thương Xót.
Tôi đang bùng cháy
vì khát vọng cứu các linh hồn.
Tôi sẽ đi tung hoành khắp nơi
và mạo hiểm đến tận những biên cương
tận cùng của thế giới,
cả những miền đất hoang sơ
để cứu vớt các linh hồn.
Tôi làm việc này bằng cầu nguyện và hy sinh.

Tôi muốn mọi linh hồn đều tán dương Lòng
Thương Xót Thiên Chúa. Mỗi người đều cảm
nhận những hiệu quả của Lòng Thương xót ấy
nơi bản thân họ. Các thánh trên thiên đàng tôn
thờ Lòng Thương Xót Chúa.
Còn tôi muốn tôn thờ ngay ở dưới thế,
và truyền bá Lòng Thương Xót Chúa
theo cách thế Chúa truyền cho tôi”.

(NK, 745)